



THÔNG LUẬN

ISSN 1145-9557

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

Publiée par Association Viet Nam Fraternité, 24 Square des Cottages, 91200 Athis-Mons, France
Inscrite à la Commission Paritaire des Publications et Agences de Presse sous le No 70359
Directeur de publication: Vũ Thiện Hân

Mục Lục

- 1) Vấn đề trong tháng
Thông Luận
- 3) Rà xét đa nguyên và thể chế chính trị tại Ấn
Huỳnh Hùng
- 4) Quan điểm về tự do dân chủ của Tổng Thống Lý Đăng Huy
Nguyễn Phi Phụng dịch
- 6) Chánh trị học qua trường hợp Ý
Diệp Tường Bảo
- 7) Chính trị dầu hỏa
Trần Bình Nam
- 8) Đại Hội 8: quá khứ không chịu ra đi
Bùi Tín
- 11) Thế nào là định hướng đúng?
Nguyễn Thanh Giang
- 14) Xuống cấp và sắp cuốn
Người Sài Gòn
- 16) Chuyện ít người biết
Người Gia Định
- 18) Chuyện bên lề Đại Hội
Mút Gừng
- 20) Nỗi lòng của người Sài Gòn
Muối Ớt
- 21) Hòa giải hòa hợp với ai
Trần Ngọc Sơn
- 23) Nguyễn Chí Thiện và con người trí thức
Tôn Thất Long
- 25) Tin tức thời sự
- 30) Hội Văn Hóa Giáo Dục Cam Tuyền
Nghiêm Phong Tuấn
- 31) Độc giả viết
- 32) Thư mời tiếp tân **Thông Luận**

Vấn đề trong tháng

Đảng Cộng Sản Việt Nam họp Đại Hội VIII

Trong lịch sử 66 năm của Đảng Cộng Sản Việt Nam, đây là Đại Hội đặc biệt nhất. Ban lãnh đạo đảng đã cố hết sức để Đại Hội VIII là một đại hội ít vấn đề nhất. Nhưng sự thực đã trái lại, đại hội này sẽ là đại hội nhiều biến cố nhất. Đây là lần đầu tiên mà những tranh chấp quyền lực của các phe phái được phơi bày công khai. Hai phe Đào Duy Tùng và Võ Văn Kiệt đã dùng mọi đòn độc để triệt hạ nhau và đây cũng là lần đầu tiên mà họ tranh thủ dư luận quần chúng làm hậu thuẫn.

Kết quả các đại hội tại các cơ sở cho thấy tuy phe Võ Văn Kiệt đã thất thế, nhưng phe Đào Duy Tùng cũng không thắng, riêng cá nhân ông Tùng đã bị mất uy tín một cách rõ rệt. Một nguồn tin có thẩm quyền từ trong nước cho hay ông Tùng đang bệnh nặng và có thể sẽ không hiện diện trong Đại Hội VIII. Những người thân tín của ông Tùng đã chiếm được nhiều chức vụ quan trọng nhưng họ sẽ làm được gì khi ông Tùng, cái gạch nối giữa họ, vì lý do sức khỏe, không còn hoạt động nữa hay đã mất hết uy tín?

Tình hình của đảng cộng sản hiện nay là một thế cài răng lược trong đó phe thắng thế cũng đã rất suy yếu. Phần lớn những người sắp cầm quyền sau Đại Hội VIII không thuộc hẳn vào một phe nào cả. Họ là những người ở lứa tuổi 40-60, không có thành tích nào, dù là thành tích với đảng.

Cuộc xung đột giữa hai phe Đào Duy Tùng và Võ Văn Kiệt đã chỉ làm suy yếu cả hai phe mà không giải quyết được vấn đề quyền lực trong đảng. Lý do sâu xa là cả hai phe này, từ ngay trước khi xung đột, đã không còn là những trung tâm quyền lực thực sự nữa. Một cách âm thầm nhưng chắc chắn, quyền lực đã chuyển phần lớn sang hai thế lực khác: quân đội và khối tài chính ngân hàng.

Quân đội ngày nay đã trở thành một nhà nước trong một nhà nước. Quân đội có gần 600 công ty ngoài vòng kiểm soát của đảng và nhà nước. Quân đội có báo chí riêng, đài phát thanh riêng, có đường bay riêng, công ty viễn thông riêng, có cả cục chính trị riêng. Không ai biết trong số hơn 600.000 binh sĩ các cấp có bao nhiêu người là quân nhân chiến đấu và bao nhiêu người làm kinh doanh, hay làm công tác quản trị cho cái nhà nước riêng này. Kinh nghiệm cho thấy một quân đội như vậy, một mặt mất khả năng chiến đấu, một mặt lại có tham vọng khống chế chính quyền và nắm lấy chính quyền. Thế lực của quân đội đã lớn lại càng lớn hơn với sự suy yếu của cả hai phe chính trị. Trong những ngày sắp tới, quân đội là một ẩn số rất lớn. Việt Nam có thể chỉ thoát khỏi chế độ cộng sản để đi vào một chế độ quân phiệt.

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cũng đã tạo ra một thế lực mới: ngân hàng.

Một phần rất lớn quyền lực thực sự tại Việt Nam đang nằm trong tay bốn ngân hàng lớn, có chi nhánh tại khắp các tỉnh: Ngân Hàng Nhà Nước, Ngân Hàng Ngoại Thương, Ngân Hàng Công Thương và Ngân Hàng Đầu Tư và Phát Triển.

Bốn ngân hàng này đều là của nhà nước, và phối hợp nhau trong thế san sẻ độc quyền thay vì cạnh tranh với nhau, nên hợp lại thành một khối quyền lực rất lớn. Tất cả mọi công tác quan trọng đều phải qua ngân hàng và được sự thỏa thuận của ngân hàng, dù là vay tiền để tài trợ một công trình địa phương, hay xin mở tín dụng thư để xuất khẩu hàng hóa hay nhập khẩu thiết bị, hay xin được hưởng một phần viện trợ quốc tế. Cảnh tượng các tổng giám đốc công ty lớn, các bí thư tỉnh ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh châu

chức tại các văn phòng ngân hàng năn nỉ một ông giám đốc 35-40 tuổi, mặc âu phục, ngồi phòng lạnh, nói pha tiếng Mỹ, đã trở thành rất thông thường. Bởi vì phần lớn các địa phương và các công ty đều không có kế toán lành mạnh và nghiêm túc, hơn nữa những người trách nhiệm lại không nắm vững nghiệp vụ, luật lệ về kinh tế lại không rõ ràng nên cuối cùng ngân hàng quyết định tất cả và ban phát tùy tiện các đặc ân. Ngân hàng không cần khách, trái lại khách cần ngân hàng và tùy thuộc ngân hàng, dù khách là cơ quan nhà nước, tổng công ty quốc doanh hay đảng bộ và chính quyền địa phương. Những cán bộ ngân hàng hiện nay là một giai cấp rất mới và rất đặc biệt, hiểu biết khá rõ tình hình thế giới nhưng lại chủ trương kéo dài chế độ độc tài để giữ nguyên đặc quyền.

Trong một bối cảnh như vậy, những tranh chấp quyền lực giữa hai phe bộ máy đảng của Đào Duy Tùng và bộ máy nhà nước của Võ Văn Kiệt, nếu không phải là vô nghĩa thì cũng chỉ có một tầm quan trọng tương đối.

Đảng Cộng Sản Việt Nam đang lung túng vì nhiều xung khắc trong đường lối.

Phải quan niệm thế nào về quan hệ giữa đảng và nhà nước? Chắc chắn việc duy trì hai bộ máy đảng và nhà nước riêng rẽ không còn tiếp tục được nữa. Hai bộ máy này phải hợp nhất. Nhưng ai đi ai ở? Vấn đề gai góc hơn là nếu bộ máy đảng cũng là bộ máy nhà nước thì đảng cũng phải hoạt động trong khuôn khổ luật pháp, đặc biệt là không thể lấy một số công ty quốc doanh làm cơ quan kinh tài cho đảng, điều mà đảng cộng sản không thể chấp nhận.

Xung khắc thứ hai là tương quan giữa quốc doanh và kinh tế tư nhân. Để kinh tế tư nhân phát triển thì đảng sẽ dần dần mất quyền lực, trở về với quốc doanh thì chắc chắn sẽ suy thoái và khủng hoảng.

Xung khắc thứ ba nằm trong chính sách đối ngoại. Dựa vào Mỹ hay ngã theo Trung Quốc? Ngả theo Trung Quốc thì không được vì chính quyền Bắc Kinh chỉ biết khống chế và bắt chẹt. Nhưng dựa vào Mỹ thì lại không thể duy trì lâu dài chế độ độc tài cộng sản.

Cũng có xung khắc Nam-Bắc càng ngày càng trầm trọng và căng thẳng. Cũng có mâu thuẫn giữa chính quyền trung ương muốn định đoạt tất cả và các chính quyền địa phương đòi một mức độ tản quyền lớn hơn.

Tất cả những mâu thuẫn đó đều có giải đáp. Điều nhức nhối cho đảng cộng sản là không có giải đáp nào vừa tốt đẹp cho đất

nước, vừa tốt đẹp cho đảng cộng sản. Đã đến lúc cần nhắc lại một chân lý khách quan: khi quyền lợi của một đảng trái ngược với quyền lợi của quốc gia là đảng đó đã hết lý do tồn tại. Và cũng chính vì đảng cộng sản đã hết lý do tồn tại mà các mâu thuẫn đã liên tục nảy sinh và tăng trưởng.

Trong lịch sử của nó, đảng cộng sản chưa bao giờ là một đảng lấy đất nước làm lý tưởng phục vụ. Khai sinh với danh hiệu "Đảng Cộng Sản Đông Dương", khởi nghĩa lần đầu dưới ngọn cờ "Xô Viết Nghệ Tĩnh", Đảng Cộng Sản Việt Nam tự định nghĩa như một thành phần của quốc tế vô sản với sứ mạng đấu tranh cho thắng lợi toàn cầu của chủ nghĩa Mác-Lênin. Trong quá trình đấu tranh giành thắng lợi họ chưa bao giờ ngần ngại trước những giải pháp gây thiệt hại nặng nề cho đất nước. Tinh dân tộc nghĩa đồng bào đối với họ không bao giờ có một trọng lượng nào so với "lập trường vô sản". Họ tiêu diệt thẳng tay mọi người Việt Nam - dù rất yêu nước và rất cần cho đất nước - không tán thành chủ nghĩa Mác-Lênin. Họ khai dụng những tình cảm đen tối nhất trong con người, hận thù và độc ác, để chia rẽ dân tộc và để triệt hạ toàn bộ nhiều thành phần dân tộc, thay vì cố gắng đoàn kết mọi thành phần dân tộc trong cố gắng xây dựng một tương lai chung như mọi chính quyền bình thường phải làm.

Đảng cộng sản và chế độ cộng sản là hậu quả của một giai đoạn sa sút tinh thần của dân tộc Việt Nam. Sự thiếu vắng của một ý thức dân tộc mạnh mẽ và một lực lượng dân tộc thực sự đã khiến trước mặt đảng cộng sản chỉ có những chính quyền quốc gia tồi tàn dựa vào ngoại bang hay do ngoại bang dựng lên. Tình trạng này đã khiến cho đảng cộng sản giành được ngọn cờ giải phóng dân tộc và đã lợi cuốn được một số rất đông đảo những người yêu nước để đạt đến thắng lợi.

Giành được chính quyền trên cả nước, sau ba mươi năm chiến tranh thảm khốc, đảng cộng sản đã thi hành một chính sách chiếm đóng, bóc lột và hạ nhục tập thể đối với miền Nam, loại bỏ ngay cả những người cộng sản yêu nước, có lương tâm, không chịu uốn cong ngòi bút và xương sống, vứt bỏ chiêu bài đoàn kết dân tộc, trắng trợn thiết lập một chế độ rập khuôn theo Liên Xô, đưa đất nước vào danh sách những dân tộc nghèo khổ nhất thế giới. Rồi khi mô hình Liên Xô sụp đổ, họ dồn mọi nỗ lực để duy trì quyền lực của mình bằng mọi giá, bất chấp quyền lợi và tương lai đất nước.

Đảng cộng sản có công lao gì nếu

chúng ta thử làm tổng kết? Giành độc lập và thống nhất đất nước? Hầu hết các dân tộc khác đã được độc lập và thống nhất sớm hơn, và không dân tộc nào phải trả giá đắt như dân tộc Việt Nam: ba mươi năm chiến tranh và bốn triệu người chết, hai triệu người phải rời bỏ quê hương và hàng trăm ngàn người bỏ mình trên biển cả. Hai mươi một năm dưới chế độ cộng sản đã chỉ đem đến một đất nước lạc hậu, nghèo khổ, môi trường bị phá hủy, xã hội bị phân hóa, đạo đức và văn hóa bị băng hoại.

Mặc dầu vậy, đảng cộng sản vẫn trâng tráo tự cho mình quyền lãnh đạo độc quyền và vô thời hạn. Để hứa hẹn cho Việt Nam một tương lai nào? Hãy đọc cương lĩnh chính trị của Đại Hội VIII. Mục tiêu họ đề ra là bước vào thế kỷ 21 Việt Nam sẽ có lợi tức bình quân đầu người ngang tầm với mức trung bình Châu Phi đen, sẽ "chỉ còn" 10% dân chúng đói nặng và 30% trẻ em thiếu dinh dưỡng, trình độ giáo dục phổ cập là cấp tiểu học; vào năm 2020, theo một hội nghị nhà nước về y tế, chiều cao trung bình của thanh niên Việt Nam sẽ "đạt tới" 165 centimét. Mục tiêu của đảng cộng sản rõ ràng là biến dân tộc Việt Nam thành một dân tộc nghèo đói, thấp về trí tuệ và lùn về thể xác. Và để thực hiện dự án chính trị tương đương với một tuyên bố phá sản đó, họ tự cho phép sử dụng mọi biện pháp đàn áp thô bạo.

Đảng cộng sản đã là tai họa lớn nhất về sinh mạng, về văn hóa đạo đức, về kinh tế và về môi sinh mà dân tộc Việt Nam đã phải chịu đựng trong suốt giòng lịch sử. Nhưng không phải chỉ có thế, nó còn ngăn chặn lối thoát của dân tộc. Tại sao nó vẫn tiếp tục? Tại sao vẫn chưa có một đối lập dân chủ có tầm vóc?

Sau Đại Hội VIII, ban lãnh đạo mới của đảng cộng sản sẽ chỉ gồm những người không tên tuổi, không thành tích, không lý tưởng, không đồng ý với nhau trên một vấn đề nào, và là những nhà độc tài không có ngay cả cái vóc dáng cần thiết. Nếu cái công ty nặc danh không vốn này vẫn chế ngự được cả đất nước thì chúng ta là hạng người gì? Những con người hôm nay sẽ phải trả lời thế nào trước lịch sử?

Một mặt trận dân chủ phải thành hình. Đó là điều mà nhiều người mong đợi từ nhiều năm qua và mới đây ông Nguyễn Hộ đã nhắc lại trong một lời kêu gọi đầy xúc động. Đó là điều mà chúng ta đã trì hoãn quá lâu và không đủ thành tâm và ý chí.

Thông Luận

Thông Luận 94 - Tháng 6.96

Rà xét đa nguyên và thể chế đại nghị tại Ấn

Ấn Độ muôn thuở, nghèo đói, lạc hậu, nhưng chính trị ổn định đang đi vào quỹ đạo của bất ổn. Trong cuộc tổng tuyển cử tháng năm vừa qua, đảng Quốc Đại Ấn Độ, đảng cầm quyền gần như liên tục từ khi đất nước độc lập vào năm 1947, đã mất đa số.

Đảng Nhân Dân Ấn Độ, BJP (Bharatiya Janata Party) đã chiếm được 160 trên 545 ghế tại Nhân Dân Viện (Lok Sabha, House of the People), trở thành đảng chính trị mạnh nhất tại Ấn. Đảng có đa số tại Nhân Dân Viện sẽ đề cử thủ tướng nắm quyền hành pháp. Đây là thành tích đáng kể của đảng BJP, phản ánh sự trưởng thành rất đều đặn và vững vàng của đảng chính trị khá trẻ này: 2 ghế năm 1984, 85 ghế năm 1989 và 121 ghế năm 1991.

Trái lại đảng Quốc Đại Ấn Độ là một tổ chức chính trị có tuổi đời rất cao: gần một trăm năm. Đảng đã được thành lập vào cuối thế kỷ 19, do sự gợi ý của một người Anh, Allan Octavian Hume, muốn thúc đẩy sinh viên đại học Calcutta thành lập một đảng chính trị để cổ võ kinh doanh quốc gia, hòa giải và hòa hợp các phân biệt, kỳ thị tôn giáo. Nhưng có lẽ mục tiêu chính của người Anh là dùng đảng Quốc Đại để cải thiện mối bang giao giữa nước Anh và Ấn Độ. Thoạt kỳ thủy, đó là một đảng quy tụ tất cả mọi thành phần dân chúng: Hồi, Ấn và tiện dân (untouchables), nhưng đã trở thành một đảng quốc gia thuần túy và chủ trương đấu tranh để giành độc lập, trục xuất người Anh ra khỏi xứ. Dưới sự lãnh đạo của Bal Gengadhar Tilak, đảng Quốc Đại đã tổ chức một cuộc biểu tình rầm rộ chống Anh tại Bombay vào năm 1903. Mahatma Gandhi, với đường lối phản kháng bất tòng phục (civil disobedience), đã đưa Ấn Độ đến độc lập. Vào năm 1935, trong thời kỳ thuộc địa, đảng Quốc Đại đã chiếm được đa số tại tám tiểu bang. Trong thế chiến thứ hai, đảng chủ trương không tham gia chống Đức năm 1939 và không tham gia chống Nhật năm 1941. Vì lý do này, một số lãnh tụ của đảng đã bị cầm tù. Khi đất nước được người Anh trả độc lập năm 1947,

đảng Quốc Đại đã có thanh thế lớn và Jawaharlal Nehru, lãnh tụ đảng, được người Anh phong làm thủ tướng. Năm 1962, đảng chiếm 361 trên 500 ghế tại Nhân Dân Viện, năm 1967 chỉ chiếm 280 trên 521 ghế. Indira Gandhi, con gái Jawaharlal Nehru, lên làm thủ tướng sau khi thủ tướng Lal Bahadur Shastri, người kế vị Nehru, mất vào năm 1966.

Đảng Quốc Đại đã có đường lối nâng đỡ thiểu số người Hồi tại Ấn. Tại một xứ với dân số gần một tỷ, dân Hồi giáo chiếm vào khoảng hơn 10%, dân Ấn Độ giáo 80%, chính sách của đảng đa số lại là nâng đỡ thiểu số, nhân danh tính thể tục trong chính trị quốc gia hầu bảo vệ và duy trì đoàn kết dân tộc.

Một trong những sai lầm đã đem đường lối chính trị dân chủ đa nguyên này đi đến quá độ là vụ "Shah Bano", nổ ra năm 1985. Bà Shah Bano, một người đàn bà Hồi giáo, muốn ly dị chồng, một điều cấm kỵ trong cộng đồng Hồi giáo. Nhưng bà ta đã được Tối Cao Pháp Viện cho phép và cơ quan này lại bắt buộc người chồng phải trả tiền phụ cấp lương thực. Đó là điều mà không một người đàn ông Hồi giáo nào chấp nhận. Cộng đồng Hồi giáo tại Ấn đã vô cùng phẫn nộ. Thủ tướng đương thời, ông Rajiv Gandhi, con trai Indira Gandhi, đã phải cho ra đời một đạo luật riêng về ly dị áp dụng cho thiểu số Hồi giáo tại Ấn. Trước hoàn cảnh đó, đại đa số dân Ấn Độ giáo đã có "mặc cảm tự tôn của đa số", đòi hỏi phải có một bộ dân luật trong đó mọi cộng đồng phải được đối xử bình đẳng về mọi mặt, quyền lợi cũng như bổn phận.

Trái lại, đảng BJP chủ trương Hindutva, có nghĩa hàng tính Ấn Độ là văn hóa Ấn. Chủ trương này đã bị lên án là bài ngoại, kỳ thị. Nhưng Tối Cao Pháp Viện trong một phán quyết đã cho rằng Hindutva là một cách sống, một quan niệm sống, nghĩa là có tính thể tục, không phải là một chủ thuyết tôn giáo, hoặc kỳ thị chủng tộc. Nhờ phán quyết này, chủ trương Hindutva đã được bình thường hóa và biểu văn chính thức này của BJP trong các cuộc vận động tranh cử đã được sự ủng hộ của phần đông dân Ấn, và nhất là các phần tử

đã chán nản với chủ trương của Nehru, lại được con gái và cháu ngoại thi hành và duy trì trong nhiều thập niên.

Sau khi kết quả cuộc bầu cử được chính thức công bố, Atal Behari Vajpayee, một lãnh tụ được xem là ôn hòa của đảng BJP đã tuyên thệ tại dinh tổng thống để thành thủ tướng và có nhiệm vụ thành lập chính phủ. Chính phủ này phải được Nhân Dân Viện tín nhiệm và tán phong vào ngày 30-5-1996.

Không đợi đến thời hạn 30-5, ngày 28-5 Atal Behari Vajpayee đã đến dinh tổng thống xin từ chức, vì lý do không hội đủ đa số. Dewe Gowda, đại diện cho Mặt Trận Thống Nhất, quy tụ 14 đảng khuynh tả và trung tả, đã được chỉ định thành lập chính phủ. Mặt trận này được sự ủng hộ của 190 dân biểu thuộc 13 đảng (Đảng Cộng Sản Ấn trong mặt trận này không tham gia chính phủ). Dewe Gowda hy vọng sẽ được sự ủng hộ - nhưng không tham gia chính phủ - của đảng Quốc Đại (136 ghế). Tân thủ tướng cần phải có sự ủng hộ của 272 dân biểu mới có đa số, và chính phủ mới được tán phong. Dewe Gowda là một khuôn mặt mới, chỉ được biết đến trong tiểu bang Karnataka, nơi ông là thủ tướng (chief minister), lại có nhiều nhược điểm: không lấy gì ăn khách và không biết tiếng ấn (hindi) - ông ta hứa sẽ học tiếng này trong hai tháng tới. Mặt Trận Thống Nhất vô cùng chia rẽ vì các lãnh tụ trong mặt trận cho rằng có đủ bản lãnh hơn Dewe Gowda trong vai trò thủ tướng. Ngoài ra, chỉ cần Narasimha Rao, chủ tịch đảng Quốc Đại bỏ rơi, không ủng hộ nữa là chính phủ sẽ đổ. Trong những điều kiện khó khăn đó, một cuộc tuyển cử trước hạn kỳ có thể được tổ chức trong năm nay.

Một chế độ đại nghị như Ấn Độ khó có ổn định chính trị, ổn định ở đây phải hiểu là đa số được bầu một cách dân chủ cho phép có một hành pháp ổn vững. Từ 1947, chế độ này đã cho ra đời một hành pháp ổn vững, nhưng đó là nhờ vào thanh thế của triều đại Nehru và sự độc quyền chính trường của đảng Quốc Đại. Từ khi gia đình Nehru không còn nắm quyền nữa cũng như khi đảng Quốc Đại xuống dốc vì dân chủ đa nguyên quá độ, con tàu dân chủ đại nghị Ấn Độ, mất thuyền trưởng điều luyện và thủy thủ lãnh nghề, khó chống lại phong ba bão tố.

Huyñh Hùng

Tổng thống Lý Đăng Huy nói về tự do dân chủ

Lời giới thiệu: Trước khi nhận chức ngày 20-5-1996, Tổng thống Lý Đăng Huy đã trả lời cho tuần báo Tân Văn bằng Anh ngữ do tổng biên tập Mayard Parking thực hiện và được tờ Hoa ngữ "Áu châu Nhật báo" ở Paris đăng lại ngày 14-5 vừa qua. Bài phỏng vấn có giá trị vì được một tổng thống đầu tiên do dân bầu cử trong lịch sử văn hóa của Trung Quốc bày tỏ quan điểm của ông về an ninh trong vùng quan hệ với Bắc Kinh, quan hệ với Hoa Kỳ, con người mới và nhất là về tự do dân chủ. Điều đáng để ý là về tự do dân chủ, ông đã gián tiếp chỉ trích trường phái "phụ quyền" ở Á châu do cựu Thủ tướng Xin Ga Po, Lý Quang Diệu đề xướng. Ngoài ra, ông cũng tỏ bày thiện cảm với Tổng Thư ký kiêm Chủ tịch nhà nước Giang Trạch Dân của Bắc Kinh.

Chúng tôi xin tạm dịch từ Hoa ngữ toàn bài phỏng vấn này.

Tân Văn: Ngày 20-5, Tổng thống sẽ đọc diễn văn trong lúc nhận chức, các nhà lãnh đạo Trung Quốc nhất thiết phải chú ý. Tổng thống có sáng kiến gì mới trong bài diễn văn?

Lý Đăng Huy: Trước ngày nhận chức, tôi không thể nói nhiều. Nhưng có một điều mà tôi có thể tiết lộ với ông là tôi sẽ tuyên bố rằng bảo đảm tự do và dân chủ đó là một nhiệm vụ tối trọng của Trung Hoa Dân Quốc.

TV: Giả sử Chủ tịch Trung Quốc Giang Trạch Dân ngồi đây, Tổng thống sẽ nói gì với ông ta?

LĐH: Hãy thông thả, chưa có gì gấp, vấn đề của người Trung Hoa cần phải thông thả thảo luận, không nên dùng vũ lực. Tự do dân chủ là điều cực kỳ trọng đại. Nhân dân Trung Hoa cần có tự do dân chủ.

Về quan hệ giữa Bắc Kinh và Đài Bắc
TV: Chủ tịch Giang Trạch Dân một mặt đề xuất phương án hòa bình, mặt khác cho bắn thử hỏa tiễn vào Đài Loan: Tổng thống đánh giá thế nào về vị đối thủ này?

LĐH: Quan điểm và chủ trương về "Tám điểm" của ông Giang Trạch Dân là một giải pháp bất ngờ, điều ông muốn đã trái ngược với ý muốn của nhà lãnh đạo tối cao Đặng Tiểu Bình, đang ngọa bệnh. Chính sách về Đài Loan đã trở thành một cuộc tranh cãi quyết liệt trong sự tranh giành quyền lực. Họ đã coi thường chương trình "Tám điểm" của ông Giang. Gần đây, họ lại trở lại vấn đề này. Nhưng chính sách này cần có sự hỗ trợ của quân đội. Mặc dù ông Giang là Chủ tịch Quân ủy Trung ương nhưng ông chưa khống chế được quân đội. Ông cần phải thỏa hiệp với quân đội. Tôi cho ông Giang muốn xúc tiến "Tám điểm", nhưng chắc sẽ có khó khăn.

TV: Tổng thống nhận thức có thể giao hảo với Giang Trạch Dân không?

LĐH: So với các nhà lãnh đạo khác của Trung Cộng, tôi cho ông Giang là người

tương đối biết nghe lẽ phải. Tôi không biết địa vị chính trị của ông ta ra sao. Chúng ta hãy bình tĩnh chờ đợi kết quả đại hội đảng cộng sản Trung quốc lần thứ 15 sẽ được nhóm họp và tháng 9 trong năm tới.

TV: Tổng thống có thể làm gì để tạo điều kiện dễ dàng cho công việc của ông Giang?

LĐH: Khách quan phải chờ đợi kết quả tranh quyền trong đảng sau ngày ông Đặng từ trần mới có thể quyết định. Nếu ông Giang không còn tại chức nữa, những cơ hội tốt về hội đàm giữa hai bờ eo biển như trước đây sẽ gặp khó khăn.

TV: Trung Quốc cho biểu dương lực lượng ngoài khơi đảo Đài Loan với dụng ý phá hoại hoạt động tranh cử của Tổng thống nhưng đã thất bại. Tổng thống có nghĩ rằng các nhà lãnh đạo Bắc Kinh đã thừa nhận sự thất bại của mình hay không?

LĐH: Các nhà lãnh đạo Bắc Kinh rất lo lắng tới vấn đề thể diện, có thể trong thâm tâm, họ công nhận thất bại, nhưng không nói ra.

TV: Những nhà lãnh đạo Bắc kinh trong tương lai sẽ tôn trọng Đài Loan không?

LĐH: Họ lúc nào cũng cho Bắc Kinh mười phần cường đại, Trung Quốc là một xứ to lớn, Đài Loan rất bé nhỏ. Vì thế, họ không thừa nhận thất bại cũng như họ đã bị nhiều tổn thất về binh lính trong cuộc chiến tranh với Việt Nam trước đây, nhưng chẳng có người nào chịu nói "chúng tôi đã thất bại". Nếu họ thừa nhận thất bại, họ sẽ hoàn toàn bị đánh bại trong sự tranh quyền hiện nay.

TV: Trong thời kỳ Đài Loan bị nguy cơ, Hoa Kỳ đã gửi hàng không mẫu hạm ngoài khơi đảo, Tổng thống cho làm như vậy có đúng không?

LĐH: Rất cảm tạ Hoa Kỳ đã giúp chúng tôi phòng vệ trong những thời khắc cực kỳ khẩn trương.

TV: Quý quốc đã mượn phi cơ chiến đấu

F 16 của Mỹ và phi cơ chiến đấu Mirage của Pháp, Trung Quốc cũng mua 27 phi cơ chiến đấu Sukhoi của Nga; Tổng Thống có lo âu như vậy sẽ dẫn tới sự cạnh tranh về vũ khí ở vùng Đông Nam Á không?

LĐH: Chúng tôi không có ý tiến hành cuộc cạnh tranh trang bị quân đội, nhưng những tàu chiến của chúng tôi đã được sử dụng ngoài 35 năm, hải quân kể cả không quân chúng tôi cần được hiện đại hóa. Phi cơ chiến đấu 104 và F5E của chúng tôi đã bị tai nạn và có nhiều tổn thất về phi công vì thế bị nằm tại chỗ. Phi cơ chiến đấu, nếu không đổi mới, chúng tôi sẽ không có phương tiện tự vệ.

TV: Về phương diện tăng cường quân lực, có cần tiến hành đối thoại với Bắc Kinh không?

LĐH: Hiện nay không cần, phi cơ chiến đấu của chúng tôi đã quá cũ kỹ, chúng tôi cần phải đổi mới để tự vệ.

TV: Mục tiêu chính yếu gia tăng tranh bị quân đội của Bắc Kinh có phải để uy hiếp Đài Loan không?

LĐH: Không những chỉ nhắm vào Đài Loan, Trung Quốc còn cấp tốc gia cường quân lực. Phi cơ chiến đấu của họ trong khoảng mười phút có thể vượt qua các đảo mà họ đã chiếm lấy. Họ cần có nhiều phi cơ chiến đấu bay xa. Họ hy vọng kiến tạo một hàng không mẫu hạm.

Về quan hệ Mỹ - Đài Loan

TV: Kế hoạch du hành của Tổng thống như thế nào? Tổng thống có hy vọng tham gia thế vận hội Atlanta không?

LĐH: Hoa Kỳ không thảo luận cho tôi đi. Tôi không muốn làm phiền phức chính phủ Mỹ. Nếu Hoa Kỳ thỉnh mời tôi, tôi sẽ trả lời không đi kỳ này, có thể đi vào các lần khác.

TV: Sau khi Hương Cảng được giao trả cho Hoa Lục vào năm 1997, Tổng thống có lo ngại Bắc Kinh sẽ định kỳ hạn thống nhất với Đài Loan không?

LĐH: Họ dùng trăm phương ngàn kế để đe dọa chúng tôi. Chúng tôi sẽ nhất thiết phải lưu ý tới những biện pháp mà họ sẽ cho thông qua. Chúng tôi cần tự vệ... Hương Cảng đã phát hiện nhiều hiện tượng bất ổn. Chúng tôi rất lo nhân dân Hương Cảng sẽ mất tự do. Tôi cũng xin lưu ý ông là tình trạng này đã bắt đầu.

TV: Tổng thống có cho Đài Loan là ngọn đèn pha của nền dân chủ xứ Trung Hoa không?

LĐH: Tôi nghĩ đúng như vậy. Nhân dân Trung Hoa đã trải qua một thời gian gian

khổ rất dài, bị thất bại trong việc tranh đấu giành quyền lực. Đó là nguyên nhân mà tôi đã đề nghị chọn lãnh tụ quốc gia qua tuyển cử. Điều này rất quan trọng. Nhân dân Trung Hoa không có dân chủ trong hai ngàn năm. Phải nói với nhân dân Trung Hoa, điều này rất đáng tiếc !

TV: Tất cả những hành động đã làm của Tổng thống, Trung Quốc có lo sợ không?

LDH: Tôi nghi họ lo sợ, nhất là ở những vùng ven biển. Dân chúng có thể biết tin tức qua truyền hình nước ngoài. Hiện nay họ đã biết lãnh tụ của Đài Loan do dân cử. Họ rất hứng thú về việc này. Lần này mô hình hoàn hảo được thể hiện qua một cuộc tuyển chọn hoàn toàn tự do dân chủ. Điều này chúng tôi chế độ dân chủ thích hợp cho Trung Quốc.

Về chế độ dân chủ

TV: Cựu thủ tướng Xinh Ga Po Lý Quang Diệu sẽ không đồng ý. Ông ta nói chính trị dân chủ theo mô hình Tây phương không thích hợp cho Đông Nam Á.

LDH: Tôi không nhận thấy quan niệm, truyền thống của Trung Quốc. Cách đây 2500 năm vào thời kỳ chiến quốc, người dân Trung Hoa có rất nhiều tư tưởng về nhân đạo. Tôi đã dành 2 năm để nghiên cứu Kinh Dịch (2). Người dân Trung Quốc có rất nhiều tư tưởng về nhân đạo. Không phải chỉ có tư tưởng phong kiến mà chúng ta đã thấy ở thời đại đế chế.

TV: Tổng thống nghĩ sao về mô hình của ông Lý Quang Diệu ?

LDH: Tôi không muốn phê bình. Tuy nhiên tôi không cho Á châu có quan niệm giá trị đặc thù kể cả quan niệm giá trị về nhân sinh.

TV: Giả sử Trung Quốc biến thành một cường quốc và duy trì chế độ chuyên chính thì sao ?

LDH: Thống trị phụ quyền cực kỳ cường thế: mọi người phải vâng lời cha mẹ, phục tùng quân chủ, đó là vấn đề tối đại ở Trung Quốc. Đó không phải là tư tưởng của nhà nho. Tư tưởng của nhà nho đã bị các nhà vật chính trị làm méo mó. Xinh Ga Po ngày nay đang ở trong tình trạng này.

TV: Các nhà lãnh đạo Bắc Kinh lúc nào cũng cố gắng kêu gọi tình cảm dân tộc chủ nghĩa để bảo trì phương pháp đoàn kết chính trị. Điều đó có phải để tăng cường uy hiếp Đài Loan không ?

LDH: Ý nghĩa của dân tộc chủ nghĩa là gì? Nó phải nhằm vào nước ngoài. Không có quốc gia nào lợi dụng dân tộc chủ nghĩa để khống chế nội chính. Điều đó rất đáng

tiếc. Đó là chủ nghĩa phát xít! Trên thực tế trong lịch sử Trung Quốc có rất ít dân tộc chủ nghĩa. Nếu như Trung Quốc lợi dụng dân tộc chủ nghĩa để tăng cường quân lực để can thiệp vào các xứ khác, các xứ lân bang chắc chắn sẽ không hài lòng.

Về con người Đài Loan mới

TV: Tổng thống là một trong những nhân vật gốc bản xứ đã từ lâu gia nhập Quốc Dân Đảng. Tổng thống đã phục vụ chính quyền chuyên chế như vậy có mặc cảm có tội không ?

LDH: Tôi không có mặc cảm tội lỗi. Tôi kêu gọi mỗi người càng vui sướng hơn. Hiện nay điều tôi muốn bàn đến là về con người Đài Loan mới. Những người ngoài đảo đến trước năm 1949, những người Đài Loan chúng tôi đã đến đây cách 400 năm, tất cả chúng tôi đến đây để tìm tự do giống như những người từ Âu Châu sang Mỹ để tìm tự do. Tôi đã thường nói những lời này nên đã bị phê bình. Tôi nói Quốc Dân Đảng là một chính quyền chiếm lĩnh, đó là thực tế, đó là lịch sử. Hiện nay chúng tôi cần biến đổi hình Quốc Dân Đảng cho mọi người, chứ không phải làm nó trở thành một chính đảng đặc biệt tồn tại để thống trị giai cấp. Chúng tôi cần phải biến thành một chính đảng đại chúng. Chúng tôi cần nương dựa trên phương thức suy nghĩ Tây Phương để kiến lập một nền văn hóa mới khác với nền văn hóa cũ của Trung Hoa.

TV: Ý nghĩa của cái gọi văn hóa Trung Hoa như thế nào ?

LDH: Văn hóa Trung Hoa có bản chất phụ quyền chủ nghĩa rất cao độ. Một vài sự việc nhân tính thường bị coi thường. Điều đó không hợp lý. Người ta quá quan tâm đến vấn đề thể diện. Tôi hy vọng được thấy thành lập nhiều quan điểm giá trị nhân tính, văn hóa Trung Hoa có nhiều phương diện rất tốt. Quan niệm giá trị chú trọng tiết kiệm và bảo thủ là tư tưởng cổ hủ, nhưng với ngày nay các điều đó còn có người quan tâm đến sự lợi ích của nó.

TV: Người ta nói Tổng thống rất tôn sùng tín ngưỡng tôn giáo, xin hỏi tôn giáo đóng vai trò thế nào trong sinh hoạt của Tổng thống ?

LDH: Tôi có học thiền. Tuy nhiên tu thiền rất chú trọng đến tâm linh tầng diện, do đó có lúc tôi không tin. Sau đó tôi trở lại tâm linh tầng diện của Thiên chúa giáo. Phương thức tư duy của Phật giáo và Thiên chúa giáo không giống nhau. Tuy nhiên, người ta cũng đạt mục đích qua nhiều con đường

khác nhau. Thiên chúa giáo tuyên dương nhân ái, Phật giáo lại tôn sùng khiêm tốn. Khi xích lại gần nhau, cả hai có nhiều điểm tương đồng. Những phương thức tư duy của Thiên chúa giáo tương đối tự do. Học thuyết trọng yếu của Thiên chúa giáo là đi tìm lòng tin ở đối tượng vô hình.

TV: Nhân tính quan như vậy có giúp Tổng thống khắc phục thất bại không ?

LDH: Tôi sinh ra được 74 năm trong thời đại có nhiều thế cực biến đổi. Tôi hy vọng cống hiến nhân dân có tự do dân chủ cũng như Moise đã dẫn người Do Thái trốn thoát Ai Cập trong Thánh Kinh.

TV: quá khứ của Tổng thống đã lớn lên trong thể chế chuyên chế, xin hỏi Tổng thống phải làm sao để biến thành những người ủng hộ dân chủ ?

LDH: Trong thời gian Nhật chiếm đóng trước đệ Nhị thế chiến, xã hội Đài Loan rất bất công. Tình trạng kỳ thị rất nghiêm trọng. Sau khi giành lại chủ quyền tình trạng vẫn không thay đổi. Kỳ thị mặc dù không giống như trước đó, nhưng vẫn có một nhóm người thống trị. Tôi đã từng khát vọng tự do trong thời kỳ Nhật thuộc, tôi rất hận thù thống trị của thực dân, bởi vì nhân dân không thể có được những đối xử tốt đẹp, căn bản có thể nói không có nhân quyền. Tôi biết chúng tôi cần tìm phương thức dân chủ.

TV: Trong thời gian Tổng thống học ở đại học Cornell (4), đã nảy sinh phong trào phản chiến tranh ở Việt Nam, trong xứ Mỹ, Tổng thống có bị dao động về niềm tin dân chủ không ?

LDH: Đương thời, xã hội mặc dù bị hỗn loạn nhưng còn đủ dân chủ. Vào lúc đó tôi nhận thấy cần phải dựa vào dân chủ. Thời đó, mặc dù có phong trào phản chiến, thể chế dân chủ Hoa Kỳ vẫn luôn luôn tiến hành. Đại đa số người lợi dụng thể chế dân chủ để cải thiện trật tự xã hội người Mỹ, người Á châu và người Phi châu còn cần có nhân quyền. Có người nói về quan niệm giá trị Á Đông, tôi cho người Mỹ và người Á Châu cũng giống như thế, họ cũng cần có nhân quyền.

Nguyễn Phi Phụng dịch

(1)-Ông Lý Quang Diệu hiện nay giữ chức vụ Cố vấn tối cao của nội các do thủ tướng Ngô Tác Đống chủ trì. Thực ra ông đóng vai một Đặng Tiểu Bình.

(2)-Một trong ngũ kinh nói về sự đột biến.

(3) 60 phi cơ chiến đấu Mirage 2000-5

(4) 1965

Chánh trị học qua trường hợp Ý

Thị trường chứng khoán Roma đã tăng lên khi được tin kết quả cuộc bầu cử lập pháp Ý cũng như khi được biết nội dung của tân chánh phủ. Điều này có vẻ nghịch thường vì phe thắng cử quốc hội là liên minh Cây ô liu, trong đó Đảng Dân chủ Tả phái (ĐDCTP) đóng vai trò chủ chốt. Thêm nữa, khác với cái "thực nghiệm" cộng sản tại Pháp năm 1981, ĐDCTP không những được dành đa số ghế trong nội các mà còn chiếm một số chức vụ chánh yếu như Bộ Tài chánh, Bộ Giáo dục hay Bộ Kỹ nghệ. Có hai nguyên nhân giải thích mối hy vọng của giới kinh doanh Ý nói riêng và dân chúng bán đảo nói chung.

Trước hết, đây là lần đầu tiên từ sau Đệ Nhị Thế Chiến mà một chánh phủ Ý có triển vọng đi đến cuối nhiệm kỳ của mình. Mặc khác, đây cũng là lần đầu tiên từ 1946 mà một thay đổi chánh quyền thật sự đã xảy ra trên bán đảo. Sự mâu thuẫn giữa hai sự kiện đến từ một hệ thống chánh trị kết hợp thể chế nghị hội, cách thức bỏ phiếu theo tỷ lệ và việc nguyên thủ hành pháp không có quyền giải thể quốc hội. Nó đã khiến các chánh phủ không bao giờ sống quá một năm và cũng không có sức mạnh để giải quyết những vấn đề trầm trọng. Vì quyền bính tại Ý, không được ủy thác một cách đúng đắn, nó hoàn toàn bị các chánh đảng chiếm đoạt, thay vì thuộc nhân dân. Các nguyên thủ hành pháp đã không do nhân dân tuyển chọn mà là kết quả của những thương lượng giữa các đảng phái: do đó, họ đã không luôn luôn là những người có bản lãnh nhứt mà thỉnh thoảng đã được tuyển lựa chính vì sự nhu nhược của mình. Những thay đổi chánh phủ liên miên đã không đến từ ý muốn của dân chúng hay vì những lựa chọn chánh trị mà là quyết định của các lãnh đạo đảng và vì những tranh chấp quyền lợi. Vì thế, trong gần nửa thế kỷ, đằng sau các thay phiên nhân hiệu, đời sống chánh trị Ý vẫn quay xung quanh đảng Dân chủ Thiên chúa giáo (DCTCG) và do "hệ thống ngũ đảng" (*pentapartito*)*, khống chế. Theo nhà chánh trị học Joseph LaPalombara, "nói rằng Ý Đại Lợi không có chánh phủ [ổn định] là không đúng [...]. Thật ra, sự hỗn loạn bề ngoài che dấu một ổn định phi thường ở mức thượng đỉnh. Từ sau Thế chiến, [...] một nhóm lãnh đạo nhỏ vẫn nắm chức chủ tịch Hội đồng [bộ trưởng] và các bộ quan trọng". Norberto Bobbio, một nhà chánh trị học khác, đánh giá

"chánh phủ yếu đuối nhưng chánh phủ ngầm [sottogoverno] khỏe mạnh". Trong cả thập niên, chánh giới Ý áp dụng phương pháp "bảo hộ chánh trị" - *lottizzazione* - một cách hệ thống qua việc phân chia tất cả những chức vụ quan trọng của các công sở theo trọng lượng của mỗi chánh đảng. Mục tiêu là đem lại cho các chánh đảng những nguồn hoa lợi cho phép chúng mua chuộc những ủng hộ. Hậu quả trầm trọng của hiện tượng này, là nhà nước thay vì do chánh phủ hoặc quốc hội điều khiển, rớt vào tay những cơ quan công cộng. Từ hai năm nay, tác chiến *Mani pulite* (bàn tay sạch) do thẩm phán Antonio Di Pietro cầm đầu, phát giác mức lan tràn của tệ nạn tham nhũng và trình độ cấu kết giữa chánh giới và Mafia.

Lý do thứ hai làm người ta đặt nhiều niềm tin ở đội ngũ cai trị mới đến từ bản chất của những chánh đảng thuộc liên minh chánh phủ cũng như tư cách của một số nhân vật. Năm 1994, phương thức đa số được áp dụng lần đầu tiên để bầu cử quốc hội đã đạt đến thành quả lưỡng cực hóa chánh trường Ý; tuy nhiên, như một kẻ thiếu kinh nghiệm bị quyến rũ bởi bề ngoài, nhân dân Ý đã tuyển chọn một liên minh không mấy nghiêm chỉnh. Họ đã không lập lại sai lầm ấy kỳ này. Thay vì doanh gia Silvio Berlusconi lộng lẫy nhưng dính líu với nhiều vụ tham nhũng, họ đã tuyển chọn Romano Prodi, một giáo sư kinh tế thuộc Đại học Bologna mà ai nấy đều biết nếp sống đơn giản. Liên minh Cây ô liu quy tụ Đảng Nhân Dân Ý và ĐDCTP là những tổ chức có lập trường chánh trị rõ ràng. Tổ chức thứ nhứt xuất phá từ cánh tả của DCTCG trong khi chánh đảng thứ hai là hậu thân của cựu Đảng Cộng sản Ý (ĐCSÝ). Nếu lịch sử thế giới phải ghi nhận một đảng cộng sản sáng suốt và trách nhiệm, chắc chắn đó là ĐCSÝ. Họ đã chủ trương và là tiền phong của trào lưu "chủ nghĩa Âu cộng" mà tiền đề chánh là từ bỏ nguyên tắc chuyên chính vô sản và chấp nhận dân chủ đa nguyên. Họ đã đoạn tuyệt với Đảng Cộng sản Liên bang Xô viết ngay từ thập niên 70 trong lúc nó hùng hậu nhứt. Trước bất cứ mọi đảng cộng sản, họ đã rút tĩa bài học về sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản bằng cách chuyển hóa thành một đảng xã hội dân chủ, tức là chấp nhận kinh tế thị trường và coi nó là nền tảng của công cuộc cải thiện đời sống của giai cấp lao động. Vì thế, họ hoàn toàn không mâu thuẫn với chánh sách "nghiêm trị" của ông Prodi mà một trong những mục tiêu chánh là lãnh mạnh hóa tài chánh hầu Ý có thể gia nhập Liên hiệp Tiền tệ Âu châu vào năm 1999. Có lẽ

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Giorgio Napolitano là người biểu hiện nhứt tinh thần ôn hòa của những người cộng sản Ý cũ. Kể cả trong những năm căng thẳng nhứt của chiến tranh lạnh, ông vẫn được các giới chánh trị và trí thức Mỹ hay Anh tiếp đãi một cách ân cần. Ông đã là linh hồn của trào lưu cải cách trong ĐCSÝ với ý định chuyên nhứt là đưa các đồng chí vào "đại gia đình xã hội chủ nghĩa Âu châu" và neo họ vào những giá trị phương Tây. Một nguyên nhân khác làm nội các của ông Prodi gặp được nhiều tín nhiệm là nó quy tụ một số nhân vật đã mạnh dạn tranh đấu Mafia và tham nhũng như ông Antonio Di Pietro nắm Bộ Công chánh (địa hạt dính líu nhiều nhứt với tham nhũng), ông Giovanni Maria Flick, một luật sư có nhiều kinh nghiệm trong việc bài trừ tham nhũng, giữ chức Bộ trưởng Bộ Tư pháp, hay ông Luciano Violante, vừa được bầu Chủ tịch Hạ nghị viện, đã chủ trì từ 92 đến 94 ủy ban nghị viện phản Mafia. Dân chúng Ý tán đồng việc ông Prodi đã không ngại vận dụng dụng khả năng và uy tín của hai nguyên thủ tướng Lamberto Dini (ngoại giao) và Carlo Azeglio Ciampi (ngân sách). Cuối cùng, thái độ hòa hợp của Thủ tướng Prodi còn được thể hiện bởi chiến lược ông đã chọn lựa để đối phó các khuynh hướng ly khai miền Bắc Ý. Đồng thời ông cảnh cáo một cách cứng rắn những hành động bất luật pháp của lãnh tụ Liên kết Bắc phương, Umberto Bossi, ông hứa hẹn một "cải tổ liên bang [qua] một chuyển giao hành chánh rộng rãi cho các vùng".

Tuy một thành công kinh tế không thể chối cãi, xưa tới nay, Ý vẫn là trò cười của các nền dân chủ phương Tây. Một thay đổi luật bầu cử và hai thực tập đủ để bán đảo "trở lại cấp một Âu châu" theo lời tuần báo Anh, *The Economist*. Tổng tuyển cử Ý 1996 là một bài học chánh trị học thực tế. Nó làm nổi bật vai trò trọng yếu của luật bầu cử đối với sự ổn định chánh phủ. Nó soi sáng sự khác biệt giữa ổn định chánh phủ và ổn định của giai cấp cầm quyền. Nó cho thấy rằng sự thay đổi chánh quyền là một điều cần thiết để giải quyết một số tệ nạn xã hội khi thành phần nắm quyền đã quá liên lụy với giới phạm tội. Nhưng quan trọng nhứt là một lần nữa, thế giới nhận thấy là không có một nền văn hóa nào bắt buộc một quốc gia phải đành chịu những bệnh xã hội kinh niên của mình.

Diệp Tường Bào

* DCTCG, Đảng Xã hội Ý, Đảng Xã hội Dân chủ Ý, Đảng Cộng hòa, Đảng Tự do.

Chính trị dầu hỏa

Không phải ngẫu nhiên mà Hội Nghị Trung Ương lần thứ 10, khóa VII của đảng cộng sản Việt Nam họp cùng ngày (10-4-1996) với ngày Việt Nam ký giao kèo cho phép công ty dầu hỏa khổng lồ Conoco của Hoa Kỳ khai thác dầu hỏa cùng một khu vực năm 1992 Trung Quốc ký với hãng dầu hỏa bé tí Creston Energy cũng của Mỹ có cơ sở ở Denver.

Thời gian 14 tháng nay, trong khi công ty dầu hỏa Conoco đang thương thuyết với Việt Nam, công ty dầu hỏa quốc doanh của Trung Quốc chuyên khai thác dầu ngoài biển (China National Offshore Oil Corp.) đã ngầm cảnh cáo Conoco nên chấm dứt các cuộc thương thuyết với PetroVietnam vì trong mọi trường hợp Trung Quốc không để cho Conoco xâm phạm quyền khai thác của Creston.

Một ngày sau khi giao kèo với Conoco được công bố, Bắc Kinh công khai lên tiếng cảnh cáo rằng "Trung Quốc sẽ không chấp nhận cho bất cứ nước nào khai thác khu vực đó. Trung Quốc hoàn toàn có chủ quyền tại quần đảo Trường Sa".

Chỉ vài giờ sau thông cáo của Trung Quốc, Bộ Ngoại Giao Việt Nam phản thông cáo tuyên bố rằng: "Vùng biển Việt Nam ký giao kèo với Conoco nằm trên thềm lục địa của Việt Nam và hoàn toàn thuộc chủ quyền của Việt Nam".

Thông cáo của Việt Nam thách thức Trung Quốc được phổ biến vào lúc Hội nghị Trung ương thứ 10, khóa VII của đảng cộng sản Việt Nam vừa khai mạc và hai khuynh hướng bảo thủ và cởi mở đang đánh nhau kịch liệt. Nhóm bảo thủ chủ trương thân Trung Quốc, trong khi nhóm cởi mở chủ trương nghiêng về Hoa Kỳ và Tây Âu để bảo đảm sự phát triển kinh tế và tìm thế giải tỏa sự bất nạt của Trung Quốc.

Trong khi đó hai công ty Crestone và Conoco có thái độ khó hiểu. Ông Randall Thompson, giám đốc công ty Crestone, không tỏ vẻ gì lo lắng. Ông nói Crestone thấy cách tốt nhất là Conoco và Crestone hợp tác khai thác.

Nhưng vấn nạn đối với Việt Nam là nếu bằng lòng để Crestone và Conoco hợp tác khai thác thì khác gì công nhận một phần chủ quyền đất đai của Trung Quốc. Đất đai hoặc thuộc nước này hoặc thuộc nước kia, không thể cùng một lúc thuộc về hai nước.

Conoco thì tuy không có quyền lợi mậu dịch và đầu tư gì đáng kể tại Trung Quốc, nhưng công ty hóa học Dupont de Nemours có liên hệ quyền lợi với Conoco đang đầu tư 300 triệu mỹ kim ở đó và đang dự tính ký nhiều giao kèo lên đến một tỷ mỹ kim. Ký với Việt Nam khai thác một vùng Trung Quốc đã nói là của mình hẳn làm Trung Quốc bực mình và có thể trả đũa. Bởi lẽ đó các nhà đầu tư quốc tế xem hành động của Conoco có cái gì bí ẩn.

Nhưng đặt trong bối cảnh địa lý chính trị thì dầu hỏa tại Biển Đông của Việt Nam quá quan trọng để nằm ngoài chính trị quốc tế, nhất là từ khi đảng cộng sản Việt Nam quyết định mở cửa cho các nước dân chủ tư bản vào khai thác dầu hỏa, không dành độc quyền cho Liên Bang Xô Viết qua công ty liên quốc Vietsovpetro nữa.

Năm 1987, chín công ty nước ngoài (chưa có Hoa Kỳ) đã tham dự một cuộc đấu thầu, và cuối năm 1992 công ty liên quốc Úc-Mã (Broken Hill Property-BHP của Úc và Petronas của Mã Lai Á) trúng thầu.

Trong năm 1992, chính phủ Hoa Kỳ khuyến khích hãng Crestone Energy ký giao kèo với Trung Quốc tìm kiếm dầu hỏa trong một vùng rộng chừng 20.000 cây số vuông, chỉ cách bờ biển Vũng Tàu 400 cây số, mặc dù biết ký cũng không khai thác được, để áp lực Việt Nam phải tìm đến Mỹ nếu muốn bảo vệ quyền lợi thiên nhiên của mình.

Kết quả: Việt Nam đã hợp tác hết mình với Hoa Kỳ trong việc tìm kiếm quân nhân Mỹ còn trong danh sách mất tích, và quan hệ Việt-Mỹ cải thiện trông thấy.

Đầu năm 1993, tổng thống Bush cho phép các công ty Mỹ ký giao kèo với Việt Nam; tháng 2-1994, tổng thống Clinton bãi bỏ cấm vận; và tháng 7-1995 thiết lập bang giao đầy đủ với Việt Nam.

Ngay sau khi được chính phủ cho phép ký giao kèo với Việt Nam, công ty Conoco cùng với các công ty dầu hỏa khác như Mobil Oil, Unocal, Amoco, Exxon và Marathon đã đến Hà Nội thảo luận với các đại diện của chính phủ Việt Nam chuẩn bị khai thác dầu hỏa.

Và sau khi lệnh cấm vận được bãi bỏ, công ty Mobil Oil trúng thầu khai thác bãi Thanh Long. Mobil Oil là công ty dò tìm và khoan dầu trước năm 1975 tại Việt

Nam. Bãi Thanh Long nằm ở phía Đông bãi Đại Hùng, sát nách với khu Trung Quốc đơn phương ký giao kèo cho phép công ty Crestone khai thác. Ký giao kèo với công ty Mobil Oil, Hà Nội hy vọng dùng ảnh hưởng của Hoa Kỳ để kèm chế áp lực của Trung Quốc.

Nhưng Trung Quốc không chịu thua. Thông qua các tay bảo thủ trong Chính Trị Bộ muốn dựa vào Trung Quốc để bảo vệ quyền lợi của đảng cộng sản Việt Nam, bất chấp quyền lợi lâu dài của đất nước, Trung Quốc dùng chính sách cây gậy và củ cà rốt không ngừng gây áp lực qua suốt tiến trình chuẩn bị đại hội thứ 8 của đảng cộng sản Việt Nam hòng khuynh loát đại hội, biến nó thành một đại hội bảo thủ thân Tàu chống Mỹ.

Có lúc tưởng như Trung Quốc đã thành công.

Qua "Thư gửi Bộ Chính Trị" của thủ tướng Võ Văn Kiệt, một trong những người nhóm bảo thủ thân Trung Quốc dự tính đá đi, người ta biết nhóm bảo thủ, qua các phiên họp của Chính Trị Bộ trong tháng 6-1995 đã chọn một đường lối hoàn toàn thân Trung Quốc sau đại hội 8. Đảng cộng sản Việt Nam tính làm chậm đà kinh tế thị trường, tăng cường lĩnh vực quốc doanh và đường như có cả ý đồ làm sống lại hệ thống cộng sản trên thế giới.

Rất may nhóm cấp tiến, gồm đa số cán bộ cộng sản gốc miền Nam, đã không để cho nhóm bảo thủ làm mưa làm gió.

Trước ngày Hội Nghị Trung Ương đảng cộng sản họp một ngày, Hồng Hà, người phụ trách chính sách đối ngoại của đảng cộng sản, họp báo công bố nội dung bản báo cáo chính trị sẽ đọc trước đại hội cho thấy Võ Văn Kiệt đang lấy lại thế đứng.

Theo một nguồn tin từ Paris, Hội Nghị Trung Ương kỳ này lúc đầu dự tính sáu ngày đã kéo dài hai lần lên mười ngày, và đề tài dầu hỏa với Trung Quốc đã được thảo luận sôi nổi. Nguyễn Hà Phan, ủy viên Bộ Chính Trị thân Trung Quốc, bị trục xuất ra khỏi đảng. Có tin Đào Duy Tùng, một nhân vật bảo thủ thân Trung Quốc khác, cũng đang chuẩn bị khăn gói.

Hoa Kỳ đang đánh một đòn chính trị dầu hỏa ngoạn mục. Nếu đảng cộng sản biết đặt quyền lợi lâu dài của đất nước lên trên quyền lợi đảng phái để khai thác chính trị dầu hỏa một cách khéo léo, Việt Nam có thể vừa bảo vệ được bờ cõi và tài nguyên quốc gia, vừa có cơ hội đưa đất nước nhẹ nhàng bước vào kỷ nguyên dân chủ.

Trần Bình Nam

Đại Hội 8: quá khứ không chịu ra đi

Bùi Tín

Mùi vị giáo điều Câu hỏi lớn Nhiều bài toán vẫn không có đáp số Xấu ít và xấu nhiều? Sẽ xấu thêm Tập hợp!

Đến giữa tháng 5-1996, sau hơn 3 tháng họp từ đại hội chi bộ và đảng bộ cơ sở đến đại hội tỉnh, thành phố, bốn đại hội: thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, ngành quân đội và ngành an ninh đã kết thúc. Chỉ còn một tháng nữa là diễn ra màn cuối: Đại Hội toàn quốc lần thứ 8 Đảng Cộng Sản Việt Nam. Hội trường Ba Đình; với hơn 1.300 đại biểu; trong một tuần lễ.

Mùi vị giáo điều dai dẳng

Từ đầu tháng 2-1996, cuộc góp ý của nhiều trí thức, nhân sĩ trong Mặt Trận Tổ Quốc ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh nêu bật những nội dung *sặc mùi giáo điều* trong các văn kiện dự thảo: "kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin", "kiên định con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội", "lấy sở hữu quốc doanh làm chủ đạo", nhưng các ý kiến phê phán trên đây đều bị cố tình bỏ qua.

Một ý kiến mang tính chất bùng nổ vang lên giữa cuộc họp của trí thức và nhân sĩ Bắc Hà: "yêu cầu làm một cuộc *điều tra rộng rãi* về sự di chuyển tài sản quốc gia, tài sản công cộng (tiền, ngoại tệ, nhà cửa, vàng...) sang túi của các quan có chức, có quyền trong năm năm qua. Đây là sự kiện nổi bật (tuy ngấm ngấm) hệ trọng nhất, chưa từng có trong lịch sử đất nước... Chính quyền và đảng dấu kín, nhưng nhân dân ai cũng biết, cũng thấy, cũng rõ và không thể cam chịu cuộc "cuớp ngày" tàn phá đất nước.

Ở thành phố Hồ Chí Minh, một tiếng nói vang lên: *báo chí* của nhà nước một thời được thông tin khá rộng, nay lại buộc phải vào khuôn phép, nghĩa là chỉ được phép khai các vụ ở cấp quận, đánh từ dưới trở xuống. Các quan chức chớp bu vẫn là bất khả xâm phạm. Vụ Nguyễn Hà Phan mới chỉ là ngoại lệ, do "yêu cầu chính trị".

Cách tiến hành đại hội trong thời kỳ "đổi mới" vẫn như cũ. Nghĩa là *kêu gọi* nhân dân và đảng viên đóng góp ý kiến, nhưng chỉ làm một cách hình thức, thực tế là vẫn *bịt mồm* nhân dân.

Ngay cả những nội dung *khác nhau* giữa các văn kiện dự thảo và bản phát biểu của ông Võ Văn Kiệt cũng bị cố tình im đi, coi như toàn đảng vẫn nhất trí, chẳng có

vấn đề gì cần tranh cãi cả. Mang danh đổi mới, họ vẫn *giáo điều* như cũ, cả về nội dung và cách làm đại hội theo lối "dân chủ tập trung".

Câu hỏi lớn

Hội nghị trung ương 10 (khóa 7), họp giữa tháng 4 đã giao cho Bộ Chính Trị tổng hợp thêm tình hình thảo luận các văn kiện, sửa lại những văn kiện, nếu cần thiết, *hoàn chỉnh các văn kiện* trước khi đưa ra trước đại hội vào cuối tháng 6 tới.

Câu hỏi lớn được đặt ra hiện nay trước các đại biểu và dư luận là: Báo cáo chính trị, văn kiện chủ yếu, sẽ *giữ nguyên* hay *sửa chữa*, hay viết lại, và nếu có sửa chữa thì *sửa chữa những gì*? Theo nề nếp dân chủ, sau khi thảo luận rộng rãi, việc đóng góp thêm ý kiến và sửa chữa nội dung là cần thiết, là bình thường, là rất có ích, chứng tỏ trí tuệ của số đông đúng là gần với lẽ phải hơn là của số ít người. Đến đại hội, văn kiện được bổ sung, sửa chữa thêm nữa lại càng là điều tốt đẹp. Nó chứng minh đúng nguyên tắc là đại hội đảng cao hơn ban chấp hành trung ương, tập thể ban chấp hành trung ương cao hơn Bộ Chính Trị.

Thế nhưng những người lãnh đạo độc đoán nhiệm cố tật áp đặt của một tổ chức độc đoán, dị ứng với nếp làm việc dân chủ, rất khó chấp nhận việc sửa chữa các văn kiện dự thảo...

Nếu thật sự tôn trọng cách làm việc dân chủ, nhiều vấn đề quan trọng trong báo cáo chính trị cần *tách ra thảo luận* và tiến hành *biểu quyết từng vấn đề một*. Vấn đề nào được đa số đồng ý, vấn đề nào bị thiếu số, vấn đề nào cần tranh luận thêm... Rồi từ đó mới có thể đúc kết thành nghị quyết cuối cùng. Cách làm việc này cần đến những người chủ tọa thật sáng suốt, công minh, linh hoạt, có tinh thần nguyên tắc cao, các phiên họp sẽ rất sôi nổi, hào hứng, lý thú, nhưng cũng vất vả, vất vả một cách lý thú... Tất nhiên làm như thế sẽ vất vả hơn kiểu xưa nay trong đảng cộng sản, người đọc cứ đọc y nguyên các văn kiện chuẩn bị, người nghe chỉ có vỗ tay, sôi nổi thông qua, để báo *Nhân Dân* có thể đưa lên tít được viết trước: "Trong không khí phấn khởi, sôi nổi, tràn

đầy tin tưởng, bản báo cáo đã được đại hội nhất trí thông qua"!!

Các văn kiện sẽ được sửa chữa ra sao đang là câu hỏi lớn, để có thể nhận định xem Đảng Cộng Sản Việt Nam trong thời kỳ "đổi mới" có *đổi mới chính bản thân mình* được chút nào không, theo hướng *dân chủ hóa nội bộ*, để các đại biểu không còn cái thân phận chẳng mấy vẻ vang của các "quan nghị gặt".

Những bài toán chưa có lời giải

Nhiều vấn đề *hệ trọng* được đại hội các cấp và công luận nêu lên yêu cầu Đại Hội 8 giải quyết, đại thể là:

- Nếu không công nhận đầy đủ, rõ ràng *quyền sở hữu tư nhân* về bất động sản và tài sản khác, đặc biệt là về ruộng đất thì làm sao đẩy mạnh được khí thế kinh doanh của tư nhân?

- *Kinh tế quốc doanh* và *kinh tế tư nhân*, cái nào được coi là nền tảng của nền kinh tế? Chỉ có sự cạnh tranh tư nhân dựa trên pháp luật mới làm cho kinh tế đất nước khởi sắc, kích thích tinh thần ganh đua làm ăn sôi nổi, với vô vàn sáng kiến và sức bật không giới hạn.

- *Đảng độc quyền lãnh đạo* làm sao có thể xây dựng được một *nhà nước theo đúng luật pháp vô tư*? Một thí dụ hiển nhiên: phó chủ tịch thứ nhất của Quốc Hội bị mất chức chỉ do quyết định của tổng bí thư. Chủ tịch Quốc Hội, Ban Thường Vụ Quốc Hội, các đại biểu Quốc Hội chẳng hay biết gì cả. Có nước nào làm như vậy không? Nhiều vấn đề thuộc đường lối, chính sách của đất nước lại đưa ra Đại Hội 8 quyết định, vậy vai trò Quốc Hội ở đâu? Mà dân bầu (tuy là bầu rất hình thức) các đại biểu Quốc Hội, chớ có người dân nào bầu các đại biểu đi đại hội đảng? Một cuộc cưỡng hiếp đã quá lâu.

- Đảng càng bài trừ *tham nhũng* thì tham nhũng càng lộng hành hơn. Cơ quan PERC (Political and Economic Risk Consultancy) ở Hồng Kông vừa công bố kết quả nghiên cứu 12 nước Châu Á, cho biết Việt nam đứng thứ hai sau Trung Quốc về tai họa tham nhũng, làm cho các nhà đầu tư ngoại quốc khiếp sợ và nản lòng. Vậy Đại Hội 8 sẽ đưa ra được biện

pháp gì hữu hiệu? Hay vẫn là kêu gào một cách bất lực như trước, vì chính các vị có chức, có quyền lại là những kẻ tham nhũng có hạng?

- Một đất nước *thiếu luật pháp, thiếu dân chủ, thừa quan liêu, thừa tham nhũng*, làm sao gây được niềm tin để thu hút vốn đầu tư từ nước ngoài cần thiết chừng 25 tỷ đô-la trong năm năm tới? Bốn tháng đầu năm nay, số vốn đầu tư *giảm hơn 50%* so với bốn tháng đầu năm 1995 chính do sự nản lòng của giới đầu tư quốc tế (1,2 tỷ so với 2,5 tỷ).

- Chống quan liêu, chống tham nhũng mà bóp nghẹt *tự do báo chí* là tự tước đi một vũ khí sắc bén nhất. Có đúng *tự do báo chí* hiện nay còn kém xa thời Pháp thuộc, kém xa miền Nam trước đây? Vì sao?

- Về vấn đề nhân sự là vấn đề rất hệ trọng vẫn còn bế tắc dài dài khi tiêu chuẩn lựa chọn những nhân vật *mới* vẫn dựa trên đức và tài, lấy đức làm gốc, mà "đức" được giải thích là trung thành với đảng độc quyền và cảnh giác với "âm mưu diễn biến hòa bình", nghĩa là phải biết lờm nguýt, khóa mồm những công dân đòi được sống có nhân phẩm.

- Về đối ngoại, bài toán cần giải quyết là có nên coi ai là bạn thân thiết nhất, ai là thù, hay nên kết bạn rộng rãi, hòa hợp với thế giới? Cụ thể là có nên *gần bó với Bắc Kinh*, coi là đồng chí "môi và răng" do chung một chế độ xã hội chủ nghĩa, chung độc quyền đảng trị, tự coi là người học trò của Đặng và Giang? Ngay Đại Hội 8, tổng bí thư Đỗ Mười đã chính thức mời họ đến dự, vậy có mong họ đến không? Và còn mời những ai nữa? Đúng vào lúc họ lên gân, thị uy bằng tên lửa với Đài Loan và rêu rao vùng Trường Sa là của họ.

Các vấn đề trên đây, cuộc họp trung ương lần thứ 11 (khóa 7) diễn ra đầu tháng 6 sẽ có thể tiết lộ một số nội dung không thể che giấu mãi. Dấu hiệu về sự thất thế của cánh bảo thủ tệ hại nhất gồm các ông Đào Duy Tùng, Nguyễn Đức Bình, Lê Đức Anh, Đỗ Mười... sẽ có thể được phơi bày. Vì giáo điều, vì bao biện vô nguyên tắc, còn vì theo gót Lê Chiêu Thống.

Xấu nhiều và xấu ít?

Thư của ông Võ Văn Kiệt bị im đi ở trong nước, được phổ biến rộng rãi ở ngoài nước. Dem so sánh các văn kiện dự thảo (mà hai người chủ biên là Đào Duy Tùng và Nguyễn Hà Phan) với thư ông Kiệt, quả thật có nhiều *điểm khác nhau, đối chọi nhau*. Thư ông Kiệt có ít màu sắc giáo điều, phản ánh những yêu cầu thực

tế, do ông trực tiếp điều hành chính quyền và nền kinh tế; thế nhưng về *cơ bản vẫn là theo một cách nhìn bảo thủ, cải lương*. Còn xa lắm, ông mới có thể được coi là một nhà đổi mới thú thiệt. Điều này, chắc chắn các chiến sĩ dân chủ trong nước và ngoài nước đều có thể nhận ra.

Cái lặt ranh phân biệt "đổi mới" với "bảo thủ" hiện nay là: duy trì độc đảng, độc đoán hay *dân chủ hóa* theo hướng đa nguyên đa đảng một cách hòa bình, theo luật pháp; công nhận *quyền sở hữu tư nhân*, quyền tự do kinh doanh theo luật pháp, thật sự khuyến khích khu vực tư nhân hay bám mãi vào quốc doanh, coi quốc doanh là chủ đạo? *Từ bỏ* (có thể yên lặng mà từ bỏ) *chủ nghĩa Mác-Lênin* hay cứ ôm riết lấy nó, vì mù quáng, vì giáo điều, vì sĩ diện hào? *Hòa nhập với thế giới hiện tại, văn minh, với nền dân chủ* hay cứ ôm ấp lấy lý tưởng hào huyền về chủ nghĩa xã hội, về phe xã hội chủ nghĩa, với cái học thuyết cốt lõi chuyên chính vô sản và nguyên tắc dân chủ tập trung, để rồi sống riêng một kiểu cách, chẳng giống ai, không sao hòa nhập với thế giới, mà sống chết vẫn cần đến đô-la đầu tư bên ngoài?

Cho nên dù cho ý kiến của ông Kiệt có được chấp nhận đi chăng nữa thì về cơ bản tình hình vẫn là *xấu* (so với yêu cầu của đổi mới đang cần đẩy đà đi lên), vẫn là *chậm*, vẫn là thiếu mạnh dạn, sáng suốt, thiếu am hiểu tình thế. Nó *đơ xấu hơn* nội dung các văn kiện dự thảo, nhưng lại có mặt cần tỉnh táo đề phòng là có thể được đánh giá nhằm là sáng suốt, là đổi mới thật để thỏa mãn và dừng lại. Nội dung của nó, nếu đem *so sánh với những chính kiến của những nhân vật dân chủ* như Nguyễn Kiên Giang, Phan Đình Diệu, Hoàng Minh Hộ, Đoàn Viết Hoạt... thì rõ ràng nó còn *thấp hơn mấy bậc* về trí tuệ, tình cảm, tâm huyết, về văn hóa. Do đó, coi ý kiến của ông Kiệt là thuộc về "phe ta", hay "phía ta" là có phần vội vã, cảm tính, không thỏa đáng.

Xấu thêm

Cứ theo như bệnh tình hiện nay, Đại Hội 8 vẫn chưa hứa hẹn điều gì tốt lành cho đất nước. Sự lãnh đạo của đảng cộng sản vẫn nặng căn giáo điều, bảo thủ. Nó vẫn chưa tự vượt lên mình, chưa dám làm công cuộc *mở xẻ sâu sắc* để tự lột xác, *vươn dậy, trở về với dân tộc và nhân dân*; nó vẫn thuộc về *quá khứ*, một quá khứ dai dẳng, đã hết vai trò lịch sử mà ù lì không chịu đội nón ra đi.

Đại Hội 8 là đại hội đầu tiên của Đảng

Cộng Sản Việt Nam kể từ khi Liên Xô tan rã, Đảng Cộng Sản Liên Xô *vờ tan ở ngay trên mảnh đất khai sinh, khai phá, cột trụ của phe xã hội chủ nghĩa* vì chính những *lỗi lầm phản dân chủ, chống nhân dân của nó*; lẽ ra Đại Hội 8 phải làm theo đòi hỏi của những người cộng sản chân chính (với nghĩa là dân chủ và trung thành với nhân dân) để rút ra những kinh nghiệm sâu sắc nhất. Thế nhưng những người lãnh đạo bảo thủ đã không có đủ trình độ, ý chí và tâm huyết để làm điều ấy. Đất nước vẫn còn bị các thế lực giáo điều cầm tù. Trong thời kỳ đổi mới - đổi mới ít nhiều về kinh tế mà chẳng đổi gì về chính trị - tuy đất nước có phát triển về kinh tế, nhưng thành tích vẫn còn chưa vững chắc, vẫn còn *quá nhiều nguy cơ đe dọa, khủng hoảng xã hội có mặt nặng nề hơn* (do bất công xã hội tăng thêm, tệ nạn xã hội: cướp của, giết người, cờ bạc, nghiện hút... tăng thêm, 24.000 kẻ phạm pháp có án, lẽ ra nằm trong tù vẫn trốn tránh, vượt ngục, dút lót để sống ngoài pháp luật). Dự báo về tình hình ngay sau Đại Hội 8 sẽ là: nhân dân vẫn biểu thị một sự dửng dưng đối với đại hội theo hướng nghi rằng họ làm việc của họ, ta làm việc của ta; một sự dửng dưng hàm ý khinh thị: chẳng thể trông chờ điều gì tốt đẹp ở những người lãnh đạo hiện tại; chẳng thể trông mong gì ở Đại Hội 8 cả. Đảng cộng sản đã hết vai trò lịch sử rồi, nó đã thuộc về quá khứ; mùa may cách gì rồi cũng chấm dứt.

Có một điều mới so với năm năm trước, khi Đại Hội 7 diễn ra, là suốt năm năm nay, thông tin với thế giới được mở rộng khá nhiều. Một bộ phận quan trọng trong giới trí thức, văn nghệ sĩ, viên chức, đảng viên, sinh viên, học sinh... bắt đầu hiểu ngày càng rõ về thế giới bên ngoài, về *nếp sống, nếp nghĩ của thế giới dân chủ*. Thị trường tự do mở rộng, người dân vốn sống nửa thế kỷ trong chế độ bao cấp, không được lựa chọn hàng hóa, đảng cho ăn gạo gì, mặc vải gì là cam chịu, nay *đổi đời* trở thành người tiêu thụ, tha hồ lựa chọn vô vàn hàng hóa đủ kiểu cách, màu mã, màu sắc, trở thành *Thượng Đế* để các nhà kinh doanh o bế, ve vãn, thỏa mãn. Nếp sống kinh tế hàng ngày này tự nó đề ra nhu cầu về chọn lựa người lãnh đạo mà mình tin cậy bằng lá phiếu tự do của mình. Họ chán ghét thứ gạo một, món vải xanh đồng phục bao nhiêu thì họ cũng chán ngấy các bộ mặt lãnh đạo cổ hủ già cội bấy nhiêu. Họ đòi hỏi phải được là *công dân* thứ thiệt, có mọi quyền như những công dân các nước khác, không thể bị coi là *công dân loại hai* của thế giới ngày nay.

Cuộc sống kinh tế bình đẳng gắn liền với cuộc sống chính trị bình đẳng là một qui luật tự nhiên của xã hội.

Cũng cần kể đến số ngày càng nhiều cán bộ chính trị, kinh tế, khoa học kỹ thuật và văn hóa có dịp sang phương Tây (Châu Âu, Hoa Kỳ, Canada, Úc, Đông Nam Á, Nhật Bản...) để làm việc, dự họp, học tập; năm 1995 có chừng 800 người, có vị trí hệ trọng trong cơ chế hiện tại và tương lai. Họ trực tiếp được "tiêm nhiễm" lối sống, lối nghĩ dân chủ và đều có ít nhiều biến đổi trong tâm tư và ý thức chính trị theo hướng *dân chủ hóa*. Các nhà lãnh đạo bảo thủ không thể ngăn chặn xu thế này trong thời mở cửa, họ chỉ còn biết la trời lên về thảm họa "diễn biến hòa bình".

Tập hợp!

Gần đây có nhiều sách quý nhìn lại thế kỷ 20 và phán đoán về thế kỷ 21 sắp đến. Nhà luật học M. Voslenski, người Nga sống ở Châu Âu, cho ra cuốn sách "*Những bí mật mới của Nomenklatura*", nhận xét rằng thế kỷ 20 là thế kỷ tung hoành của các chế độ độc đoán (như chủ nghĩa phát-xít Hitler mang tên Quốc Gia Xã Hội; chủ nghĩa độc đoán Stalin mang tên Xô-Viết; chủ nghĩa độc đoán Mao mang tên Dân Chủ Nhân Dân, chủ nghĩa độc tài Fidel Castro mang tên Chủ nghĩa Xã Hội...). Ông cho rằng bốn chế độ phản dân chủ còn lại ở Trung Quốc, Việt Nam, Bắc Hàn và Cuba đang trong cơn *hấp hối* không sao cưỡng lại được. Xu thế dân chủ đang lan rộng ở Châu Á (chế độ đa đảng đã được thiết lập ở Đài Loan, Nam Hàn, Thái Lan, Philippines, cả Malaysia và Singapore) là một qui luật chung bề gãy lời nguyền của Hà Nội: dân Châu Á không đòi hỏi dân chủ và tự do cá nhân!

Chế độ chính trị ở Việt Nam bị xếp vào loại chế độ đàn áp tệ hại, *trong số mười nước thiếu tự do nhất của thế giới*. Việt Nam là một trong số nước mà *tự do báo chí bị cấm đoán và đàn áp nặng nề nhất thế giới*. Không biết các nhà lãnh đạo bảo thủ ở Hà Nội có cảm thấy "tự hào" về những nhận xét vô tư này của thế giới? Và có đại biểu nào ở Đại Hội 8 cảm thấy xấu hổ về điều này?

Các chiến sĩ dân chủ ở trong và ngoài nước đang đấu tranh trong hoàn cảnh hết sức khó khăn, nhiều khi nguy hiểm. Nhưng *thế tất thắng* thuộc về chúng ta. *Điều này là chắc chắn*. Như sau ban đêm là buổi sáng, sau mùa Đông là mùa Xuân. Việc làm cần thiết của chúng ta ngay từ lúc sắp diễn ra Đại Hội 8 cũng như ngay sau Đại Hội 8 kết thúc là *hãy tải về nước những tiếng nói sáng suốt, dũng cảm, tâm huyết*

của các chiến sĩ dân chủ. Hãy in gọn, đẹp, rõ, những chính kiến của Nguyễn Hộ, Hà Sĩ Phu, Lữ Phương, Đoàn Viết Hoạt, Thích Quảng Độ, Nguyễn Kiên Giang... và một số chiến sĩ dân chủ ở ngoài nước, *in cùng với báo cáo chính trị và văn kiện của Đại Hội 8*. Để đồng bào ta ở trong nước biết rằng, *không phải chỉ có một tiếng nói của những người lãnh đạo đảng cộng sản*. Chúng ta không để cho họ độc thoại, độc quyền ăn nói mãi. Họ đang rất sợ, cảm đoán, bịt miệng, truy lùng để thủ tiêu các bài viết, cuốn sách của các chiến sĩ dân chủ. Chính vì vậy, chúng ta phải *cố gắng gặp bội phần*. Hãy coi như chúng ta chưa làm được gì mấy về công việc hệ trọng này. Hãy làm những cuộc phân tích, *so sánh chính kiến* khác nhau giữa những người độc đoán và những người dân chủ, làm cho dư luận có thể *đánh giá những chính kiến* sai và đúng, giáo điều và sáng tạo, nguy hiểm và hợp lý, lầm lẫn và sáng suốt.

Ở Hà Nội, trong khi chuẩn bị cho Đại Hội 8, ông Đào Duy Tùng và Lê Đức Anh ra nhiều chỉ thị cấp bách lên án âm mưu "diễn biến hòa bình của đế quốc và phản động", còn đích danh kể ra các đài BBC, VOA, RFI, các báo Thông Luận, Diễn Đàn, Tin Nhà ở Pháp; Thế Kỷ 21, Hợp Lưu, Đối Thoại ở Hoa Kỳ. Đối với các chiến sĩ dân chủ, không có lời biếu dương và ngợi khen nào có giá trị hơn sự căm ghét áy của các ngài trùm giáo điều và bảo thủ quen thói bịt mồm, cười cở dân đen. Chỉ tiếc rằng đúng vào lúc này, báo *Đối Thoại* lại đình bản vì những khó khăn vật chất. Mong những tấm lòng tha thiết với dân chủ, yêu nước mình, thương dân mình, góp một tay nuôi sống lại tờ tạp chí lợi hại cho dân chủ hóa. Nâng cao *dân trí về dân chủ* đang là đòi hỏi nóng bỏng của tình thế, của đồng bào trong nước.

Những bức thư của anh chị em trí thức và nhà báo có tâm huyết ở trong nước, vào dịp Đại Hội 8, nhấn ra cho chúng ta rằng: *chớ có nuôi ảo tưởng gì ở Đại Hội 8*. Vì nó vẫn được điều hành theo lối cũ. Hãy xem danh sách đoàn đại biểu của đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh gồm 30 người đi dự Đại Hội 8, 27 người là có chân trong thành ủy đảng cộng sản, ăn lương cao nhất của đảng với biết bao *bổng* và *lộc* khác; còn ba vị khác là một bí thư đảng đoàn Hội Văn Nghệ Thành Phố, một thứ trưởng Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư do trung ương gởi về để ghé thêm một chỗ cho trung ương và một phó chủ tịch Hội Cựu Chiến Binh. Toàn là các quan chức ních đầy bụng *bổng lộc* không kể xiết của thời mở cửa, những người mà nhà sử học Mỹ *Gabriel*

Kolko gọi là: *lớp tư sản kiểu phong kiến mới đang ngự trị bằng quyền lực không ai giới hạn, đang ngày đêm vơ vét để sống sót và cố sống sót thêm để vơ vét*.

Cuộc sống đang đặt ra nhu cầu cấp bách tập hợp lại, vẫy gọi nhau chung sức xây dựng một nền dân chủ trên cơ sở pháp luật, xây dựng một xã hội công dân. *Một tinh hoa dân chủ* đang hình thành, bao gồm những *người cộng sản* có lương tâm và trí tuệ, am hiểu sâu sắc thế giới dân chủ hiện đại; *những cán bộ kinh tế* am hiểu công cuộc kinh doanh với thế giới ngày nay; *những trí thức chân chính* hiểu rõ khoa học kỹ thuật chỉ có thể phát huy tác dụng dưới một chế độ dân chủ tôn trọng nhân tài; *những sinh viên và học sinh* có chí khí, rộng lòng tiếp thu và tiêu hóa thông tin phong phú của thế giới. Chúng ta hãy liên lạc với họ, khuyến khích họ, cung cấp cho họ những thông tin cần thiết. Họ sẽ là *người chủ tương lai* của đất nước. Các đại biểu dự Đại Hội 8 đã được bộ máy giáo điều tuyển chọn kỹ. Họ có thể cao giọng ba hoa, nhưng thực chất họ *đã thuộc về quá khứ*. Tai họa và lầm lỗi gây ra đối với đất nước là trách nhiệm của họ, nhưng họ không sao có thể nhận ra sự sai lầm. Họ là quá khứ, đã hết thời, nhưng vẫn ngồi lì đó để tự làm bia cho dư luận trong và ngoài nước chê bai, phê phán và khinh thị. Các *chiến sĩ mang ý thức dân chủ*, tư duy khỏe khoắn, lòng dạ trong sáng, mang trí tuệ của thời đại đang vươn dậy, mở rộng hàng ngũ, bắt tay anh em giữa trong và ngoài nước, *không câu nệ quá khứ*.

Một *mặt trận dân chủ* đang hình thành trên thực tế. Trong và ngoài nước cùng đề xuất, cùng chung sức, cùng chung lòng, cùng hành động, chẳng nên cậ nệ cho là ai đứng dưới cờ của ai. Sức mạnh của ta là ý thức dân chủ, đồng tâm cứu nước. Nét đẹp nhất của tình hình đất nước ta là đang có *một lớp người trẻ về tư duy* đóng lên *tiếng nói khác hẳn với tiếng nói của quá khứ, của Đại Hội 8*, tiếng nói hợp với lòng dân, với truyền thống dân tộc, với thời đại. Lớp người dân chủ sẽ là lớp kế thừa trực tiếp những người lãnh đạo thủ cựu độc đoán hiện nay, để đưa đất nước ta bước vào thế kỷ 21 với nhịp độ phát triển cao, đồng bộ và hài hòa, tẩy rửa tất cả những gì là giáo điều, cở hủ, tự tư tự lợi, kim hãm và phá hoại quá trình phát triển của đất nước. Họ sẽ là lực lượng khai phá nền dân chủ tự do của đất nước ta, là thế lực *đổi mới thật sự, canh tân đất nước*, đưa Tổ Quốc ta hòa nhập hẳn vào thế giới văn minh của loài người.

Bùi Tín

Paris, 21-5-1996

Thông Luận 94 - Tháng 6.96

Thế nào là định hướng đúng ?

Nguyễn Thanh Giang

LTS: Nguyễn Thanh Giang là một nhà nghiên cứu về vật lý địa cầu, tổng thư ký Hội Địa Chất Việt Nam. Về mặt chính trị, ông là tiếng nói dân chủ khảng khái nhất tại miền Bắc Việt Nam. Năm 1991, Nguyễn Thanh Giang là người duy nhất ra ứng cử quốc hội với tư cách cá nhân. Việc ứng cử này đã được Bộ Chính Trị đảng cộng sản chấp nhận. Tuy nhiên một ngày trước khi bầu cử, chính quyền cộng sản bất ngờ không cho ông ra ứng cử nữa, việc này không ai biết và báo chí cũng không nói tới nên nhiều người nghĩ rằng ông Giang đã thất cử. Lý do đã khiến Bộ Chính Trị quyết định không cho ông ra ứng cử là vì theo một cuộc thăm dò, nếu để ông ứng cử, ông Giang sẽ có số phiếu cao nhất. Vì lập trường dân chủ hiện nay ông Giang đang bị chính quyền cộng sản theo dõi, rất ít trí thức Hà Nội dám dám giao thiệp với ông. Tình trạng này không ngăn cản ông Giang viết bài bình luận sau đây.

Trong 5 thành tựu lớn ghi trong dự thảo Báo Cáo Chính Trị của Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam khóa VII thì hai thành tựu nổi bật nhất có thể biểu diễn bằng những số liệu cụ thể. Một là "Đẩy nhanh nhịp độ phát triển kinh tế - xã hội, lần đầu tiên hoàn thành vượt mức nhiều mục tiêu chủ yếu của kế hoạch 5 năm" (1). Hai là "Phát triển mạnh mẽ quan hệ đối ngoại, phá thế bị bao vây, cô lập, tham gia tích cực vào đời sống của cộng đồng quốc tế" (1).

Chưa bao giờ trên đất nước ta niềm mơ ước "tử hải giai huynh đệ" lại được hiện thực hóa tích cực như những ngày gần đây. Trước kia, dưới khẩu hiệu "vô sản toàn thế giới liên hiệp lại", vòng tay hữu ái giai cấp của ta dẫu giang rộng đến mấy cũng không vượt nổi kích cỡ của con số 81. Vậy mà "Đến nay nước ta đã có quan hệ ngoại giao với 160 nước, có quan hệ buôn bán với trên 100 nước. Hơn 50 nước và vùng lãnh thổ đã đầu tư trực tiếp vào nước ta. Nhiều chính phủ và tổ chức quốc tế dành cho ta viện trợ không hoàn lại hoặc cho vay để phát triển..." (1).

Nhờ vậy vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI) tăng khá nhanh. Vốn đăng ký của các dự án được cấp giấy phép đã ở con số 18 tỷ USD.

Cho đến 1986 nếu kim ngạch xuất khẩu mới ở mức 439 triệu rúp + 350 triệu USD, thì năm 1995 đã tăng lên 4,7 tỷ USD, làm cho tổng kim ngạch 5 năm (1991-1995) đạt trên 16 tỷ USD, vượt chừng 20% so với kế hoạch.

Đúng như lời thủ tướng Võ Văn Kiệt: "Việt Nam đơm hoa kết trái trên mặt trận đối ngoại tích tụ từ sự phát triển kinh tế năng động và sự ổn định chính trị của đất nước..." (2).

Được vậy là nhờ đổi mới đường lối đối ngoại của Đảng từ "tăng cường quan hệ

hữu nghị và hợp tác toàn diện với Liên Xô và các nước trong cộng đồng xã hội chủ nghĩa, tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc..." (3) sang "đa dạng hóa và đa phương hóa, tranh thủ tối đa mặt đồng, hạn chế mặt bất đồng... Mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước theo nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi..." (4) và "Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển".

Thế giới quan của chúng ta đã được cải tạo để không chỉ nhìn thấy đen trắng mà vươn tới khả năng nhìn được bảy màu của quang phổ chính trị quốc tế.

Khối lượng và mật độ thành tựu trên lĩnh vực ngoại giao của ta trong mấy năm gần đây lớn hơn toàn bộ các thời kỳ trước trong lịch sử của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Chỉ riêng việc liệt kê các thành tựu chính trong lĩnh vực này đã thấy ngồn ngộn: "...khôi phục quan hệ bình thường và phát triển sự hợp tác nhiều mặt với Trung Quốc; tăng cường quan hệ đoàn kết và hữu nghị đặc biệt với Lào; phát triển quan hệ với các nước láng giềng khác, các nước trong khu vực, trở thành thành viên đầy đủ của tổ chức ASEAN; củng cố quan hệ hữu nghị truyền thống với nhiều nước, từng bước đổi mới quan hệ với các nước thuộc Cộng Đồng Các Quốc Gia Độc Lập (SNG) và Đông Âu; mở rộng quan hệ với các nước công nghiệp phát triển, các tổ chức quốc tế và khu vực; bình thường hóa quan hệ Việt-Mỹ; thiết lập và mở rộng quan hệ với nhiều nước Nam Á, Trung Đông, Châu Phi, Châu Mỹ la-tinh" (1).

Phải chăng vì ngồn ngộn như vậy mà cách sắp xếp của phần này trong Dự Thảo chưa hợp lý và có chỗ hơi ngược. Tuy còn phải bàn thêm, nhưng ít ra cách sắp xếp

của thủ tướng Võ Văn Kiệt có phần hợp lý hơn khi ông nói "Các sự kiện mới là Việt Nam trở thành thành viên đầy đủ của ASEAN, ký kết Hiệp định khung với Liên Minh Châu Âu (EU), bình thường hóa quan hệ với Mỹ" (2).

Dẫu vậy ngoại giao trong thời kỳ này có hạn chế rất cơ bản là chúng ta mới chỉ chủ yếu mở ra mọi quan hệ về kinh tế trong khi những đòi hỏi hội nhập với cộng đồng quốc tế lại bao gồm nhiều lĩnh vực khác rất quan trọng như: thông tin, khoa học-công nghệ, chính trị, tư tưởng, giáo dục và đào tạo...

Để có thể hội nhập tốt hơn vào công đồng thế giới đang "tiếp tục tiến lên bởi cảnh tình hình thế giới diễn biến nhanh chóng, phức tạp và chứa đựng nhiều yếu tố khó lường hết được" (1) cần nhìn các vấn đề quốc tế xác thực.

Không được minh bạch lắm khi Dự Thảo viết "Các nước xã hội chủ nghĩa, các đảng cộng sản và công nhân, các lực lượng cách mạng, tiến bộ trên thế giới kiên trì đấu tranh vì hòa bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội" (1).

Các nước gọi là xã hội chủ nghĩa hiện nay đếm không hết mấy ngón tay trên một bàn tay. Lực lượng đã nhỏ nhoi vậy lại không thống nhất được như một lực lượng chính trị-kinh tế. Mấy thập kỷ gần đây, chính các lực lượng này lại thường gây chiến tranh, quấy động hòa bình thế giới: chiến tranh Trung-Xô, chiến tranh Trung-Việt, chiến tranh Việt Nam-Campuchia, chiến tranh Nga-Chechenya, nội chiến giữa các cộng đồng trong Liên Bang Nam Tư cũ... Hiện giờ eo biển Trung Quốc-Đài Loan, biên giới Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Triều Tiên, đảo nhỏ Cuba đều là những điểm nóng nhức nhối của địa cầu.

Có thể cái điệp khúc "hoàn thành và

hoàn thành vượt mức" đã từng được tung hô nhiều lần trong các báo cáo rất quan trọng của ta, nhưng lần này lời tuyên bố "lần đầu tiên hoàn thành vượt mức nhiều mục tiêu chủ yếu (về kinh tế) của kế hoạch năm năm" trong Báo Cáo Chính Trị của Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam khóa VII là một thực tế có tiếng reo vang của những con số chứng minh.

Trước đây, trong sự đùm bọc yêu thương và giúp đỡ tận tình của cả phe xã hội chủ nghĩa, đúng đầu là Liên Xô, tốc độ tăng trưởng bình quân của các kế hoạch năm năm trong điều kiện xây dựng hòa bình cũng chỉ đạt cao nhất là 6,4% ở thời kỳ 1981-1985. Thời kỳ 1986-1990 là 3,9%. Thời kỳ 1976-1980 chỉ có 0,4%.

Với kinh nghiệm truyền thống ấy, việc đặt chỉ tiêu 5,5 - 6,5% cho mức tăng bình quân hàng năm về sản phẩm quốc nội (GDP) trong 5 năm 1991-1995 đã là táo bạo. Vậy mà 5 năm liền, nền kinh tế nước ta đã liên tục tăng trưởng với tốc độ ngày càng cao để đạt được con số bình quân kỳ diệu: 8,2%.

Chính ông Richard Enzo, giám đốc điều hành của Tổ Chức Tiền Tệ Châu Âu, cũng từng xác nhận "Việt Nam đã đạt được thành tựu kinh tế ngoạn mục với tăng trưởng kinh tế cao và hạ thấp tỷ lệ lạm phát ở con số mà nhiều nước đang phát triển mơ ước" và ông đã trao tặng chúng ta danh hiệu "Nước quản lý kinh tế tốt nhất Châu Á năm 1992".

Sau khi nêu thành tựu cùng các khuyết điểm và yếu kém, bản báo cáo đánh giá tổng quát tình hình bằng những hàng chữ đậm "Xét trên tổng thể, việc hoạch định và thực hiện đường lối đổi mới những năm qua về cơ bản là đúng đắn, đúng định hướng XHCN, tuy trong quá trình thực hiện có một số khuyết điểm, lệch lạc lớn và kéo dài dẫn đến chệch hướng ở mức độ này hay mức độ khác, ở nơi này hay nơi khác" (1).

Những mệnh đề này rất quan trọng vì không chỉ được sử dụng để biểu dương những con người, những hành động đúng mà còn nhằm điều chỉnh các hoạt động chính trị, kinh tế-xã hội trong nhiệm kỳ tới.

Đáng tiếc rằng chính tại đây lại biểu hiện sự mập mờ rất lộ liễu. Điều này nguy hiểm ở chỗ nó sẽ tạo thời cơ cho những kẻ cơ hội, bọn gian hùng lợi dụng để khuynh đảo. Chúng thả sức truy chụp, trừ diệt hay tăng bóc bất cứ một việc làm nào, bất cứ một con người nào một cách hoàn toàn vô

căn cứ. Bằng lòng, cùng phe cánh thì chúng bảo "đúng định hướng xã hội chủ nghĩa". Trái ý, chúng qui kết ngay là tư bản, là kẻ thù. Thực tế đau lòng này đã từng dẫn đến cái chết của hàng chục, hàng trăm, thậm chí hàng ngàn không chỉ đồng bào mà cả đồng chí của chính những người cộng sản ở nhiều nước XHCN, trong đó có nước ta.

Thật vậy, bản dự thảo báo cáo chưa nêu lên được, dù là rất khái quát, những gì là đúng "định hướng xã hội chủ nghĩa"; những nơi nào, như thế nào là lệch lạc hay chệch hướng ở mức nào?

Phải chăng những thành tựu là kết quả của việc thực hiện "đúng định hướng xã hội chủ nghĩa"?

Vậy thì tại sao trước kia chúng ta không những chỉ định hướng mà đã từng giương cao ngọn cờ Mác-Lênin để "tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội" mà chưa bao giờ có được những thành tựu lớn lao đến thế. Trong khi đó, nhiều nước khác, cụ thể là các con rồng Châu Á thì định hướng khác hoàn toàn nhưng lại đã đạt được những thành tích rực rỡ hơn thế từ lâu rồi!

Trong các "Khuyết điểm và yếu kém" (1) có lẽ khuyết điểm "Trong phát triển kinh tế nhiều thành phần, việc lãnh đạo xây dựng quan hệ sản xuất mới có phần vừa lúng túng vừa buông lỏng" (1) để liên hệ hơn cả với sự qui kết về chệch hướng XHCN.

Ở đây, đối với kinh tế tư nhân, dự thảo báo cáo nêu lên hai mặt. Một mặt là chưa giải quyết tốt một số chính sách để khuyến khích kinh tế tư nhân phát huy tiềm năng. Mặt khác, chưa quản lý tốt thành phần kinh tế này.

Đối với kinh tế quốc doanh, chỉ thấy kiểm điểm "Chậm tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách để tạo động lực và điều khiển cho doanh nghiệp nhà nước nâng cao hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân" (1).

Kiểm điểm như vậy rõ ràng thiên lệch và từ đây không định ra được phương thức chỉ đạo nền kinh tế quốc dân tiếp tục phát triển tốt hơn.

Đúng là trong thời gian qua do luật pháp chưa hình thành đầy đủ và chưa được thực thi nghiêm túc nên kinh tế tư nhân lợi dụng luồn lách buôn lậu, trốn thuế... làm cho có lúc, có nơi thị trường bị quấy đảo. Tuy nhiên, vừa mới được vực dậy sau những trận càn quét liệt của các chiến dịch hợp tác hóa, cải tạo công thương, lại

bị đối xử chưa được bình đẳng lắm mà các doanh nghiệp tư nhân vẫn mọc lên như nấm. Dầu còn sơ khai, manh mún nhưng cho đến nay, trong nông nghiệp kinh tế hộ giữ vai trò chủ yếu và lực lượng kinh tế các thành phần ngoài quốc doanh đã chiếm tới 60% sản phẩm quốc nội (GDP).

Điều đó chứng tỏ sức sống của kinh tế tư nhân mãnh liệt chừng nào, tiềm năng kinh tế tư nhân lớn lao biết bao nhiêu!

Buôn lậu, trốn thuế... đâu chỉ là khuyết tật của kinh tế tư nhân. Nhiều lúc, nhiều nơi các thành phần kinh tế nhà nước còn phạm các tội này lớn hơn, nguy hiểm hơn.

Trong khi các mặt hàng khác được thị trường điều tiết thích ứng với yêu cầu của xã hội thì bẫy mặt hàng (sắt, thép, xi-măng, lương thực, xăng dầu, phân bón, điện) do nhà nước độc quyền quản lý thông qua các doanh nghiệp nhà nước lại chập chờn ngập nghề khủng hoảng và liên tục "sốt".

Tháng 3-1995, miền Bắc chịu áp lực cơn sốt gạo. Giá gạo tăng vọt từ 2.800đ/kg lên 3.800đ/kg trong vài ngày. Chính phủ đã phải khẩn cấp điều động 700.000 tấn gạo từ miền Nam ra. Cuối tháng 4-1995, giá xi-măng tăng đột biến từ 900.000 đ/tấn lên 1.400.000 đ/tấn. Lúc ấy là sốt nóng. Hiện nay xi-măng đang sốt rét do nhập ngoại quá nhiều. Điện tăng giá liên tục. Giấy cũng đã từng sốt cao vào cuối năm 1994.

Để xác định hiệu quả kinh tế quốc doanh, xin hãy nghe Phó tiến sĩ Nguyễn Văn Tri, trưởng ban kinh tế tỉnh ủy Thanh Hóa, phát biểu: "Luật doanh nghiệp nhà nước qui định: "doanh nghiệp nhà nước là tổ chức kinh tế do nhà nước đầu tư vốn, thành lập và tổ chức quản lý...". Đúng ra, khi mới thành lập trước đây, nhà nước đã cấp 100% vốn cố định, 30% vốn lưu động cho mức vốn điều lệ doanh nghiệp. Trong quá trình hoạt động, nói chung doanh nghiệp nhà nước không những không bổ sung được vốn kinh doanh mà vốn ban đầu bị cạn kiệt dần do kinh doanh thua lỗ. Doanh nghiệp vẫn hoạt động, doanh số vẫn tăng, nhưng tỷ trọng vốn của nhà nước tham gia ngày càng thấp, vốn vay ngày càng nhiều. Khi ngân hàng chuyển đổi phương thức tín dụng, yêu cầu cho vay có phương án khả thi, có thế chấp, nhiều doanh nghiệp chuyển sang vay tư nhân, tất nhiên với lãi suất cao hơn nhiều. "Phi vụ" nào thành công thì hiệu quả thuộc về "chủ vay" và "chủ nợ". Trường hợp thất bại thì chủ sở hữu, tức nhà nước phải gánh chịu. Tình trạng đó đang là nguy cơ làm cho năng lực tài chính của

nhà nước vốn dĩ đã nghèo nàn càng trở nên cạn kiệt" (5).

Tại các doanh nghiệp nhà nước, người ta đem tài sản quốc gia và của cải của nhân dân ra bán đi hoặc chuyển cho nhau vay lòng vòng, thậm chí vay của nước ngoài để chia chác, làm giàu cá nhân hoặc tiêu sài phung phí.

Bộ trưởng Hồ Tế đã phải giải trình trước kỳ họp Quốc Hội tháng 10-1995 như sau: "Nợ lẫn nhau giữa các doanh nghiệp, trong đó có cả những doanh nghiệp đã ngừng hoạt động, giải thể, mất khả năng thanh toán với số tiền là 1.476 tỷ đồng. Toàn bộ hệ thống hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán tan rã không có khả năng thanh toán lên đến 1.245 tỷ đồng. Những người gây ra nợ hầu như không còn làm việc nữa hoặc đã nghỉ hưu".

Năm 1995, Chính phủ phải è cổ ra để trả khoản nợ lớn đến 600 triệu USD cho các doanh nghiệp vay của nước ngoài nhưng làm ăn thua lỗ, phá sản.

Nho nhỏ như Công Ty Sản Xuất Dịch Vụ Thương Mại Quận Ba Sài Gòn (GESELCO), sau vài năm hoạt động, cùng làm lỗ 18 tỷ đồng và ông quyền giám đốc 36 tuổi ở đây đã chiếm công vi tư khoảng 100 triệu đồng.

Tính đến 31-5-1995, công ty IMEXCO Sài Gòn đã tạo ra món nợ phải trả nước ngoài là 59.328.219 USD. Trong đó, nợ gốc là 48,7 triệu USD, nợ lãi là 10,5 triệu USD, nợ quá hạn trên 37 triệu USD.

Cũng đến ngày đó, Công Ty Lương Thực Thành Phố nợ 31.584.317 USD. Trong đó nợ gốc là 27,3 triệu USD, nợ lãi trên 4 triệu USD.

Sau khi tiêu tốn hàng trăm tỷ đồng của nhà nước, ngành dệt may vẫn phải bồi thêm 70 tỷ đồng nữa để cứu Liên Hiệp Dệt Nam Định khỏi sụp đổ thảm hại trong năm 1995. Hơn 300 hộ công nhân viên chức ở đây thường xuyên cơm cháo đứt bữa làm cho cái thành phố "có bến đò Chè, có nhà máy dệt, có nghề ươm tơ" ấy cũng trở nên tiêu điều, buồn bã.

Trong khi lực lượng kinh tế các thành phần ngoài quốc doanh tạo ra tới 60% GDP thì kinh tế quốc doanh chỉ đóng góp được khoảng hơn một nửa con số đó. Đã vậy các con số thống kê của doanh nghiệp nhà nước lại khó xác định đúng đắn. Tình trạng lái giá, lỗ thật rất phổ biến. Một công ty thuốc lá địa phương có năm nộp ngân sách được 52 tỷ đồng nhưng chính năm đó đã lỗ 3,5 tỷ lũy kế là 7,7 tỷ đồng. Một nhà máy bia nộp ngân sách 18,8 tỷ

đồng nhưng lỗ trong năm là 3,1 tỷ đồng...

Nhiều doanh nghiệp nhà nước đang là các bầu sứa tong teo của nhân dân đã bị vắt ra đầu đốn để nuôi béo một bọn người vừa bất tài, vừa vô trách nhiệm, vừa phi nhân bản.

Giám đốc một công ty khách sạn - du lịch hạng xoàng, doanh thu chỉ 1,8 tỷ đồng/năm, nhưng chỉ riêng tiền chi cho hẳn tiếp khách mỗi tháng mất khoảng 17 triệu đồng, trong khi lương bình quân của cán bộ, công nhân viên làm việc cho hẳn chỉ được 166 ngàn đồng/tháng.

Thu nhập của người lao động trong khu vực doanh nghiệp nhà nước nói chung vừa thấp, vừa không công bằng giữa các đơn vị, giữa các lĩnh vực. Ngay trong từng đơn vị, việc phân phối cũng chưa gắn bó với năng suất lao động, nhất là ở các đơn vị gặp khó khăn. Trong khi công nhân nghỉ việc không có lương hoặc chỉ nhận được đồng lương chết đói thì người có chức, có quyền vẫn chi tiêu xa hoa, lãng phí.

Vậy mà, sao vẫn phải "tập trung nguồn lực để phát triển kinh tế nhà nước" (1) và gán ghép nó cái chỉ tiêu chiếm tỷ trọng 60% GDP?

Liệu có làm thế nào trong dăm năm tới đạt được chỉ tiêu đó không? Hay là, nó chỉ đạt được tỷ trọng "giai cấp" mình thành những tên tư bản đồ - những tên tư bản được đề bạt, được chỉ định, được bao cấp, được bảo vệ bằng chuyên chính vô sản? Chính những tên này không chỉ bóc lột dã man hơn mà còn đục ruỗng nền kinh tế tàn tệ hơn bất cứ loại tư sản nào!

Phải chăng chính vì vậy mà người ta nguy tạo ra đủ thứ: kinh tế dân sự, kinh tế đoàn thể, kinh tế đảng, kinh tế các lực lượng vũ trang... nhằm khuấy đục cả xã hội để nuôi béo những con cò?

Không hiểu vì sao chúng ta cứ phải luẩn quẩn, tơ vương mãi với cái định đề rất mập mờ chất chứa trong bản thân nó đầy những mâu thuẫn không giải quyết được: "Xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của nhà nước, theo định hướng XHCN".

Nhiều người khuyên can rằng không nên duy danh định nghĩa làm gì. Các cụ nói "dzậy" mà không phải "dzậy" đâu. Thấy thế nào là đúng thì cứ tự ý mà làm, đừng có bàn cãi rồi mang vạ vào thân.

Không thể như vậy được vì danh đã không chính thì ngôn không thuận, ngôn không thuận thì hành không thể thông được!

Nhòn tiền đã rõ đấy. Sở dĩ ta cứ phải ép buộc phát triển kinh tế quốc doanh chỉ vì phải định hướng XHCN. Mặc dù để cứu vớt sống còn, tình hình quá bức bách buộc phải thay đổi rất nhiều điều cơ bản và phải biến hóa gần như hoàn toàn khác rồi, nhưng ai đó vẫn ngoan cố không dám phủ định chính mình khi hơn một lần đã khẳng định "Công cuộc Cách Mạng XHCN phải là một quá trình cải biến Cách Mạng về mọi mặt nhằm đưa nền kinh tế chủ yếu dựa trên sở hữu cá thể về tư liệu sản xuất tiến lên kinh tế XHCN dựa trên sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể" (6).

Thế vậy rồi cứ phải quanh quẩn co co. Từ chỗ coi đặc trưng cơ bản của nhà nước XHCN là thủ tiêu phát triển kinh tế hàng hóa đến chỗ phải thừa nhận kinh tế thị trường. (Mà kinh tế thị trường là kinh tế hàng hóa phát triển ở trình độ cao). Buộc phải thừa nhận sản xuất hàng hóa và lưu thông hàng hóa nhưng lại vẫn cứ rào trước đón sau rằng: đất đai, nhà xưởng, hầm mỏ, cầu cống sức lao động, chất xám không phải là hàng hóa, chúng không thể sử dụng làm đối tượng mua bán tự do!

Sự lập lờ không rõ trắng đen, không ra tiến chẳng ra thoái đã trở nên rất nguy hiểm.

Nào phải chỉ trọng lãnh vực đấu tranh chính trị, tư tưởng văn hóa mà ngay trong lĩnh vực kinh tế cũng có bao nhiêu bậc tài trí đã chết một cách oan uổng, tức tưởi. Điển hình là bí thư tỉnh ủy Vinh Phú Kim Ngọc!

Đã nói rằng "kinh tế thị trường có những mặt mâu thuẫn với bản chất của CNXH" (1) mà mâu thuẫn về bản chất tức là mâu thuẫn đối kháng rồi thì làm sao có thể hợp sức để xây dựng nên một cái gì lành mạnh, tốt đẹp.

Sự lập lờ phải chăng là cần thiết để tạo cơ sở cho thói nguy biện. Cứ hễ những gì xấu, những gì sai thì đổ tội cho kinh tế thị trường; những gì làm đẹp lòng mọi người thì bảo là do định hướng đúng XHCN? Phép bùa này đã từng đi vào dân ca "mất mùa là tại thiên tai, được mùa bởi có thiên tài Đảng ta".

Ông Đặng Tiểu Bình đã cứu cả xã hội Trung Quốc khỏi khủng hoảng với nguy cơ sụp đổ nhờ câu thần chú "mèo trắng, mèo đen miễn bắt được chuột". Ta vốn sính học tập Trung Quốc nhưng ý chừng lần này lại muốn cải biến thành "bắt được chuột phải gọi là mèo trắng, vô dụng thì trắng, vàng, tam thể đều phải gọi là mèo đen".

Như vậy thì thật là nguy hiểm. Có thể

sau một vài thành quả ban đầu, "kinh tế ngầm" sẽ nổi lên, mafia đủ loại sẽ khống chế nền kinh tế và nguy hiểm hơn, xã hội mắc chứng loạn thị, trắng đen, phải trái bị lộn xộn, nền văn hóa cũng không còn là văn hóa.

Hãy nghe Khổng Tử nói: "Chính giả chính dã, tử suất dĩ chính, thực cảm bất chính?... Kỳ thân chính, bất lệnh như hành; kỳ thân bất chính, tuy lệnh bất tòng" (Chính trị là làm mọi việc cho ngay thẳng, lấy ngay thẳng mà khiến người thì ai dám không ngay thẳng?... Minh ngay thẳng thì không sai khiến người ta cũng làm; mình không ngay thẳng thì có sai khiến cũng không ai làm theo).

Nên chăng chỉ cần xác định đơn giản, rõ ràng, hợp lý hơn: "**Phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của nhà nước**" với những định hướng cụ thể, thiết thực như sau:

- Dân giàu, nước mạnh, bảo đảm công bằng xã hội, tôn trọng tự do, dân chủ.

- Nhà nước pháp quyền, xã hội dân sự, bảo đảm chính quyền thực sự của dân, do dân, vì dân.

- Chấp nhận và phát huy những giá trị của thế giới văn minh trên cơ sở bảo vệ độc lập chủ quyền và bản sắc văn hóa dân tộc.

- Văn minh hiện đại gắn liền với bảo vệ môi trường thiên nhiên và cảnh quan lịch sử của đất nước.

Ngày 1 tháng 5 năm 1996
Nguyễn Thanh Giang
Chuyên viên Địa Vật Lý
Cục Địa Chất Việt Nam

(1) Dự thảo Báo Cáo Chính Trị của BCH TƯ Đảng khóa VII trình Đại Hội lần thứ VIII của ĐCSVN.

(2) Báo cáo của thủ tướng Võ Văn Kiệt trình bày tại kỳ họp thứ 8 Quốc Hội khóa IX.

(3) Báo Cáo Chính Trị trình bày tại Đại Hội lần thứ VI ĐCSVN.

(4) Báo Cáo Chính Trị trình bày tại Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII ĐCSVN.

(5) Nguyễn Văn Tri, *Tạp chí Thông Tin Lý Luận*, tháng 1 năm 1996.

(6) Nghị quyết của Đại Hội lần thứ III ĐCSVN.

Giới thiệu

Thông Luận xin giới thiệu với độc giả một số bài báo từ Sài Gòn, hay đúng hơn từ các tiệm cà-phê Sài Gòn. "Người Sài Gòn", "Người Gia Định", "Chuối Nấu", "Mút Gừng"... là bút hiệu của những thân hữu biết rất nhiều chuyện nội bộ của đảng. Xin cảm ơn các vị đã đóng góp dữ kiện cho bài này, nhờ đó mà độc giả biết được những chuyện rất bổ ích. Rất tiếc không được uống cà-phê và hàn huyên với quý vị, và xin mạn phép quý vị đôi lời mộc mạc: Khi những người Hy Lạp đầu tiên tụ họp với nhau để bàn chuyện trên trời dưới đất (universités), họ không thể ngờ rằng họ đã khai sinh ra một nền văn minh, bây giờ quý vị ngồi uống cà-phê trò chuyện với nhau không chừng quý vị cũng đóng góp khai sinh ra kỷ nguyên dân chủ cho Việt Nam. Chúc quý vị uống cà-phê ngon, và xin ghi nhớ các tiệm cà-phê đó. Biết đâu sau này những tiệm cà-phê đó lại không trở thành những địa danh lịch sử? Trân trọng.

Xuống cấp và sắp cuốn

Người Sài Gòn

Tiệm cà-phê ở thành phố là nơi tự do ăn nói - tất nhiên là ăn sao thì ăn, còn nói thì nói xa nói gần.

Trần Văn Tạo đang làm phó giám đốc Sở Công An Thành Phố, được điều về thay Trần Trọng Tân là trưởng ban tư tưởng văn hóa của thành ủy. Tiệm cà-phê Sài Gòn cười rộn lên, cảnh sát gác tư tưởng?

Cái thành ủy Sài Gòn ngu gì mà không biết làm vậy thiên hạ cười. Nhưng bí quá, lấy chức trưởng ban tuyên huấn làm bề thế để cài một tên công an vào Thành Ủy, rồi còn cơ cấu vào Ban Chấp Hành đảng bộ thành phố mới, rồi Trung Ương nữa ai hay? Tiếc rằng không thể che giấu bộ mặt đạo đức giả của hắn: từ chối nhận một thùng bia 333 của Hoàng Chí Quý, giám đốc nhà máy Bia Sài Gòn, nhưng lại trông tréo làm hồ sơ giả để lấy đứt một xe Honda 300cc của đơn vị làm của riêng. Như thế, làm sao Tạo lên lớp giảng đạo đức, chính trị cho ai nghe được? Phải chăng, đây là bước chuẩn bị để hắn nắm trưởng ban nội chính thành ủy thay cho tên Bầy Dự, một tên Mafia xỏ lá đầu tiên bao che cho các vụ tham nhũng lớn của Sài Gòn như công ty Sapsimex do Tô Mạnh Thắng làm giám đốc, vụ tham nhũng Công Ty Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thành Phố gắn liền với vụ cháy Imexco, vụ tham nhũng lớn của Công Ty Đông Lạnh Hùng Vương...

Trong thời kỳ tiền Đại Hội 8 này, cái phong vũ biểu này hay báo tin và tổng hợp dự báo khí tượng về nhân sự, vì là Đảng ta đã đưa "Dự thảo báo cáo chính trị sẽ trình Đại Hội" ra xin ý kiến của dân cũng tỏ nổi

bức xúc về vấn đề con người, mà Dự thảo đã viết: "... là nhân tố quyết định trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa".

Quả thiệt.

"Điều quan trọng trong suy tư của nhiều người là vấn đề chọn lựa, bố trí, sử dụng, đãi ngộ, thưởng phạt cán bộ".

Điều này, ông tổng bí thư Đỗ Mười, đã ráng sức của người gần xuống lỗ mà nhấn mạnh, ở Hội nghị lần thứ 10 của Trung Ương Đảng (khóa 7, ngày 20 tháng 4 năm 1996): "Lựa chọn cán bộ là một việc rất hệ trọng, có ý nghĩa quyết định đối với sự nghiệp cách mạng với vận mệnh đất nước".

Và nó đã rộn rã báo như vậy:

Từ vụ Nguyễn Hà Phan

Anh này lát khắt, mũi quặp, mặt xương, học sinh trường Nguyễn Văn Tố, mọp đầu dưới bệ Lê Đức Thọ mà làm chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Cần Thơ, bí thư Tỉnh Ủy Hậu Giang, rồi bỏ vô Trung Ương Đảng, leo riết đến Bộ Chính Trị và Ban Bí Thư, ngồi sau lưng Đào Duy Tùng mà liếc xéo ả Trương Mỹ Hoa, kinh với chú em Phan Văn Khải.

Dân Nam Kỳ là dân 136 thứ đạo. Họ thật thà tin vào số mạng. Và không biết số của Nguyễn Hà Phan sao mà tốt quá vậy?

Một thằng cha coi "địa lý", có tên thiệt là Cảnh ở Cần Thơ, nơi chôn mả mẹ Nguyễn Hà Phan; nó đã đi coi mả ấy rồi nói um rằng: "Mả này đặt đúng mạch rồng nên con của mẹ sẽ còn phát đến tột đỉnh quyền uy: thủ tướng hoặc tổng bí thư".

Thầy địa lý nói lão ăn tiền ấy có cái miếng nhà nghề là chộp tin của một ông cán bộ tổ chức trung ương thộp thộp nói rằng phe Đỗ Mười sẽ cơ cấu anh Nguyễn Hà Phan cho Trung Ương Đảng của Đại Hội 8 như vậy, bèn lấy đó làm linh nghiệm cho khoa địa lý của mình. Được các cụ đại thần đương triều khen nức nở!

Ai dè, sau Hội Nghị 10 của Trung Ương (mà ta vừa nói đó) thì Nguyễn Hà Phan lãnh nghị quyết của Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng do chính Đỗ Mười ký quyết định khai trừ tên này ra khỏi đảng vào ngày 17-4-1996 vì tội trong kháng chiến chống Mỹ, bị bắt "vớ tên Khoa", có khai những điều "có hại cho tổ chức và cách mạng", chịu đầu hàng, nhận tiền và cộng tác lại với Mỹ, cũng như đã có xòe tay trên tình cảm giai cấp mà nhận của tên Phước (giám đốc Tamexco Tân Bình), một tên giám đốc đáng bầm cho vệt ăn, số tiền hối lộ là 150.000 đô-la cùng thời với Trương Mỹ Hoa, cũng lãnh của tên Phước ấy, theo lời khai ban đầu của hắn là 80.000 đô-la. Ban Bảo Vệ Trung Ương Đảng còn đang cố tình bao che cho ả này. Chính Lê Khả Phiêu đã chỉ thị cho Hãng Phim Tư Liệu vào dựng cả truyện phim nói về gia đình biệt động, sống sượng đê cao gia đình này từ mẹ, con, cháu, rề đề chiến đấu cho các lực lượng biệt động Sài Gòn. Đúng là một thứ giả mạo, có giá và độc hại như thuốc tây giả vậy!

Tức tưởi thay cho những gia đình biệt động mà hy sinh đời ông, đời bố, cháu, rề, và các cháu đều chiến đấu trong các lực lượng biệt động Sài Gòn nào có ai đoán hoài, ghi âm hay ghi hình phải không thiếu tướng Trần Hải Phụng? Trơ trên thay, một lũ chụp giựt, gia đình trị choán quyền từ trong tổ chức đảng đến chánh quyền và các cơ quan kinh tế, tiêu biểu gì một thằng đầu hàng chịu khai báo, về sơ đồ vị trí của Khu Ủy Sài Gòn-Gia Định, chỉ bắt ba giao liên của mình, khui hàm lựu đạn mà được coi như người hùng của Sài Gòn???

Chỉ có vấn đề tại sao cơ trời chuyển ngược mau như vậy. Mới nói là chuẩn bị làm thủ tướng, tổng bí thư, rồi liền bị khai trừ, còn bị giam cầm!!!

Tiệm nước Sài Gòn cười không dám nói rõ: "Thằng Phan này là con ruồi sa vào lưới giăng của phe đối lập với Đỗ Mười - Đào Duy Tùng, mà Đỗ Mười và bọn thủ cựu giáo điều muốn lật và lấy Phan thay... Ở Sài Gòn muốn biết thêm chi tiết xin cứ hỏi chị Ba Tốt, ở Hậu Giang cũ đến gặp anh Phạm Ngọc Hưng, nguyên

tư lệnh Quân Khu 9 sẽ rõ ngọn ngành".

Tối vụ Võ Trần Chí

Người ta cũng lễ phép mà nói với nhau rằng bàn vụ Võ Trần Chí tiếp liền vụ Nguyễn Hà Phan thì nghe chừng như thất lễ. Nhưng để vậy để tiện việc nhân sự sẽ bàn tán tiếp theo.

Anh Võ Trần Chí cứ bị hãm là được điều ra Hà Nội. Anh đã kiên quyết (ở mức độ phục tùng Đảng) từ chối và nói riêng với bạn thân, một cách nông dân: "Tôi ra ngoài bú đít người ta chớ làm gì!".

Lâu nay, anh đã làm đơn xin nghỉ (từ chức). Qua cuộc bỏ thăm hỏi ý kiến, số thăm giữ anh lại quá bán nên anh không rút rịch được. Nay sắp Đại Hội Đảng Bộ Thành Phố Hồ Chí Minh, người ta sẽ xem Trung Ương đối với bí thư thành ủy như thế nào. Chưa chi người tiếm nước đã đồn là Hà Nội sẽ điều Võ Trần Chí ra Trung Ương thay cho Lê Phước Hậu làm trưởng ban tổ chức.

Người ta một lòng thương Võ Trần Chí mà thở than: "Không thấy cái gương vô hiệu hóa Chính Cần, nguyên bí thư Long An đó sao? Bây giờ thì phải nhắc lại anh, mà anh không nhớ rồi, anh cũng nên nhớ người quân tử nhất ngôn. [...] Không như vậy thì cũng ngồi chung một rọ với Chính Cần mà thương nhớ miền Nam".

Đính tội Trương Tấn Sang

Lần này mà người ta còn khư khư điều Võ Trần Chí đi ra ngoài Bắc là vì muốn cất nhắc Trương Tấn Sang, đứa nhỏ để sai biểu.

Người Sài Gòn coi Trương Tấn Sang có ngoại hình anh chị bến xe-công viên về đêm, làm quan trong thời kỳ mở cửa, tiếng Tây bập bẹ võ lòng. Năng lực thì "Ba trử".

Ít có người biết Thủ Sang khi làm chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố, vẫn hóa chưa học xong đại học. Thi môn Triết Mác-Lênin trường Đại Học Tổng Hợp Thành Phố, Thủ Sang và chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Quận Bình Thạnh (Dũng Hà) đã chạy chọt Khoa Triết và Phòng Giáo Vụ để lộ đề thi cho quan lớn thi. Mọi việc bị phanh phui, trưởng phòng giáo vụ và trưởng khoa triết bị cách chức kỷ luật, còn hai anh chủ tịch thành phố và chủ tịch quận thì vẫn bình chân như vại. Hai ghế thành ủy không suy suyển, Dũng còn được nâng lên làm bí thư đảng ủy lãnh đạo Sở Giao Thông Công Chánh. Một điều khác đến nay được giữ tuyệt mật đối với Bộ Chính Trị và Ban Tổ Chức Trung Ương: "đồng chí Trương Tấn Sang" là

nhân vật được Hà Nội cưng - dè dặt - tin cẩn thuộc đám đám chống lại Võ Văn Kiệt. Trong ý kiến thăm dò về cơ cấu Bộ Chính Trị cho Đại Hội 8, Trương Tấn Sang đã tán thành gạt bỏ Võ Văn Kiệt khỏi chức thủ tướng cũng như ủy viên bộ chính trị, anh ta còn ngấm ngứa cái ghế phó thủ tướng của Phan Văn Khải. Vì vậy mà Võ Trần Chí nên nghỉ hoặc đi khỏi để trống chỗ, trám đẽ tử của phe Đỗ Mười làm bí thư thành ủy Sài Gòn. Dương nhiên, ở cương vị đó năm thóp được, Hà Nội sẽ dễ sai khiến và cân bằng lực lượng giữa hai bên trong đảng.

Rồi sẽ được vào Bộ Chính Trị và từ đó... Nguyễn Hà Phan mà còn cơ cấu được Ban Bí Thư, dự kiến thủ tướng, thì sao Thủ Sang lại không được?

Cũng là người Nam Kỳ, thừa hưởng xương máu, khổ cực của nhiều lớp người đi trước, lại cam chịu cúi đầu rứt cổ, sẽ ngồi trên đầu Sài Gòn, thay mặt Trung Ương phụ trách các tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long để thu xiết thêm sưu cao thuế nặng dồn đầy kho bạc trung ương.

Nếu **thuận** **buồm** **xuôi** gió như vậy thì ai lên thay **ghế** **chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh**?

Trả lời:

Có Võ Viết Thanh

Về năng lực, người tiệm cà-phê Sài Gòn chê Trương Tấn Sang rậm rề, một thứ "quan liêu vất vả theo kiểu nói của Lenin", thì chọn Bẩy Thanh, nguyên là lính anh Ba Thắng, Mười Tùng. Lúc tiếp quản đã có những hành xử vượt quyền, rồi được giao phụ trách Lực Lượng Thanh Niên Xung Phong.

Ôm cẳng theo Mai Chí Thọ làm giám đốc công an thành phố, rồi trèo lên tới chức trung ương, thứ trưởng thứ nhất Bộ Nội Vụ. Nhớ lại, trong giờ giải lao của Hội Nghị Trung Ương đảng lúc đó Bẩy Thanh đã là ủy viên trung ương. Trưởng ban tổ chức trung ương Nguyễn Đức Tâm kéo Đoàn Khuê đến gặp ông trung tướng công an này để vận động đừng khởi tố con cháu Đoàn Khuê đang bị kẹt trong một vụ buôn lậu lớn. Bẩy Thanh làm thỉnh và sau đó vẫn ký lệnh bắt giam các cậu ấm này. Hoan hô! Ghi một điểm cho Bẩy Thanh.

Tại họa sau đó liền ập đến ông trung tướng công an này. Bọn Đoàn Khuê toa rập với Nguyễn Đức Tâm tung một vụ án phản gián do Bẩy Thanh chịu trách nhiệm. Hàm oan hay bị trả thù, trắng đen chưa biết được phân minh, chỉ thấy Bẩy Thanh có quyết định bị đuổi ra khỏi ngành công

an.

Cái dở của Võ Viết Thanh lúc còn là thứ trưởng Bộ Nội Vụ đã ký lệnh bắt giam Nguyễn Hộ. Trong khi việc này tên Mai Chí Thọ lại né tránh, Bảy Thanh ngờ nghếch lạnh đạn, gây tiếng oán trong lòng dân Nam Kỳ. Bắt Nguyễn Hộ làm sao xử? Xử Nguyễn Hộ giữa công đường làm sao bùm miệng người chiến sĩ công nhân Ba Sơn nói rung rinh hội trường Ba Đình trong Đại Hội Công Đoàn Toàn Quốc? Tự nhiên, phe ta triết phe mình, chọc thúi thêm thùng mắm đã hóa giòi, bẻ văng tung tóe giữa bàn quan thiên hạ.

Được bố trí lại làm phó chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố, Bảy Thanh nổi tiếng bao che cho những tên vua đất Sài Gòn như Minh Phụng, Nguyễn Phụng Tiên (Tân Bình), Trần Thanh Hồng (Thủ Đức)... Công trình "Thế Kỷ" đào bới lẽ đường, lót gạch con sâu, dân Sài Gòn ai nấy đi qua lại phát tởm sự trắng trợn vung phí ăn cắp tiền của xương máu người dân phải chết môt cho các anh làm giàu. Tất cả đều đánh bùn sang ao!?

Người tiệm nước nói chuyện Bảy Thanh mà cười ha há, khuyên anh nếu thay Tư Sang được làm đô trưởng Sài Gòn thì cũng nhớ thân phận mà làm việc cho người Sài Gòn - Nam Kỳ Lục Tỉnh thương tình.

Một chú bé Bến Tre bị bọn Bắc Kỳ và Tổng Cục An Ninh của Quân Đội cài thế đến thân bại danh liệt, ngậm đắng nuốt cay, mất hàm trung tướng một cách nhục nhã, nhớ để biết giựt mình mà thương dân thương xứ sở Nam Kỳ hiền hòa chân chất, thẳng tính thật lòng. Ngẫm lại, lúc hoạn trường bọn chúng còn muốn vùi dập chú em đến tận đáy bùn đen. Ai đã xúc dầu thơm, dùm dậu mình cho đến ngày hôm nay chính là dân Sài Gòn vậy.

Nếu nói việc Nguyễn Minh Triết, bí thư Sông Bé, bị điều ra Hà Nội mà dân Sông Bé biểu tình phản đối trong tờ giấy tập thể ký tên thì dài quá. Nghe đâu anh ta định bố trí làm trưởng ban nông nghiệp trung ương. Thế là hết.

Nhân sự của "Đảng ta" còn nhiều chuyện nói một lần không xuể. nên thôi! Từ bấy nhiêu chuyện như vậy người Sài Gòn nói: "Mọi mặt chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa đều đang xuống cấp theo nhân sự độc đảng dốt nát, chắc chắn cuộc đời của Đảng - Nhà Nước ta sắp cuốn rồi!".

Người Sài Gòn

Chuyện ít người biết

Người Gia Định

Người Sài Gòn, kẻ vô công rồi nghề, người tiệm cà-phê, cũng theo dõi Đại Hội chơi!

Ngày trước ở Paris, người ta theo dõi một cuộc họp của Quốc Hội mà lấy làm kỳ... Sao buổi họp sáng đã tan rồi mà Jacques Duclos chưa chịu về ăn cơm, còn ngồi lại với Chủ Tịch Quốc Hội Edouard Herriot mà "Chim chuyển nhanh ột..."?

Vào buổi họp chiều, bàn dân mới về lễ, nhà lãnh tụ sắc lèm của Đảng Cộng Sản Pháp đã gò cho một hiệp ước hữu hảo Pháp - Nga được thông qua, nhờ Herriot tán thành.

Quen cách theo dõi hội hè long trọng như vậy, người Sài Gòn đã xem ti-vi và thấy một chuyện cũng lấy làm kỳ. Ông Võ Trần Chí đọc báo cáo rồi, vừa trở về ngồi ở ghế Chủ Tịch Đoàn, thì được Đỗ Mười đến ôm hôn, nói quen theo cộng sản là ôm hôn thấm thiết.

Đến buổi sau, ông Đỗ Mười đọc diễn văn (cũng phải nói quen là "quan trọng"). Khi đọc xong và trở về ngồi ở ghế Chủ Tịch Đoàn thì Đỗ Mười được Võ Trần Chí đến ôm hôn trả lễ... Người Sài Gòn cũng cười thiệt là "thấm thiết"!!!

Cười thì cười chứ trong bụng ngán ngơ.

Đã nói là người Sài Gòn mà! Họ nghi việc đáng lấy làm kỳ chưa ra, thì họ liên tưởng đến một chuyện gì đó...

- A!

Bên Tây trong một cuộc họp quan trọng gì đó mà có mặt hai nhân vật nổi tiếng Jean Jaurès và Anatole France. Hai nhân vật kế tiếp lên diễn đàn.

J.Jaurès nói trước. Ông nói xong. Thiên hạ vỗ tay. A.France la lên: "Grandeur (Vi đại)!!".

A.France nói sau. Ông nói xong. Thiên hạ vỗ tay. J.Jaurès la lên: "Clarté (Trong sáng)!!".

Và hai người ôm nhau không hôn, mà cũng thấm thiết.

Vậy thì sao? Về cái ôm hôn Đỗ Mười - Võ Trần Chí?

Trong cuộc vui cùng ai cũng đóng góp phần. Bèn có người mách léo.

- Các anh biết hông? Hai chục ngày trước Đại Hội 6 của Sài Gòn thì đại ca Võ

Trần Chí bay ra Hà Nội nộp đơn xin hưu trí. Bộ Chính Trị, Trung Ương Đảng không đồng ý và có văn bản chính thức đặt vào tay ông Bí Thư Thành Ủy này. Anh Hai ôm đầu, buồn bã bay về Sài Gòn.

Nhưng ba ngày trước khi Đại Hội, có lời nói miệng là: Sau khi suy nghĩ lại, Trung Ương đồng ý cho Hai Chí "nghỉ hui".

Thiệt, Trung Ương Đảng mà nói tới nói lui như vậy thì còn gì là thể thống.

Và có phải vậy mà thôi đâu, một ngày trước khi Đại Hội ở Sài Gòn khai mạc, Đỗ Mười tắt tả bay vào. Nhưng có vội vàng gì đâu mà nói tắt tả cho cam. Vì bài diễn văn (tất nhiên phải nói là "quan trọng") của ông, Trung Ương đã lệnh cho kẻ sĩ Trần Trọng Tân viết sẵn cho rồi. Vậy mà ông nờ nào không để chút thì giờ phủ dụ toàn thể Thành Ủy về chuyện "ra đi" của người Bí Thư Thành Ủy Sài Gòn này!

Quả là, Bắc Hà không có non tình...! Người đang nói ấy người nghe làm thỉnh tán thưởng chuyện cho là lạ, bèn được trốn nói luôn.

Tôi nói chuyện Đỗ Mười hôn Võ Trần Chí.

Tuy được cho "hui" nhưng anh Hai không toại lòng, bởi cái cách làm ăn "gọi là của Trung Ương" cho nên bài báo cáo của anh Hai đọc, hóa ra lời chia tay với Đảng. Đau xót lúc chia tay! Bản báo cáo dài hơn 40 trang được đánh máy vi tính. Anh Hai thỏn thức, lua lua mỗi trang trên dưới 3 phút. Anh đọc từ 8 giờ 30 đến 11 giờ là xong. Không truyền cảm với ai hết về thắng lợi 5 năm qua của Thành Ủy ta, cũng không truyền cảm sự ái ngại "sắp cuốn"!

Đỗ Mười hôn Hai Chí, cái hôn an ủi: "Anh hãy cút đi!".

Người nghe (trong tiệm cà-phê đây mà) xôn xao.

- Còn Võ Trần Chí "thơm" Đỗ Mười?

- Trước hết là chẻ diễn văn Đỗ Mười không tầm cỡ chỉ là kê khai mấy việc để phải làm.

Hơn nữa, bài diễn văn ấy mà hay sao được? Vì nhờ Trần Trọng Tân là người cũng ra đi viết giùm thì còn có hồn gì? Và

hơn nữa, chuyện diễn văn là chuyện không đáng nói ở đây. Đáng nói là ông Võ Văn Kiệt - người thứ hai trong Bộ Chính Trị, người thứ nhất trong Chính Phủ - lại không được bố trí đi dự Đại Hội... dù là để thêm phần long trọng.

Ông Đỗ Mười "mô" hết. Vội vã, hấp tấp, cà lăm, cà lạp. Mặc kệ, miễn cảm được cái mồm Võ Văn Kiệt mà thôi.

- Vì sao mà Võ Trần Chí ôm ông?

- Thì hỏi anh Hai cho chắc. Còn tôi thì nghĩ rằng: A. France hét to lên "Vi đại" để ca ngợi Jaurès. Còn anh Hai mình vốn là người Nam Kỳ thẳng tính. Ai nói Nam Kỳ đều giả thua Bắc Kỳ? Anh cũng làm bộ ôm ông Tổng Bí Thư để nói thủng màng nhĩ lão ta chỉ hai người nghe biết: "Bần tiện!".

Không cần thông thái lắm người tiệm nước cũng biết rằng lịch sử là do con người làm. Cho nên họ rất chú tâm về nhân sự qua kỳ Đại Hội Đảng Thành Phố lần thứ 6 này. Con nhà họ, Thành Ủy có 10 đứa phải ra đi.

Nghe họ kể nha: Hai Chí, Hai Tân, Hai Bình, Ba Huấn, Ba Hùng, Ba Châu, Tư Khương, Năm Ân, Bảy Răng, Bảy Dự...

Mười người. Có người thứ 11 là Ca Lê Thuần. Thật đáng cho Thành Phố khóc lý lẽ bất anh phải cuốn gói. Lý lẽ chính là Ca Lê Thuần đã 58 tuổi. Chứ Lê Tâm Dũng, chánh văn phòng Thành Ủy, 59 tuổi thì sao?

Buồn cười Thành Ủy cũ không giới thiệu. Nhưng trong khi Ban Chấp Hành Đảng Bộ mới thì có nhiều tổ bỏ thăm trọn vẹn cho Thuần, khiến số thăm dồn cho anh vượt quá bán, trên 10 phiếu. Nhưng hồi ơi, vì sự cấu tạo 51 người đi gần tới Ca Lê Thuần là đủ và thế là anh bị đá ra ngoài.

Thử nghĩ coi Ca Lê Thuần, Phó Ban Văn Hóa Trung Ương, Trưởng Ban Văn Hóa của Thành Ủy, Đại Biểu Quốc Hội, Phó Chủ Nhiệm Ủy Ban Văn Hóa của Quốc Hội, Viện Trưởng Viện Âm Nhạc Thành Phố Hồ Chí Minh, vậy mà không tái cơ cấu vào Thành Ủy để đảm nhiệm Giám Đốc Sở Văn Hóa Thông Tin. Sự phát triển của đất nước đòi hỏi rất nhiều về công tác thông tin và văn hóa. Ấy thế, vừa qua đây là một cái bãi lầy sãi nhiều ma. Có Ca Lê Thuần ở đó còn chèo chống hụt hơi, nay hát anh đi rồi, ai thay?

Trước đây, cố dự kiến sẽ bố trí cho Trương Thị Thủy thay cho Lê Thị Vân,

Phó Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố. Tất nhiên, cô này phải được cơ cấu vào Thành Ủy. Cô đang làm Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân Quận 10, trong kỳ Đại Hội Quận 10, người ta đưa tin miệng cô Thủy sẽ được rút lên thay Giám Đốc Sở Văn Hóa cho nên Quận Ủy Quận 10 không giới thiệu bầu đại diện đi dự Đại Hội ở Thành Phố...

Chơi voi như vậy, cô bay ra Hà Nội gặp và thỉnh lý ông Kiệt. Ban đầu ông Kiệt viết thư trao đổi với Trương Tấn Sang về cách làm lộn đầu dưới đất, trở cẳng lên trời, rất ba trợn này của tổ chức Thành Phố. Chiều đến, giựt mình nhớ lại Tư Sang là tên chống đối mình, nên viết thư khác cho Trương Thị Thủy cảm về giao tận tay Võ Viết Thanh (nhân vật có dự kiến là Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh).

Nhưng đời xô lá, Sở Văn Hóa Thông Tin lần Quận 10 đều không giới thiệu Thủy, lấy cố là Thủy ăn nói ngang bướng, không chịu nịnh bợ... Cũng phải! Thủy là con của anh Ba Bang, người Cần Giuộc - Long An, nguyên Bí Thư Xứ Ủy Nam Kỳ năm 1930, con gái của chị Một là người liên lạc cho Liên Tỉnh Ủy Chợ Lớn thời Mặt Trận Bình Dân, Hội Trưởng Hội Phụ Nữ Miền Đông Nam Bộ, sát cánh với anh Lê Duẩn hoạt động bí mật tại Sài Gòn từ 1954 đến 1957. Sau 1975, đất nước thống nhất, thấy xã hội ngày càng hư nát, dân tình tha oán đói khổ, bọn cơ hội tham nhũng đầy dẫy, lũ bất tài xu nịnh và lòn lỏi trám đầy các vị trí lãnh đạo của Trung Ương... Nói thẳng tất cả những điều trần trở, lý tưởng của người Cộng Sản bị phản bội với người vợ thân yêu của mình, anh Trương Văn Bang đã dùng súng kê vào mông tang bốp cò tự vẫn!

Nhớ lại, thương anh cũng như xót xa cho anh Phạm Thiều, một trí thức lớn của thành phố, Chủ Tịch Ủy Ban Kháng Chiến Sài Gòn - Chợ Lớn, đi theo cách mạng suốt hai chặng đường kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ. Hòa bình trở lại quê nhà, rồi cũng chứng kiến những cảnh éo le ngang trái, áp bức dân lành, mất dân chủ, không tự do..., quá bết tắc, anh Phạm Thiều đã treo cổ để thức tỉnh lương tâm những người cách mạng chân chính, đồng thời cũng là hồi phèn la đồng dặc cáo báo với đất trời thiên hạ tình cảnh đọa đày, nghiệt ngã của dân tộc Việt Nam, sự tự do tư tưởng và mọi quyền sống của người dân đều bị bóp nghẹt dưới sự cai trị của bè lũ

Lê Duẩn, Trương Chinh.

So với Huỳnh Thị Nhân, Thành Ủy viên, Ủy Viên Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố, Giám Đốc Sở Tài Chánh, con của một chủ tiệm cầm đồ ở thị trấn Hóc Môn, thì Trương Thị Thủy là người có học, được đào tạo có hệ thống, được tu nghiệp tại Cộng Hòa Dân Chủ Đức, nhưng bỏ về Nam kháng chiến chống Mỹ. Ba Kiên, Tư Lĩnh Thành Phố, có lần nói thẳng với Ba Hùng, Tư Sang, Hai Chí, Sáu Khải: "... Các anh thấy cô Nhân con mắt ướt ướt, cái đít lảng lảng, rồi hè nhau thổi lên, có ngày chết cả đám". So ra, cái cội như vậy thì Trương Thị Thủy còn chắc hơn của Trương Tấn Sang là người Hà Tĩnh, thuộc loại trôi sông lạc chợ đến Đức Hòa - Long An. Tính bề dày gắn bó với cách mạng chắc hẳn là Thủy Trội hơn cô Huỳnh Thị Nhân và ông Bí Thư Thành Ủy mới nhà ta lại còn ở mức dưới lưng quần...

Nói qua vài ca nhân sự như vậy, người ta mới xúm nhau quan sát dung nhan của 51 Thành Ủy viên. Ai nấy đều cười! Thành phố Sài Gòn là trung tâm chính trị văn hóa của cả nước. Nay được tô vẽ là: "Trung tâm kinh tế lớn về tài chánh, dịch vụ, công nghệ kỹ thuật cao". Vậy mà mấy ông Thành Ủy viên coi ra như những nông dân tỉnh lẻ và về kinh tế thì chẳng ông nào sạch nước cần cả.

Coi ngay như Trương Tấn Sang, vị "chủ y" cũng làm hết nông trường, rồi tới lâm nghiệp, chuyển sang Bí Thư Huyện Bình Chánh.

Ưu thế, ông này được củng cố là nhờ chống lại Võ Văn Kiệt, mà được Bắc Hà phóng lên (như trước đây bom Nguyễn Hà Phan). Ông ta, nhìn mặt mày trên ti-vi thon thót như vậy chứ là làm phách lấm. Bằng cố là có lần cãi nhau với Phó Chủ Tịch phụ trách tài chánh Vương Hữu Nhơn, Trương Tấn Sang đã nói lớn lối là: Ông được cử làm Phó Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố là để làm theo lời dạy, lệnh của Chủ Tịch là tôi đây mà... Trong khi, Vương Hữu Nhơn là Phó Tiến Sĩ nhiều năm làm công tác quản lý tài chánh, từng là Giám Đốc Sở Tài Chánh, Chủ Nhiệm Ủy Ban Thanh Tra Nhà Nước Thành Phố, về chuyên môn Tư Sang chỉ đáng là học trò lớp bét của Vương Hữu Nhơn, còn về văn hóa bằng quan thiên hạ ai cũng biết anh Tư thuộc lớp lãnh đạo "Học Đại"...

Nguyễn Văn Huấn, Phó Chủ Tịch phụ trách công nghiệp, chỉ mặt Tư Sang mắng thẳng rằng: "Mày đừng có làm phách, ông

Sáu Dân sai tao được chứ mày thì đừng hòng". Làm Chủ tịch mà để cho Phó Chủ tịch điếm mặt nói như thế rõ hèn và nhục biết bao! Phát ghét, lấy cố nghĩ bệnh Ba Huấn không thèm làm việc chung với Tư Sang nữa.

Trang Văn Quý, Phó Tiến Sĩ toán, Phó Chủ tịch phụ trách văn xâ bất phục, nhưng gằm gằm nói ra phốt lờ các lời phán của anh Tư Chủ tịch. Chuyện ai người ấy làm... Anh Năm Nghị, anh Bảy Thanh thì rõ là coi Tư Sang như thằng con nít. Bí quá phải đẩy Năm Nghị sang làm Chủ tịch Hội Đồng Nhân Dân, coi như "bị đi" đá bóng lên. Giờ đây, cả hai nhân vật bị đi thăm căn cứ từ thời Đại Hội 6 do Nguyễn Văn Linh làm Tổng Bí Thư đều được sự tín nhiệm bầu chọn là Phó Bí Thư Thành Ủy (Phạm Chánh Trực, Võ Viết Thanh) thì anh Tư Sang sẽ tính lãnh đạo sao đây?

Di vãng!

Hiện tại, được bơm làm Bí Thư Thành Ủy Sài Gòn ông còn phách lối hết sức trong trả lời phỏng vấn báo Tuổi Trẻ ngày 14-5-1996.

Có người nghe nói vậy liền lấy ra đọc:

- Thưa đồng chí, một thế hệ lãnh đạo mới đã hình thành trong Ban Chấp Hành khóa này, các đồng chí cao tuổi, giàu kinh nghiệm, từng lãnh đạo Thành Phố suốt 20 năm qua đã thôi nhiệm vụ. Theo đồng chí, đây là một điểm khó khăn hay thuận lợi?

- Đúng là phần lớn các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của khóa trước đã không tiếp tục tham gia BCH mới vì lý do tuổi tác. Nhân dân ta có câu "con hơn cha là nhà có phúc" đó là một mong muốn từ đáy lòng của mọi người dân Việt Nam. Đó cũng là mong muốn của các nhà lãnh đạo Đảng...".

Người ta ồn ào. Bọn này cất quá khứ gợn lên như cất ruột thừa, nhẹ nhõm quá ta!

Ông này có hiểu nghĩa của câu "con hơn cha là nhà có phúc" đâu? Trước mặt cha, đứa con nào nói từ đó với cha là thằng con bất hiếu!

Có người nào đó làm cho cuộc cười nói thêm phần náo nhiệt.

- Nghe Nguyễn Văn Linh có làm đơn xin Đảng cho thôi chức cố vấn. Vì về nhân sự là quan trọng nhất mà chẳng ai thèm tham khảo ý kiến của ông. Mà có vấn đề thì ông sẽ giúp cho được ý kiến nào?

Vì mối thù vình cừu với Võ Văn Kiệt,

"Cố" đã ọc ra giữa Đại Hội 6 Thành Phố những lời thóa mạ Võ Văn Kiệt là tên giết người đó sao.

Người Sài Gòn theo dõi Đại Hội cũng chỉ coi chơi. Coi trời đất có phong vũ bất kỳ, rủi ro Đỗ Mười chết đột ngột ai thay? Nhưng việc bầu bán cơ cấu vừa qua đã làm lý lẽ suy tư của người dân tiếm nước...

- Không đợi đến ông chết. Nội cái cơ cấu lấy tuổi làm chuẩn đã đuổi Ca Lê Thuần rồi cũng sẽ đuổi luôn Đỗ Mười và ông Kiệt thôi.

Hiện nay, Trung Ương Đảng đang cơ cấu BCH Trung Ương của Đại Hội 8 bằng cách bỏ thăm thử coi 160 Trung Ương Ủy Viên cũ sẽ bớt đi 100 giữ lại 60. Sáu mươi người ấy là ai. Đã tiến hành thăm dò. Và kết quả những người được bầu giữ lại trong cơ cấu khóa tới thì Phan Văn Khải được cao thăm nhất. Đỗ Mười đứng hạng 6, Võ Văn Kiệt đứng hạng 8.

Riêng Đào Duy Tùng ai cũng rõ là phe cánh quyết tâm đẩy Nguyễn Hà Phan lên Thủ Tướng, Thường Trực Ban Bí Thư... Cha hắn từng là cai tổng chỉ bố bắt cụ Nguyễn Lương Bằng, bắt hụt cả Trường Chinh. Cách mạng tháng 8 năm 1945, chính Trần Độ đã xử lý cha Đào Duy Tùng coi như kẻ thù có nợ máu với Cách Mạng! Gia phả hắn làm sao giấu được. Quả là, ngưi tầm ngưi, khuyêi tầm khuyêi, cấu kết giữa bọn Đào Duy Tùng - Nguyễn Hà Phan.

Cách bầu lựa người như vậy là lưới gươm lũng lảng trên đầu ông Kiệt. Phe phái đối địch với ông muốn gạt ông ra thì bày ra cái chuyện bầu nháp. Tất nhiên là muốn không "đổ vỡ" thì gạt ông Kiệt, phải gạt luôn Đỗ Mười. Phải bảo thủ mà không có Đỗ Mười thì cũng không sao vì ông cũng "quá đất" rồi. Miễn là có một thằng Nam Bộ gốc Quảng Nam Đà Nẵng như Nguyễn Hà Phan, hoặc quê hương Hà Tĩnh như Trương Tấn Sang để làm Tổng Bí Thư, là người Nam Kỳ là Tổng Bí Thư đầu tiên để ổn định tình hình chính trị và tài chánh trong nước. Bí quá, thì đôn đại một anh Mường ở Cao Bằng lên làm Tổng Bí Thư để thể hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc của Đảng ta vậy.

Hỡi ôi, đất nước ta dưới sự lãnh đạo của cộng sản như vậy thì phải khóc như Lê Duẩn khóc Hồ Chí Minh: "Nỗi đau thương này vô hạn!!!!".

Người Gia Định

Chuyện bên lề Đại Hội

Mút Gừng

Chàng lái buôn đường dài vừa bỏ mối vải thiều ở khu vực chợ Ông Lãnh, chợ Bến Thành, vào ngồi tiệm cà-phê cùng hùn với người tiệm nước mà đàm tiếu thế sự.

Họ bắt đầu.

- Các anh có biết không? Trong một lớp nghiên cứu "Dự thảo báo cáo Đại Hội Đảng lần thứ 8" tổ chức cho các cán bộ chủ chốt - Tổng Giám Đốc các doanh nghiệp nhà nước toàn quốc - được triệu tập tại Hà Nội, đến dự thảo luận góp ý có Đỗ Mười - Tổng Bí Thư. Suốt từ sáng đến chiều ông ta theo dõi quan sát tình hình học tập sinh hoạt của đơn vị Tổng Công Ty Cao Su. Lưu ý đến một người ai nói gì thì nói, anh ta cứ làm thỉnh, Đỗ Mười hỏi:

- Sao không thấy đồng chí phát biểu gì hết vậy? Như thế làm sao góp ý của ngành cao su có được nội dung đầy đủ, phong phú, cũng như có được tính chất tập thể trọn vẹn?

Người bị "chiếu tướng" đó là Huỳnh Văn Bình, nguyên Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Tổng Công Ty Cao Su Việt Nam. Hân hạnh được Tổng Bí Thư Đảng chiếu cố, anh Bình đứng dậy lễ phép đáp:

- Kính thưa đồng chí Tổng Bí Thư, này giờ những nội dung góp ý về công nghiệp hóa, về đường lối ngoại giao, định hướng phát triển kinh tế... nhiều đơn vị đã phát biểu rồi, tôi thấy không nên nói lại gây sự trùng lặp và mất mát thời giờ. Bây giờ Tổng Bí Thư hỏi, nếu không trả lời cũng rất khó lòng. Vì như thế, tổng kết lớp học đánh giá thế nào cho chính xác, đúng với thực trạng của nền kinh tế Việt Nam theo định hướng XHCN, trong đó nhân tố quyết định là con người - là khâu tổ chức, lựa chọn, đào tạo và bố trí cán bộ.

- Vấn đề nhân sự là vấn đề quyết định sự tồn vong của Đảng, mà cán bộ Đảng của chúng ta hiện nay thì sao?

- Khinh dân thì làm sao đoàn kết với dân xây dựng thành công Nhà nước xã hội chủ nghĩa? Khẩu hiệu nói: "Lấy dân làm gốc", nhưng thực tế trong đời sống hàng

ngày, ở mọi khía cạnh, thì chính là lấy dân làm "guốc". Như thế, dù chúng ta có sử dụng triệu thứ ngôn từ hoa mỹ nhưng người dân đã quá chán ghét lối cai trị bịp bợm, tham nhũng, ba hoa, kiêu ngạo XHCN... thì nguy cơ mất ổn định là không thể tránh khỏi!

Nghe anh thương lái đường dài nói như vậy, mà người "đi xa về" có lắm chuyện, người tiệm nước còn muốn khai thác anh nữa.

- Anh nói chuyện dân "giá sống" ở tiệm nước Sài Gòn thì có khác nào chớ củi về rừng? Ở ngoài còn có gì lạ không?

Anh bạn buồn vãi thiều nói:

- Thiếu gì!

- Như?

- Chuyện Nguyễn Hà Phan?

- Ôi! Còn ai không biết. Bọn này còn biết rất rõ nữa là đằng khác. Vũ Đình Liệu, nguyên Bí Thư tỉnh ủy Hậu Giang, Phó Thủ Tướng, Phạm Ngọc Hưng, Trung Tướng, cựu Tư Lệnh Quân Khu 9, Phạm Văn Sến (Mười Kỷ), nguyên Phó Ban An Ninh Khu 9, Bí Thư tỉnh ủy Minh Hải, đã tố cáo tên đàn em này của những ông chủ có mưu đồ lớn là Đào Duy Tùng, Lê Đức Anh, Lê Khả Phiêu, cố dầy công tô son chuốt phấn, mặc áo long bào cho hẳn chuẩn bị chêm chệ lên ngôi trị vì thiên hạ. Trước khi anh chết, anh Mười Kỷ còn dặn vợ đem máy ghi âm lại những việc thâm cung bí sử đối với Nguyễn Hà Phan, dù rằng lúc sinh thời anh đã phản ảnh và đấu tranh quyết liệt về vụ này, nhưng việc xử lý vẫn khóa lấp, bao che. Thế lực bọn Nguyễn Hà Phan vẫn bao vây, trừ diệt hàng chục đồng chí, đồng đội cũ biết rõ chuyện này. Họ chết tức tưởi, uất nghẹn trong nhà lao Sài Gòn, cũng như bị thủ tiêu bí mật sau ngày hòa bình... Cứ hỏi ông Nguyễn Văn Hay là người trực tiếp thẩm vấn và thụ lý hồ sơ, cũng như Đại Ủy Charles về trường hợp của Nguyễn Hà Phan thì tất rõ. Điều may mắn là cả hai nhân vật "lịch sử" này hiện còn sống nhẵn tại Hoa Kỳ và hải ngoại...

- Coi như chúng ta có chai rượu ngoại rất xịn nhưng không có ai mở nút chai thì làm sao uống được?

- Nói vậy có ý gì hả anh?

- Để nói chính Võ Văn Kiệt là người khai chuyện đó.

- Thì cũng lại ôm củi về rừng.

- Thì tôi sẽ nói rùm chuyện triều đình, chuyện Mười - Anh - Nông - Dân [Đỗ Mười, Lê Đức Anh, Nông Đức Mạnh và Võ Văn Kiệt, tức Sáu Dân] cai trị. Đã định cơ cấu đưa anh Nông thay cụ Mười làm Tổng Bí Thư rồi. Người miền Bắc

giỏi châm biếm, hát lầy rằng: "Thương ôi ngôi Tổng Bí Thư, để cho dân Mán, dân Mường nó leo"!

- Vậy, coi như yên chuyện Tổng Bí Thư, còn chuyện Thủ Tướng?

- Trần Đức Lương, đêm ngủ nằm mộng thấy sao rơi vào miệng. Sáng mai, dậy sớm lật đật bái kiến cố vấn Phạm Văn Đồng. Người phán rằng: "Nhân sự Bộ Chính Trị nhất định phải cơ cấu có người Khu 5". Lần này, cố vấn Võ Chí Công sẽ bơm cho Lương trèo lên giữ chức Thủ Tướng, để rồi từ đó bước ngang sang Bộ Chính Trị. Để cho sau Bộ Chính Trị Nguyễn Cư Trinh... thì Bộ Chính Trị lần này cũng có được một người khúc co.

- Trời ơi, nghe mà hãi hùng! Trình độ Thủ Tướng gì mà chưa từng làm quản lý Nhà nước, chưa từng nắm giữ bất kỳ một chức vụ chủ tịch huyện, chủ tịch tỉnh, hoặc thành phố lớn nhỏ nào, cơ cấu ngang xương kiêu đó chỉ làm bại hoại thêm cho nước nhà. Trần Đức Lương mà còn qua cái "filtre" Bộ Chính Trị khó khăn như thế thì bàn chi nhiều tới Nguyễn Khánh.

- Ông này không leo lên được quá chứ "Phó" đâu. Vì ai cũng biết Nguyễn Khánh là một cán bộ tầm thường, tay chân thân tín của Lê Đức Thọ, đóng vai chính trong một vụ án lớn chỉ điểm, hãm hại nhiều cán bộ cao cấp Trung Ương, lập công to với anh Sáu Thọ. Có lần Lê Đức Thọ đã đưa cho Nguyễn Khánh một bức thư viết sẵn để trao lại cho Trường Chinh. Bức thư ấy cũng là bài diễn văn mà Lê Đức Thọ viết mớm cho Trường Chinh từ chức Tổng Bí Thư nhưng không giao quyền lại cho Nguyễn Văn Linh. Văn phòng và nhà riêng của Trường Chinh đánh hơi được chuyện ấy bèn đóng cửa rào, treo bảng không tiếp khách. Buộc lòng Nguyễn Khánh phải đóng vai gian tế leo rào cho được để đưa thư trên cho Trường Chinh kịp sáng mai Đại Hội Đảng toàn quốc.. Nhờ những tài vật vãnh ấy mà Nguyễn Khánh chui đến tận cương vị "Phó Thừa Tướng" của nội các ba thành phần... Ở Hà Nội hiện nay, giới quan tâm đến chính trị đang theo dõi nhóm Lê Đức Anh, Lê Khả Phiêu, Đào Duy Tùng đang nặn đầu bóp trán nghĩ kế làm sao giẫy ra khỏi vụ tai tiếng vừa qua. Dân gian có câu "Di dzàng gian dối để đầu gì giấu giếm". Không ai lạ gì Lê Đức Anh là một trong những đồng tác giả chủ mưu đánh chiếm Cao Miên, với chiến lược đô hộ lâu dài... Cả thế giới lên án, mưu đồ này của bọn chúng phá sản. Bao nhiêu sinh mạng thanh niên, tiền của, phương tiện đem nung sạch trong ván bài này. Thử hỏi,

"Triều đình chỉ có một người kia" có nhớ gạn lòng, biết tình tâm cho kịp để cho dân - nước đỡ tránh trầm luân. Bộ ba này, suốt một thời gian dài tập trung ủng hộ Nguyễn Hà Phan, hè nhau đẩy Võ Văn Kiệt văng ra khỏi Bộ Chính Trị lẫn chức Thủ Tướng. Giờ đây, chánh tà phân minh, thiết nghĩ các người nên tự giác hạ cánh an toàn chứ đừng để thiên hạ đem tên tộc mình ra bêu xấu càng làm thúi thêm hủ mắm tại cung đình.

- Vấn đề gay cán nhất là vấn đề ông Đỗ Mười và ông Võ Văn Kiệt?

Có người nghe vậy, la lên như khoái chí.

- Ấy đó, cốt lõi của vấn đề nhân sự Đại Hội 8 là vai trò Tổng Bí Thư Đảng và Thủ Tướng Nhà Nước. Tôi nghĩ rằng, người ta toàn thế giới, những kẻ nhân văn ai dùng chữ Đảng - Nhà Nước, cũng cười cho Đảng và Nhà Nước Đại Cồ Việt. Dân lục tỉnh Nam Phần, nhất là dân Sài Gòn, không ai lạ gì ngài Đỗ Mười, trưởng ban cải tạo Trung Ương. Là người đã phản bội lại mười chính sách đối với vùng mới giải phóng, kêu gọi khuyến khích năm thành phần kinh tế. Chính ông chủ trương cướp sạch tài sản, công sức lao động của người dân chất mót, làm lung cực khổ biết bao đời. Xóa sạch chỉ còn hai thành phần quốc doanh và tập thể. Rốt cuộc, trí thức, những nhà công nghiệp, kỹ thuật thuộc ba thành phần bị cải tạo đành phải bỏ xứ ra đi, già từ cột đèn vì nó không có chân nên không đi được. Thế mà Đỗ Mười còn lên truyền hình chúc Tết bà con làm ăn phát tài...

Chị bán chè xôi nước nghe chưa dứt lời đã dớp liền một câu gọn lỏn:

- Thấy bản mặt Đỗ Mười là hãm tài rồi. Còn ngồi một đống đó làm sao dân góc đầu lên nổi. Thiết tạo hết chỗ nói (XHCN)!

- Còn dân Hà Thành, không còn ai lạ gì cụ Đỗ Mười phát điên, phải điều trị ở Thượng Hải suốt gần chục năm. Giữa trưa, ngài lên con leo tuốt trên ngọn cây cao ngêu ngao hát chèo, làm cho cả khoa bác sĩ điều dưỡng và y tá một phen lên ruột. Ông có công trình thế kỷ là nhà máy Thủy Điện Hòa Bình và cầu Thăng Long. Lãng phí không biết bao nhiêu là tiền của, công sức, vật tư mà nước bạn Liên Xô lúc bấy giờ đã tổng kết khá rõ. Nhưng mặt ông cứ mãi trơ ra, và dày hơn cả vỏ xe tăng T54. Quản Lý tài liệu Bộ Chính Trị, Ban Bí Thư theo chế độ bảo mật. "Tuyệt Mật". Vậy mà nhiều tài liệu của các thành viên Bộ Chính Trị, báo cáo, nghị quyết lưu trữ tại cơ quan đầu não này đã không cánh mà bay đến tận các đài phát thanh, hãng tin

Nỗi lòng của người Sài Gòn

Muối Ớt

Đọc bài "Đào Duy Tùng hay Võ Văn Kiệt", đăng trên tạp san Thông Luận số 93, vào tháng 5.96 của Nguyễn Gia Kiểng, nhớ lại ngày xưa (đối với nhân dân toàn

Chuyện bên lề Đại Hội (tiếp theo)

...phương Tây. Thậm chí lần trong giấy gói xôi, hàng thịt của các chợ... Trách nhiệm này thuộc về ai? Đỗ Mười hay Đào Duy Tùng? Ý đồ của họ là gì? Lời khuyên chân tình, anh Đỗ Mười nên nghĩ "hiu" cho dân nhờ!!!

- Thưa các bạn tiệm nước. Chúng tôi coi cuộc nói chuyện trong tiệm cà-phê vào thời kỳ mà đất nước đang sắp phải trải qua những biến động lớn không khác gì một cuộc mít-tinh của thị dân. Cuộc mít-tinh ấy duyệt xét tình hình, tâm tư, nguyện vọng của dân chúng (si, nông, công, thương binh), rồi kiến nghị:

* Xét đất nước có Quốc Hội. Quốc Hội làm ra hiến pháp, trong đó có điều 4 đã hết xài rồi. Xin bỏ đi.

* Dứt khoát cắt lách Đảng - Nhà Nước ra làm hai. Đảng coi như một tổ chức giống như Hội qui tế đền Hai Bà, Lăng Ông Bà Chiểu.

* Giải tán Quốc Hội cũ bù nhìn. Quét luôn cả Mặt Trận Tổ Quốc rác rến đi.

* Trưng cầu dân ý trong và ngoài nước xây dựng Hiến Pháp mới, qui định và bảo đảm các quyền tự do ngôn luận, các quyền dân chủ thực sự cho người dân.

* Tổ chức phổ thông đầu phiếu thành lập một Nhà nước pháp quyền.

* Trong giai đoạn chuyển tiếp, Nhà nước nên chọn Võ Văn Kiệt tiếp tục điều hành để tháo gỡ cho nền kinh tế có thể vươn lên đứng vững. Đặc biệt, trong việc vay và khất nợ quốc tế đã lên đến con số báo động 25 tỉ USD, với mức lạm phát 15%, cần phải có gương mặt có cảm tình, cũng như uy tín trong giới giang hồ bốn biển lâu nay, không thể chọn ai khác hơn là Võ Văn Kiệt.

Viện Dự Đoán tiệm cà-phê tiên đoán số phiếu sẽ dồn cho ông Đỗ Mười trong cuộc phổ thông tự do đầu phiếu sắp tới sẽ không vượt quá ba con số.

Xin mời anh em có mặt, nhiều cà-phê vào giấy này thay cho chữ ký, kiến nghị giới Đại Hội Đảng lần thứ 8.

Mút Gừng

thế giới thì không nói làm chi), riêng dân Sài Gòn cũng bị đặt trước một lựa chọn giữa chế độ thuộc địa của nước Pháp dân chủ đang cai trị ta và chế độ phát-xít của nước Nhật đang lăm le vào chiếm nước ta. Phải chọn lựa cái nào một cái. Với trình độ chính trị và hiểu biết của mình, đương thời dân Sài Gòn dễ dàng thấy ra sự lựa chế độ dân chủ của nước Pháp là hơn.

Nay đọc bài báo nội đó, người Sài Gòn muốn gặp được ông anh, dù nghèo nghèo cũng mời ông một tách cà-phê đen, để ông nhìn dưới đáy tách nỗi lòng âm u, đen đui của người Sài Gòn. Người ta thấy quý anh bỏ Võ Văn Kiệt chung một giỏ với Đào Duy Tùng, và quý anh đã nói xa gần, như ngày xưa ấy, người Sài Gòn đã từng nghe nói "entre la peste et le choléra, il n'y a pas de choix". Không phải như vậy đâu quý anh ạ!

Bệnh dịch hạch và bệnh thiên thời, cái nào cũng làm chết tức thì. Người muốn sống ai đại gì đi lựa. Có lựa là giữa cái hại ít và hại nhiều.

Thần chết nghe ông lão tiều phu cực khổ quá không muốn sống nữa nên gọi tôi mình. Thần chết xuất hiện và hỏi:

- Ông lão kêu cầu ta cái gì nào? Cho ông chết hả?

Tiều phu lập cập đáp:

- Dạ thưa, nhờ Thần giúp đỡ giùm bỏ củi nặng quá lên lưng tôi, cho tôi công về nhà bán đi nuôi vợ con tôi.

Tử thần cười:

- À ra thế! Dù sao sống đâu có cực mấy cũng còn hơn chết kia mà!

Cho nên không thể bỏ Võ Văn Kiệt và Đào Duy Tùng vào chung một giỏ. Giữa hai người này, có người ít hại hơn. Và người Sài Gòn cũng có trí khôn chính trị mà lựa câu: "Moindre mal". Lấy một người có thể còn xài được, bỏ một người chẳng ra cái thá gì.

Thử xét về Đào Duy Tùng. Anh ta nguyên là Vụ Trưởng Vụ Huấn Học, trong Ban Tuyên Huấn của Trung Ương. Người lãnh đạo ban này là Trường Chinh và Tố Hữu. Họ coi cái bầy vụ trưởng này như một đám thợ lặn.

Xem kia, chú bé học trò ngoan ngoan Trường Chính Trị Hoa Nam - Trung Quốc đã sớm hội nhập được với "siêu vi trùng Mao-ít" luân lưu, nhiễm sâu trong từng mạch máu, tế bào tim não của mình tư tưởng "Mao chủ xị", được coi là kim chỉ

nam thể hiện xuyên suốt ở anh ta trong cả hơi thở, suy nghĩ, hành động...

Nhớ ngày mới được đề bạt làm chức vụ trưởng, ông về quê vinh qui bái tổ. Trong gia quyến, bà con lối xóm đến chào mừng, có một bà Cô nói:

- Cháu được thăng chức đó là vinh quang cho họ hàng ta. Người quê ta càng hạnh diện vì cháu mà tin Đảng vất đất ra nước, thay trời làm mưa, nhưng xin cháu thưa lại với Đảng: Bà con nông dân, xin Đảng hãy hủy các chủ trương hợp tác hóa nông nghiệp đi. Vì làm gì thì làm, chớ làm hợp tác xã nông nghiệp thì nông dân không có cám mà ăn!...

Chắc anh Kiểng có biết, có nhớ. Cái hợp tác hóa nông nghiệp ấy đem vào Nam "theo dấu chân người giải phóng quân" và được thi hành từ năm 1978 với lời thề đến năm 1980 sẽ hoàn thành ở Nam Kỳ 100% (xin đọc là "chăm phần chăm" - hiểu "chăm" là nói phét). Nhưng làm hợp tác hóa nông nghiệp không đầy hai năm, người nông dân Nam Kỳ thấy rõ cái bản mặt của nó nên xách cổ nó mà vùi xuống bùn. Lúc ấy Võ Văn Kiệt, Chủ Tịch thành phố Sài Gòn, cũng phải cười xù, hết cái giọng và kiểu cung tay: "Một chăm phần chăm"???

Bài học quý giá ấy, anh thơ lại kia có học được đâu trong khi bò lên đến Ban Bí Thư, tới Bộ Chính Trị của Trung Ương Đảng. Đào Duy Tùng lâu nay cũng chỉ được phe nhóm bảo thủ - giáo điều xưng tụng như một trợ thủ của Đỗ Mười mà thôi.

Kinh khủng thay cho đất nước ta hiện nay, có một lộ hoạch định đường lối, chính sách, tư tưởng... bằng cách học thuộc lòng từng chữ "Bức thơ mười vạn từ" của Giang Trạch Dân về kinh nghiệm bóp nghẹt dân chủ, đàn áp, tẩm máu nhân dân Trung Quốc. Tất cả được bọn chúng áp dụng rập khuôn và phổ biến từ Trung Ương đến tận các xã-ấp, tỉnh-thành, quận-huyện.

Trong Hội Nghị Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam lần thứ 10 mới đây, Bộ Chính Trị đã giới thiệu và bầu chọn thủ các thành viên trong Bộ Chính Trị. Ủy viên Bộ Chính Trị đặc sệt tư tưởng và màu sắc "chệt" Đào Duy Tùng đã được hội nghị nhất trí bỏ thăm với tỷ lệ chưa đạt được 1/10 trong tổng số các ủy viên Trung Ương Đảng dự họp. Con số 10 phiếu tòn teng đã khiến cho ngài Thường Trực Ban Bí Thư Bộ Chính Trị ôm mặt khóc rống, buồn thảm thiết. Thế mới rõ bộ mặt bọn cơ hội, tham quyền và hèn mặt hết chỗ nói. Hiện nay, ngài đã ngã bệnh thêm

nặng trong trạng thái hôn mê, e rằng khó qua khỏi con trăng này!

Thật tội nghiệp cho Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam có những nhà lãnh đạo chớp bu, các vị đại cận thần có đức-tài-ý-chí mỏng như bong bóng bọt xà-bông?!

Vừa qua, với tư cách Thủ Tướng Chính Phủ và Ủy viên Bộ Chính Trị Trung Ương Đảng, Võ Văn Kiệt có gởi cho Bộ Chính Trị một bản kiến nghị 22 trang. Bản ấy viết ra kể cũng còn tỉ mỉ, nhưng người Sài Gòn chọn ra một điều rườ.

Một điều trọn vẹn là đề nghị bỏ cái gọi là "tập trung dân chủ", hãy mở rộng dân chủ thật nhiều cho trong Đảng và ngoài quần chúng. Còn nửa điều là nói về xóa bỏ những doanh nghiệp nhà nước làm ăm ồm lỗ lỗ, rậm rề... Đẹp bết bọn ăn hại đái nát ấy đi!

Cứ lấy một điều trên mà xét thì từ xưa tới nay, người có chức phận trong Đảng chưa có ai dám nói như vậy mà! Dù là Trần Xuân Bách, dù là Trần Độ...

Người Sài Gòn đã nhin cà-phê để dành tiền in và phát truyền đơn bản kiến nghị của Võ Văn Kiệt cho công chúng coi thả đàn.

Trung Ương Đảng - bè của Đỗ Mười rêu rao gượng gạo: chuyện Võ Văn Kiệt làm là vẫn thuộc sinh hoạt bình thường của Đảng. Miệng nói như vậy, nhưng trong bụng bọn chúng đã tính không để cho Võ Văn Kiệt có dịp mà nói rộng rãi trong Đảng. Và rõ ràng Võ Văn Kiệt không được cho đi dự những Đại Hội của Đảng bộ địa phương như Đại Hội 6 của Thành Ủy thành phố Hồ Chí Minh, sào huyệt của Sáu Dân.

Ai cũng thấy vậy nên vẫn còn chờ xem tới Đại Hội 8, liệu Võ Văn Kiệt còn dám nói ý kiến của mình về tự do dân chủ nữa không? Sợ đưa thì hết làm người!

Anh cũng biết Sài Gòn đang trong cơn sấm đất. Người ta đang đòi Tự Do - Dân Chủ - Dân Quyền. Và người ta đang coi Võ Văn Kiệt là biện pháp ngăn nhất để đạt được những quyền sống thiêng liêng của con người. Người ta chờ coi Võ Văn Kiệt có dám làm "cứu tinh" thế kỷ của dân tộc mà nói lại trong Đại Hội 8 lời của Hồ Chí Minh đã học của dân Sài Gòn: "Hy sinh xương máu nhiều thế hệ để giành độc lập, nhưng đất nước không có dân chủ, tự do cũng trở thành vô nghĩa!".

Thưa anh Nguyễn Gia Kiểng, hay coi bài này như cục đá liệng xuống giếng loạn, vang lên nổi ưu tư của người Sài Gòn.

Muối Ót

Hòa giải hòa hợp với ai ?

Trần Ngọc Sơn

Hòa giải hòa hợp dân tộc là một trong ba phương châm của mặt trận dân chủ do ông Nguyễn Hộ kêu gọi thành lập để kết hợp cuộc đấu tranh trong và ngoài nước nhằm chấm dứt chế độ độc tài Cộng Sản càng sớm càng tốt.

Cho đến nay, số người ủng hộ chủ trương hoà giải hòa hợp dân tộc càng ngày càng đông, ngược lại cũng không ít người đã và tiếp tục chống lại chủ trương này vì nhiều lý do khác nhau. Có người chống vì ngộ nhận, cho rằng hoà giải hòa hợp dân tộc là bắt tay hoặc đi kèm với Cộng Sản. Ngộ nhận này, nếu xuất phát từ một quan niệm chống cộng thành tâm, đáng là một đề tài thảo luận.

Tiếp tục bài Mặt trận dân chủ: hy vọng? đăng trong Thông Luận số trước, trong đó tôi góp những suy nghĩ về câu hỏi vì sao phải hòa giải hòa hợp dân tộc, bài này tôi cố khẳng định rõ ràng ranh giới của hòa giải hòa hợp, hay nói một cách khác: hòa giải hòa hợp với ai phải có câu trả lời, với hy vọng góp phần làm giảm bớt phần nào ngộ nhận.

Cộng Sản và Chống Cộng : hai danh nghĩa ít người ủng hộ

Sự lúng túng của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu trước khi ký Hiệp định Paris năm 72 đã làm lộ rõ điểm yếu của chế độ Việt Nam Cộng Hòa: chế độ mất hết khả năng quyết định vì hoàn toàn phụ thuộc vào Mỹ và không một chút tự tin trước mặt kẻ thù. Hiệp định này, như thực tế đã chứng minh, chỉ cho phép Mỹ rút khỏi Việt Nam nhưng hậu quả của nó là gây ra khủng hoảng tinh thần lớn cho quân lực Việt Nam Cộng Hòa, mặc dù với hơn một triệu quân trang bị hiện đại, quân lực Cộng Hòa đã bó tay trước sự tấn công của quân đội Bắc Việt, được gọi là "bọn rặng đen mã tấu" Cộng Sản.

Hai mươi năm đã qua cho phép làm một bước lùi để nhận định về sự đổ vỡ không tưởng tượng này. Sự đổ vỡ nhanh chóng của Việt Nam Cộng Hòa có thể so sánh được với sự đổ vỡ nhanh chóng và không tưởng tượng nổi của khối Cộng Sản Đông Âu.

Đảng Cộng Sản đã khôn khéo không dùng **danh nghĩa cộng sản** mà chỉ đưa lên danh nghĩa do chiến thắng Điện Biên

Phủ đem lại cho họ: tiếp tục công cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, giành độc lập, thống nhất đất nước. Trong khi miền Nam chỉ đưa lên **danh nghĩa chống cộng**. Danh nghĩa cộng sản cũng như danh nghĩa chống cộng chỉ thu hút được một tầng lớp rất nhỏ người Việt Nam. Vì vậy trong thời kỳ chiến tranh, đảng Cộng Sản bao giờ cũng cố tránh dùng danh nghĩa cộng sản. Và chủ yếu nhờ vậy, họ huy động được quần chúng và đã thắng.

Nhưng, say sưa vì chiến thắng và cũng vì mục đích đấu tranh của đảng Cộng Sản là chủ nghĩa của họ, họ đã phạm sai lầm lớn khi đưa danh nghĩa cộng sản lên hàng đầu từ hai mươi năm nay. Từ hai mươi năm nay, đảng Cộng Sản càng ngày càng mất quần chúng, ngày càng bị cô lập. Đảng Cộng Sản hiện đang cố thủ bằng cách dựa vào bộ máy đàn áp như bất cứ đảng độc tài nào và có khả năng tan vỡ từng mảng trong tương lai gần đây.

Tinh thần chủ bại ngự trị trong tiềm thức

Năm 1975, trước chiến thắng của Cộng Sản, vài tướng lãnh miền Nam trung thành với lý tưởng chống cộng của mình đã dũng cảm tự sát. Còn lại đều đầu hàng, bị bắt hoặc chạy tứ tán ra hải ngoại. Ai có dũng khí trụ lại trong nước để làm một cuộc kháng chiến vũ trang chống cộng? Nếu còn có người có dũng khí như vậy đi nữa thì đường lối vũ trang bạo động cho đến nay cũng không mang lại kết quả, thậm chí không một tiếng vang gì hết. Tại sao? Có thể có nhiều lý do nhưng lý do chính là: vẫn chỉ danh nghĩa chống cộng và không có hậu thuẫn quần chúng.

Trong những năm từ 75 đến 85 người dân miền Nam ta thán. Người ta nói rằng "nếu cái cột nhà mà biết đi, nó cũng tìm mọi cách vượt biên". Tình hình trong nước xấu cho đảng Cộng Sản như vậy mà những người chủ trương kháng chiến vũ trang đã không có được cơ sở quần chúng để gây bạo động thì phải chăng quần chúng, sau bao thập niên chiến tranh, đã mệt mỏi, không muốn bạo động và khi đối đầu với Cộng Sản người ta chỉ nghĩ đến... vượt biên, đoàn tụ gia đình. Từ đó, trong tiềm thức, nảy sinh ra tư tưởng bại trận, thấp

kém trước Cộng Sản mà không biết.

Tư tưởng thấp kém làm cho nhiều người chống cộng hải ngoại chỉ còn tin vào súng ống, vào gậy gộc để đối đầu với Cộng Sản, với tâm lý thua thiệt: CS tuyên truyền là nhất, Hòa hợp hoà giải với CS là tự sát, đã là CS thì không từ bỏ CS được. Từ bỏ CS chỉ là nhằm nằm vùng, Bùi Tín từ bỏ Cộng Sản là giả mạo, CS không thể cảm hóa được... Không biết rằng, sự run rẩy của những người chống cộng hải ngoại đã hiện lên trên nòng súng, trên gậy gộc của họ.

Với tư tưởng bại trận, ở hải ngoại, một số tổ chức cứ tìm cách phòng thủ, chỉ chống cộng trong cộng đồng hải ngoại của mình, nhìn đâu cũng thấy "Cộng Sản nằm vùng, thân Cộng, con bài Cộng Sản", thậm chí Thích Quảng Độ, Đoàn Viết Hoạt cũng bị gán là CS trá hình, chỉ vì những người khác không chống cộng kiểu như họ, hoặc những người khác dám đối mặt với Cộng Sản trên mặt trận tuyên truyền mà, với mặc cảm bại trận sẵn có, họ nghĩ sẽ thua. ở Pháp, tìm CS thật, CS nằm vùng đâu cho xa, họ nằm nhan nhản ở tòa đại sứ Hà Nội, ở VietNam Diffusion, ở Hit Voyages, ở nhà Việt Nam hoặc ở trụ sở hội Người Việt Nam tại Pháp đường Petit Musc.

Những tổ chức chống cộng kiểu này, nếu không chịu suy nghĩ lại, sẽ vô tình làm lợi cho Cộng Sản một cách không công. Họ như những thằng mù đi bắn chim. Bắn chim không biết trúng không, nhưng bắn nhằm bè bạn mình thì không thể tránh khỏi.

Hiện nay đảng Cộng Sản tung "chim" vào hàng ngũ mà họ gọi là "phản động" với hy vọng làm cho thằng mù càng bắn nhiều càng hay. Những con "chim" này thực chất là những chuyên viên tình báo. Chỉ có cơ quan phản tình báo chuyên nghiệp mới mong tìm ra bằng chứng cụ thể. Còn lại chỉ là những khẳng định vô chứng cứ, vô tình tạo ra hiềm khích rất bất lợi cho công cuộc đấu tranh chung. Cách tốt nhất là chúng ta nên cẩn mật, tránh cảnh thằng mù bắn chim để tránh bắn vào nhau và để tập trung toàn sức lực vào bọn đầu sỏ Cộng Sản trong nước.

Ai biết đặt vận mệnh đất nước trên hết: Hòa giải hòa hợp

Phải nhấn mạnh rằng: đảng Cộng Sản với chủ trương vô sản chuyên chính, giai cấp tiêu diệt nhau không thể nào chấp nhận hoà giải hòa hợp dân tộc được và thực tế từ năm 75 đến nay không bao giờ họ dùng danh từ này. Cùng lắm họ chỉ nói đến

"Mặt trận tổ quốc", "Đại đoàn kết", "Diên Hồng" mà thực chất là họ chỉ dùng những người hám danh, ngớ ngẩn, làm "cây kiềng" cho chính sách độc tài của họ. Vì lý do đó, **chủ trương hòa giải hòa hợp dân tộc không thể, và không bao giờ "bắt tay hoặc đi đèm" với một đảng Cộng Sản như vậy được.**

Tôi nghĩ, những người Cộng Sản trước khi thành Cộng Sản, họ là những con người như chúng ta, cũng quan tâm đến đất nước mà theo Cộng Sản, sau đó có chức, có quyền, phần lớn thoái hóa vì lòng tham nhũng, vì oai quyền. Chúng ta đã có rất nhiều bài học về sự thoái hóa ngay trong lòng chế độ Việt Nam Cộng Hòa trước kia, có gì lạ đâu.

Chúng tôi không chờ về Hà Nội để "cảm hóa" những người lãnh đạo đảng Cộng Sản thoái hóa này với chủ trương hòa giải hòa hợp dân tộc như những nhà tu hành đi giảng đạo: mất thì giờ. Nói cho cùng, những người lãnh đạo đảng Cộng Sản đã từng là người chiến thắng nên không nên khinh thường, không thể xem họ là những người ngu hơn người khác được.

Những người lãnh đạo Cộng Sản biết đặt vận mệnh đất nước trên hết như ông Nguyễn Hộ và bè bạn của ông thì đã tự "cảm hóa" rồi chứ cần gì đến ai. Còn lại hoặc đã thoái hóa, hoặc đang nhận diện sự thật dần dần.

Chúng tôi chủ trương hòa giải hòa hợp giữa những người **cộng sản biết đặt đất nước trên chủ nghĩa cộng sản**, với những người **quốc gia cũng biết đặt đất nước trên hết**, giữa người quốc gia với người quốc gia **cùng mong muốn hòa giải hòa hợp**, nói chung là giữa quảng đại người Việt nam với nhau và xem đây là một phương tiện để chung sức xây dựng đất nước, không ai loại ai trong ước vọng lớn lao của dân tộc vì dân giàu, vì công bằng, liên đới, vì tự do dân chủ.

Chủ trương hòa giải hòa hợp dân tộc còn nhằm xây dựng một xã hội bớt hận thù, tôn trọng khác biệt, giữ cái riêng nhưng biết góp cái chung để cùng nhau đưa đất nước tiến lên. Chủ trương này còn là một phương tiện cho phép tranh thủ người Cộng Sản về với bao dung. Nếu bao dung thẳng thì bạo ác sẽ lùi, nếu hòa giải hòa hợp thẳng thì Cộng Sản sẽ thua.

Sở dĩ đảng Cộng Sản được nhiều người hưởng ứng để đi đến chiến thắng toàn diện trước kia là vì, phải công nhận rằng, lúc ấy họ giương được ngọn cờ chính nghĩa chứ có phải họ tài giỏi gì hơn ai. Bây giờ đảng

Cộng Sản, với danh nghĩa cộng sản, đã mất đi chính nghĩa và chúng ta đang giương ngọn cờ vì tự do dân chủ, vì hòa giải hòa hợp để đưa đất nước thoát khỏi thực tại độc tài, lạc hậu nên chính nghĩa đang ở về phía chúng ta.

Với chủ trương hòa giải hòa hợp dân tộc, chúng tôi bỏ qua một bên bè phái lãnh đạo đảng Cộng Sản, chỉ hướng đến quảng đại đảng viên Cộng Sản bình thường hoặc quần chúng của đảng Cộng Sản vì hai lẽ: thứ nhất là vì họ cũng là nạn nhân và thường là nạn nhân đầu tiên của đảng Cộng Sản. Thứ hai là vì đảng Cộng Sản đã thoái hóa và chính nghĩa lại ngã về phía chúng ta. Chúng tôi tin tưởng sẽ tranh thủ được những người Cộng Sản chưa thoái hóa không có nghĩa là chúng tôi tài giỏi hơn họ. Chỉ vì chúng tôi đứng về phía chính nghĩa vì vậy đang nói tiếng nói của chính nghĩa với người Cộng Sản, để họ thấy được đâu là bạo ác, đâu là bao dung. Từ đó chính những người Cộng Sản quay lại chống sự cuồng tín của bè phái lãnh đạo đảng Cộng Sản tạo ra một thế xen kẽ trong và ngoài nhằm chấm dứt chế độ độc tài càng sớm càng tốt.

Chúng tôi tin tưởng rằng với chính nghĩa và thái độ mềm dẻo, tôn trọng người đối thoại, cùng với sự nhún nhường của những người hiểu biết sẽ giúp chúng tôi tranh thủ được quảng đại người Cộng Sản qua việc thành tâm thể hiện chủ trương hòa giải hòa hợp dân tộc.

Ngược lại, đối với những lãnh đạo Cộng Sản thoái hóa, đặt chủ nghĩa và quyền lợi cá nhân trên đất nước, đang bỏ tù đàn áp, hành hạ những người đấu tranh cho lẽ phải, bất chấp Cộng Sản hay không Cộng Sản, trong đó có các ông Đoàn Viết Hoạt, Nguyễn Đan Quế, Hà Sĩ Phu, Đỗ Trung Hiếu, hoặc cụ Hoàng Minh Chính, cụ Lê Hồng Hà.. **chúng tôi đã và đang chỉ mặt, điểm tên. Nếu ai có cách nào tốt hơn cho phép hạ đám lãnh đạo bất nhân này xuống ngay tức khắc thì xin cứ ra tay. Chúng tôi sẽ vỗ tay, cúi đầu ngưỡng mộ.**

Cùng nên nhắc lại rằng ông Đoàn Viết Hoạt và ông Nguyễn Đan Quế vẫn ôn tồn và dùng cảm trước mặt Cộng Sản. Giữa hai con đường: tiếp tục ở tù hoặc bị tống qua Mỹ, hai ông đã chọn ở lại trong tù để tiếp tục đấu tranh cho một đất nước tự do, cho Cộng Sản thấy đúng khí của những con người dám phản đối chế độ bạo tàn. Cùng như không biết bao nhiêu người khác, hai ông là nhân chứng hùng hồn về

sự bất nhân của chế độ Cộng Sản mà mọi người đều biết. Tuy vậy hai ông vẫn tạm để hận thù qua một bên, tranh thủ những người còn có thể tranh thủ được, ngay cả những người cai ngục, đấu tranh bên bí với những người đang hành hạ hai ông, không phải vì hận thù mà vì bao dung. Qua trang báo này tôi xin nhờ bà Trần Thị Thức và bà Tâm Vấn báo cho hai ông biết có một người chưa từng gặp mặt hai ông nhưng xin cúi đầu trước dung khí của hai ông Đoàn Viết Hoạt và Nguyễn Đan Quế.

Hòa giải hòa hợp dân tộc không những đối với những người phía Cộng Sản mà còn là giữa ta với nhau.

Người quốc gia có một điểm yếu cố hữu là không ai chịu đi dưới cờ ai. Điểm yếu này nổi bật sau vụ đảo chánh Tổng thống Ngô Đình Diệm cuối năm 1963. Các tướng lãnh thay nhau đảo chánh liên tục vì không ai chịu ai, cho dù trước mắt Việt Cộng đang đe dọa trầm trọng. Hết hội đồng quân nhân này, đến hội đồng quân nhân khác thay nhau giành một cái ghế đang nghiêng ngả, tất cả đều là vô địch chống cộng.

Trong dân sự thì bao nhiêu đảng phái nhưng mỗi đảng chỉ qui tụ một nhóm người rất nhỏ, và thường chỉ qui tụ những chính khách salon. Chính vì thế mà việc "làm chính trị" đáng lẽ là một việc làm cao quý cho đất nước, lại trở thành một việc làm không mấy gì tốt đẹp dưới mắt quần chúng. Người ta hay nói rằng người quốc gia thua Cộng Sản đỡ tức hơn là thua một người quốc gia khác.

Ở hải ngoại cho đến hôm nay, tình hình cũng không sáng sủa gì: hàng trăm tổ chức, cá nhân thi nhau đoạt giải chống cộng và cũng không ai chịu ai.

Phục vụ vì lợi ích chung chưa trở thành gốc đầu giường của quảng đại người quốc gia. Nói một cách ngắn gọn hơn, người quốc gia đề cao quá nhiều cá nhân chủ nghĩa vì thế thường hay "loạn xà ngẫu".

Tinh thần hòa giải hòa hợp cho phép những người quốc gia đặt ty hiem qua một bên, mở đầu những cuộc đối thoại đúng đắn.

Mặt trận dân chủ: ngòi pháo trong nước

Có một điều chẳng cần phải dấu diếm vì ai cũng biết: để lật đổ chế độ độc tài Cộng Sản trong nước, các lực lượng trong nước phải đóng vai trò quyết định và chủ động. Lực lượng hải ngoại chỉ làm được vai trò hỗ trợ cho anh em trong nước chứ không

Nguyễn Chí Thiện và con người trí thức

Tôn Thất Long

Chúng ta được biết đến Nguyễn Chí Thiện kể từ khi tiếp nhận được những câu thơ tâm huyết mà Anh đã gởi đến dư luận thế giới vào năm 1979, giữa lúc mà chế độ độc quyền cộng sản Việt Nam đang say sưa với chiến thắng và đang dùng bạo lực để thống trị đất nước Việt Nam. Kể từ đó, Dân tộc và Cộng đồng Việt Nam hải ngoại chúng ta đã không ngừng xúc động vì số phận hẩm hiu mà Anh chịu đựng trong chốn lao tù, cũng như vì số phận thê thảm của "hàng triệu nạn nhân vô tội khác của chế độ độc tài, đã bỏ mình hay đang chết dần mòn đau đớn trong các ngục tù cộng sản". Chắc là khỏi cần dài dòng diễn tả lại các cảnh tượng bi thảm này mà Anh đã chịu đựng trong suốt nửa cuộc đời, trong gần một phần ba thế kỷ, kể từ ngày Anh vượt khỏi thời niên thiếu để bước vào cuộc sống đầy chạm bẩy. Cũng như hàng triệu nạn nhân khác, tội trạng của Anh là "đã thức tỉnh sau một giấc mộng không tưởng" và có thể được tóm tắt trong lời thơ sau đây:

thể làm ngòi pháo. Vì lý do đó, các lực lượng hải ngoại đều tìm cách có cơ sở ở trong nước.

Mặt trận dân chủ do ông Nguyễn Hộ kêu gọi là một cơ hội quý giá cho những tổ chức hoặc cá nhân còn ưu tư ngày đêm, làm thế nào để đất nước sớm thoát ra khỏi độc tài Cộng Sản. Chỉ có những tổ chức hoặc cá nhân còn nặng những yếu điểm của người quốc gia như tôi trình bày ở trên mới đặt vấn đề "tại sao lại đi dưới cờ của ông này hay ông nọ", những tổ chức hoặc cá nhân như vậy có lẽ sẽ đi dưới cờ lưu vong cho đến ngày tàn, còn lại, chúng ta nên thảo luận thẳng thắn những gì đã được nêu lên trong lời kêu gọi thành lập mặt trận dân chủ, hoặc thêm, hoặc bớt, hoặc sửa đổi để có thể đi đến đồng thuận.

Làm gì để đưa mặt trận dân chủ vào thực tế? Trong bài viết đăng trên báo Thông Luận số trước tôi có đưa ra một số đề nghị. Hy vọng bạn đọc cùng suy nghĩ và thảo luận.

Trần Ngọc Sơn

*Mỗi làm lỡ, một mảnh lòng rạn vỡ
Song thời gian hàn gắn được đôi phần
Riêng cái làm nơi đất đỏ dung thân
Thời gian khoét to và sâu, bất tận!
Cuộc đời tôi có nhiều lầm lẫn
Làm nơi, làm lúc, làm người
Nhưng cái làm to uổng phí cả đời
Là đã nghe và tin Cộng sản! (1963)*

Cũng kể từ đó, nhiều tiếng nói trong cộng đồng cũng đã không ngớt lời ca tụng cuộc sống đầy dũng cảm và các vần thơ tuyệt diệu mà Anh đã dày công vun đắp dưới thiên đàng cộng sản. Sau đây, để nói về Anh, tôi chỉ muốn nêu lên vài nhận xét đơn giản mà ít người nói tới, nhân dịp Anh viếng thăm cộng đồng tại thủ đô ánh sáng Paris, ngày 25/5/1996.

Trước tiên, Anh tượng trưng cho một con người Việt Nam kiểu mẫu, biết mơ, biết ước những nhu cầu tầm thường nhất, như miếng cơm manh áo, cũng như những giấc mơ cao xa nhất, như lẽ sống tự do:

*Lý tưởng, quang vinh, mộng tình, lẽ sống
Chuyện trên trời dưới biển xa xôi!
Thú thực là dân đói chúng tôi
Chỉ ước mơ được no bằng con vật
Vì giấc mơ được làm con Người
Đã mệnh mông không thành sự thật
Lại rù tù cả lũ như chơi!
Gạo, sắn, ngô, khoai - Tứ chương trên đời
Quấn chặt, rối bời, điều đúng! (1971)*

*Biết đến bao giờ tôi được gặp
Người trong huyền tưởng bao năm?
Biết đến bao giờ đi được khắp
Chân trời ước mộng xa xăm?
Biết đến bao giờ vần thơ chôn rấp
Lòng lộng bay, lay thức nhân tâm?
Trời, bao giờ rút được lưỡi dao găm
Hai lá phổi thần tự do cắm ngập! (1970)*

Anh cũng biết giận, biết hờn những giây phút chua cay của cuộc đời mình:

*Nếu trời còn để có một ngày mai
Tôi sẽ kể chuyện đêm dài khủng khiếp*

Cho thế hệ hiện nay cùng đàn sau kế tiếp
Giặt mình thức tỉnh, thương đau
Phần nô trào dâng, dốc sức cùng nhau
Đánh phốt óc con rắn hồng độc hại
Giải phóng cả một phần ba nhân loại
Bị nó cuốn tròn, sống trong ngục ngoài
(1960)

Anh cũng biết phần nô đối với
những kẻ đã tự quên mình vì cuộc sống để
hòa theo bạo quyền, biết phỉ báng những
con người nguy hiểm, dùng gian dối, bạo
lực và tội ác để xây dựng một lý thuyết
không tưởng:

Các loại bồi đều vô cơ bị ô danh
Bồi ông bạn cùng ngành có học
Có hành hãn hoi là bồi bút!
Ông bạn này chỉ biết ăn biết hút
Biết lách chui vào mọi khách sạn no say
Vào toà mồ hôi vạn tuế: Hôm nay!... (1973)

Là quý? là ma? là thú dữ?
Gian manh, tàn ác, đê hèn
Lũ cười đầu, bóp cổ dân đen
Để gọi chúng, tiếng người không đủ chữ!
Và cũng khó tìm trong ngôn ngữ
Chữ gì diễn đạt nguyên si
Kiếp sống làm than, đầy ải, đen sì
Ngoài cái chết, không còn đâu lối thoát!
(1969)

Anh biết chia xẻ, biết thương
yêu đồng loại xấu số như mình, bình vực
những cảnh cùng cực. Lời thơ Anh chỉ
diễn đạt, không thêm, không bớt những sự
thật đó mà Anh đang chứng kiến trong
cuộc sống, mà chính Anh là nạn nhân,
cùng với hàng triệu nạn nhân vô tội khác:

Trên mảnh đất Đảng gieo mầm tội lỗi
Trong lãnh cung phải tanh hôi
Trẻ con chưa nức mắt đã tù rồi
Bạo lực đi về rất vội!
Chết trận, chết tù, hỏi ôi xã hội!
Biết bao là vợ góa, con côi
Bán chôn rồi lại bán cả mồ hôi
Mà dúi rét vẫn quần cho sớm tối... (1964)

Đất này chẳng có niềm vui
Ngày quẹt mồ hôi, đêm chùi lệ ướt
Trại lính, trại tù người đi không ngớt
Người về thưa thớt dăm ba... (1965)

Từ vượn lên người mất mấy triệu năm
Từ người xuống ngựa mất bao năm?
Xin mời thế giới tới thăm
Những trại tập trung núi rừng sâu thẳm!
Tù nhân ở trường rừng bầy đứng tằm

Rệp muỗi ăn nằm hôi hám tối tăm
Khoai sắn tranh giành, củm, bần, chém,
bãm
Đánh đập tha hồ, chết quăng chuột gặm!
Loài vượn này không nhanh mà rất chậm
Khác vượn thời tiền sử xa xăm
Chúng đói gầy như những cái tằm
Và làm ra của cải quanh năm
Xin mời thế giới tới thăm! (1967)

Chính vì vậy mà Anh gần gũi
với chúng ta, những con người Việt Nam
bình thường nhất. Đó là nhận xét thứ nhất
mà tôi muốn nói về Nguyễn Chí Thiệu.

Thơ của Nguyễn Chí Thiệu
không những chỉ diễn tả những giây phút
cùng cực của đời Anh nhưng chính yếu
Anh nói lên thảm cảnh trong xã hội miền
Bắc "Xã hội chủ nghĩa" và trong ngục tù
cộng sản. Nhiều người cho rằng Anh
chống Cộng với những lời lẽ nặng nề,
nhưng thực sự, đâu có nặng nề đến đâu đi
nữa cùng chưa phơi bày hết được những
tội ác đã xảy ra trong các thập niên vừa
qua trên đất nước Việt Nam. Anh chỉ đã
tranh đấu chống bạo lực, bạo quyền cho
những nhu cầu tối thiểu cụ thể sơ đẳng
nhất, như củ khoai, củ sắn, miếng cơm,
manh áo của các nạn nhân. Anh tranh đấu
cho những giá trị cơ bản nhất của cuộc
sống con người, không vì quyền lợi của cá
nhân mình mà từ bỏ chính nghĩa hay nén
lòng ca tụng bạo quyền như nhiều kẻ khác
thường làm. Anh không phải là một nhà tư
tưởng lỗi lạc, chống cộng qua tưởng tượng,
chống cộng qua những thành kiến, chống
cộng trong các bàn giấy hay các phòng
khách sang trọng. Anh thao thức, dùng lời
thơ xuất phát từ đáy lòng mình, chống lại
những bất công mà chính bản thân Anh đã
phải chịu đựng, chính mắt Anh đã từng
chứng kiến, cùng với hàng triệu nạn nhân
khác. Trong cuộc đấu tranh chống bạo
quyền này, đầu ở trong lao tù và bệnh
hoạn hay trong lúc được tạm thời trao trả
tự do, Anh luôn luôn giữ vững niềm tin
vào chính nghĩa, luôn luôn tiếp tục tranh
đấu, ngay cả trong những giây phút đen
tối nhất của lịch sử, khi bạo quyền đã thôn
tính được toàn bộ lãnh thổ. Anh tượng
trưng cho một niềm tin vô bờ bến, một
mẫu người bất khuất của dân tộc, biết
quên mình trước lợi ích chung: Đó mới là
ý nghĩa thực sự của con người Trí thức mà
nhiều người hay lầm lẫn với những con
người Khoa bảng. Chính vì vậy, trong
thảm cảnh chung của dân tộc, Anh xứng
đáng nhận lãnh mọi lời ca tụng mà cộng

đồng đã nói về Anh. Trong tinh thần này,
tôi chỉ muốn nói thêm rằng thực sự, Anh
là một con người Trí thức, không phải như
nhiều nhà Khoa bảng, thường viện dẫn
các khả năng kỹ thuật của mình để trốn
tránh các đề tài về lương tâm và quên đi
phẩm giá của mình trước uy lực của bạo
quyền. Đó là nhận xét thứ hai mà tôi muốn
bày tỏ hôm nay về Nguyễn Chí Thiệu.
Xin trích sau đây một vài vần thơ đơn giản
nhưng đầy cảm xúc:

Anh có biết giữa lao tù cay đắng
Rét không quần, không áo đập hàm răng
Đói xương sườn, xương sống chồi cằng
Ổm không thuốc thân tàn xem khó thẳng
Tôi vẫn có những đêm dài thức trắng
Tạo vần thơ cảm lạng, anh ơi! (1966)

Suất cơm tôi một hôm đánh đổ
Tôi còn đang đau khổ nhìn theo
Thì nhanh như một đàn heo
Bốn năm đầu bạc dẫm trèo lên nhau
Bóc ăn một lúc sạch lâu
Miếng cơm, miếng đất, lâu bầu chửi nhau!
(1966)

Trên một khía cạnh khác, Anh
thực sự là một con người tài năng hiếm có
trong cộng đồng chúng ta đạt được một
cao độ kỹ thuật truyền thông, làm lay
chuyển cả một hệ thống bạo quyền, chỉ
biết dùng vũ lực và tội ác để trấn áp đối lập
và các nạn nhân vô tội. Không chú trọng
vào cách mài dũa từng câu, từng chữ, từng
điều, từng vần nhưng, với cách diễn đạt
trực tiếp các suy tư, với những từ ngữ bình
dân, đơn giản nhất, đọc thơ của Anh mọi
người ở mọi trình độ khác nhau, đều có thể
cảm nhận dễ dàng, thấy được tận cùng đáy
lòng tâm sự của Anh, cảm nhận tình cảm
của Anh như xuất phát từ đáy lòng mình.
Lời thơ của Anh đã như là một đường lối
đấu tranh hữu hiệu, bất bạo động, chống
lại bạo quyền. Không súng, không đạn,
không gươm, không giáo, khí giới của
Anh chỉ là một thân hình gầy ốm, với
những lời thơ đơn giản nhưng hữu hiệu.
Với chính nghĩa, Anh đã làm cho hàng
triệu con người hung bạo nhất của bạo
quyền khiếp sợ, cố đẩy Anh ngày càng
sâu hơn xuống vực thẳm. Với lời thơ diễn
tả trung thực tiếng nói của hàng triệu nạn
nhân vô tội, Anh đã làm cho dư luận trên
thế giới thức tỉnh và tạo được sự cảm mến
của mọi người. Với lời thơ và chính nghĩa,
Anh đã hoàn toàn thành công trong mục
tiêu chính của đời Anh là "làm cho càng
nhiều người nhận thức được rằng cộng sản

THỜI SỰ... TIỀN TỨC...

Tự sát để giữ danh dự

Hai mươi mốt năm sau khi nó chấm dứt, cuộc chiến Việt Nam vẫn còn gây một thiệt hại lớn cho nước Mỹ. Người chết cuối cùng vì cuộc chiến Việt Nam cũng là người có quân hàm cao nhất: đại đô đốc Jeremy Boorda, tư lệnh hải quân Mỹ.

Boorda là một quân nhân Mỹ rất may mắn. Ông bỏ học đi lang thang, rượu chè thời còn niên thiếu. Năm 16 tuổi, ông khai gian tuổi để đi vào hải quân, lập nhiều thành tích xuất sắc về quản trị và thao dượt, mặc dù chưa thực sự giáp mặt với hiểm nguy lần nào, và trở thành đại đô đốc (fleet admiral), tư lệnh hải quân Mỹ và tổng tư lệnh quân lực khối Bắc Đại Tây Dương (NATO).

Boorda có mặt trong cuộc chiến Việt Nam trong hai dịp. Lần đầu năm 1965 với cấp bậc trung úy và lần thứ hai năm 1972-1973. Trong hai lần đó mỗi lần Boorda được một huân chương nhỏ, dành cho binh sĩ và sĩ quan cấp thấp. Tuy nhỏ nhưng nếu được gắn thêm chữ V, có nghĩa là Valor (dũng cảm), thì hai huy chương này cũng chứng tỏ người mang chúng là một tay ngon lành, vào sinh ra tử. Chữ V chỉ được gắn cho những người đã trải qua nguy hiểm vì đạn của đối phương. Boorda chỉ đã pháo kích các vị trí của quân đội cộng sản mà không hề gặp một phản ứng nào cho nên không thể có chữ V. Dầu vậy ông đã tự ý thêm chữ V vào hai huy chương của mình. Sau nhiều bàn tán dị nghị, Boorda đã gỡ bỏ hai chữ V đi từ vài năm nay. Bất ngờ, tuần báo Newsweek xin gặp Boorda để đặt cho ông một số câu hỏi về hai huân chương này. Cuộc gặp gỡ được sắp xếp vào lúc 2g30 chiều ngày 15-5-1996. Nhưng Boorda không trả lời cuộc phỏng vấn đó. Ông đã dùng súng lục bắn vào tim tự tử ngay trước đó.

Việc tiếm dụng anh dũng bội tinh là một hành động khó coi đối với danh dự của một quân nhân. Boorda đã chuộc lại cái mà ông gọi "một lầm lỡ lương thiện" (an honest mistake) bằng cách tự tử chấm dứt cuộc đời đầy danh vọng ở tuổi 56.

Tại Việt Nam ngày nay biết bao nhiêu người đang huênh hoang gắn cho mình biết bao huân chương mặc dầu chỉ có thành tích đã gây ra cuộc chiến 30 năm, làm bốn triệu người chết và dạt giống nòi đau thương vô nơi làm than. Không ai đòi họ phải tự tử, một điều họ sẽ không bao giờ làm. Nhưng nếu họ chịu suy tư đôi chút về hành động của Boorda thì cũng là

điều đáng mừng.

Đàn áp chính trị tại Miến Điện

Khi tập đoàn quân phiệt Miến Điện chấp nhận bầu cử quốc hội năm 1990, họ đinh ninh sẽ thắng và hầu hết các quan sát viên chính trị cũng nghĩ như vậy. Tập đoàn quân phiệt đã cầm quyền trong hơn 30 năm và có cơ sở tại khắp nơi trong khi đối lập dân chủ chỉ vừa mới thành hình và cũng hoạt động được ở thủ đô Rangoon và vài thành phố lớn. Kết quả là trái hẳn. Liên Minh Dân Chủ Quốc Gia của bà Aung San Suu Kyi đã chiếm được 88% số phiếu với gần hết số ghế dân biểu. Đại bại, tập đoàn tướng lãnh đã bất chấp cuộc bầu cử, giam lỏng Aung San Suu Kyi và thành lập Hội Đồng Quốc Gia Tái Lập Trật Tự An Ninh (SLORC). Sau năm năm trước áp lực của thế giới, tập đoàn SLORC, đã phải nới lỏng sự quản chế với bà Aung San Suu Kyi, cho phép bà được phát biểu hàng tuần với đám đông tụ tập trước nhà bà. Họ cũng đã trải thảm đỏ tiếp đón bà Suu Kyi và đề nghị bà hợp tác, nhưng vô ích Suu Kyi vẫn kiên trì với lập trường đối lập dân chủ.

Cuối tháng 5-1996, Aung San Suu Kyi triệu tập một đại hội Liên Minh Dân Chủ Quốc Gia với 300 đại biểu. Hoàng sợ trước một biến cố có thể kéo dài theo sự sụp đổ nhanh chóng, tập đoàn quân phiệt bắt ngờ mở cuộc hành quân ban đêm bắt giam 217 đại biểu, trong đó có 195 đã đắc cử dân biểu trước đây. Nhưng họ vẫn không dám đụng chạm tới Aung San Suu Kyi, một nhân vật đã được giải Nobel về hòa bình và được hậu thuẫn quốc tế mạnh.

Bà Aung San Suu Kyi không hề nao núng. Bà tuyên bố tiếp tục cuộc vận động dân chủ bằng đường lối hòa bình và sẵn sàng đối thoại, nên SLORC chịu đối thoại nghiêm chỉnh. Bà nói "chúng tôi là những người hiền hòa, sự hung bạo nằm phía các tướng lãnh".

Tuy vậy, nếu so sánh cách SLORC đối xử với đối lập Miến Điện và cách chính quyền cộng sản Việt Nam đối xử với Đoàn Viết Hoạt, Nguyễn Đan Quế, Nguyễn Đình Huy, Phạm Thái, Nguyễn Hộ, Hoàng Minh Chính, Đỗ Trung Hiếu, v.v... thì sự hung bạo của tập đoàn quân phiệt Miến còn thua xa.

Một đại úy phi công Bắc Hàn tìm tự do

Ngày 25-5-1996, một đại úy phi công

là một thảm họa của Nhân loại". Tôi tin rằng qua mục tiêu nói trên, Anh đã nhìn thấy rõ một con đường trong công cuộc đấu tranh chung, đã nhìn rõ thực chất của vấn đề: Chúng ta đang đấu tranh, không phải vì những hận thù cá nhân, không phải để xây dựng một hệ thống bạo lực khác mà chỉ vì muốn xóa bỏ mọi hình thức độc quyền và bạo lực, vì chính nghĩa Dân chủ Tự do và công bằng xã hội. Trong lao tù, khi bạo quyền đã chiến thắng trên toàn lãnh thổ; Anh vẫn còn viết:

*Nếu ai hỏi tôi mong gì trong cuộc sống
Biết tôi tù, anh sẽ nói: Tự do!
Tôi đói lâu, anh sẽ nói: Ấm no!
Không, không phải, Anh làm trên đất
Cộng
Những thứ đó đã trở thành huyền mộng
Ai người ôm ấp chờ trông
Tất nhiên phải sống
Quần lung quy gối trước quân thù.
Trong cuộc trường chinh độ sức với lao tù
Tôi chỉ có lời thơ ấp ủ
Và hai lá phổi gầy sơ
Để đánh kẻ thù, tôi không được hèn ngu
Để thắng kẻ thù, tôi phải sống ngàn thu!
(1976)*

Khi nêu lên nhận xét trên đây tôi chỉ muốn đặt lại cùng Anh một vấn đề mà cộng đồng chúng ta vẫn thường còn vướng mắc. Đó là vấn đề lựa chọn đường lối đấu tranh chống lại bạo quyền: Trong hoàn cảnh ngày nay, cộng đồng và dân tộc Việt Nam phải lựa chọn con đường đấu tranh nào hữu hiệu nhất để đi đến Dân chủ Tự do? Không muốn nêu ra ở đây một câu trả lời cá nhân, để kết thúc, tôi chỉ xin được phép nhắc lại một lời thơ mà Anh đã viết về niềm tin vô bờ bến trong công cuộc đấu tranh chung của dân tộc:

*Từ tư tưởng bước sang hành động
Phải có cầu ngôn ngữ giao thông.
Trên dòng sông chuyển chính mệnh mông
Dừng nghỉ chuyện xây cầu bắc cống.
Sông ngôn ngữ ngày đêm vẫn sống,
Ấm thầm đưa tư tưởng sang sông
Qua muôn trùng hệ thống xiềng gông
Đặng ra sức dựng thay cầu cống.
Thoát khỏi đầu là tư tưởng sống,
Sẽ có ngày tạo những kỳ công. (1971)*

Tôn Thất Long,
Paris 25/5/1996

THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ...

Bắc Hàn đã lái một chiến đấu cơ Mig 19 trốn sang Nam Hàn. Đây là lần đầu tiên từ 13 năm qua, một phi công Bắc Hàn đi tìm tự do (người cuối cùng là phi công Lý Hùng Bình năm 1983). Viên phi công này tên Lý Triết Tú (Li Chol Su), 30 tuổi, đã cam tâm ra đi bỏ lại cha mẹ và vợ con, ông nói "tôi không thể sống lâu dài trong chế độ Bắc Hàn". Ngoài ra, ông còn cho biết là lãnh tụ Kim Chính Nhật có ý đồ xâm chiếm Nam Hàn. Hiện 270 phi cơ chiến đấu Bắc Hàn đã được chuẩn bị. Cùng lúc đó 5 tàu chiến Bắc Hàn đã xâm nhập vào hải phận Nam Hàn và đã bị đánh trả.

Ngoài ra, tình trạng thiếu lương thực ở Bắc Hàn mỗi ngày một trầm trọng thêm. Người Bắc Hàn phải ăn thêm các loại rễ cây để sống. Tình trạng thiếu đói này do bão lụt lớn trong năm qua khiến nửa triệu người Bắc Hàn phải di chuyển và 100.000 người không có chỗ cư trú. Lại nữa, hai xứ "anh em" Trung Quốc và Nga đã đình chỉ hoặc hạn chế viện trợ ngũ cốc. Đã đói mà còn muốn chiến tranh, Kim Chính Nhật quả thật không bình thường.

Tin ngắn Trung Quốc

- Lưu Cương (Liu Gang), một cựu sinh viên trong thời kỳ thảm sát Thiên An Môn 1989, đã trốn được sang Boston (Mỹ) vào cuối tháng 4 vừa qua. Điều mà chính quyền Bắc Kinh lo ngại là cuộc đào thoát này chắc chắn có sự đồng lõa của công an và nhiều quan chức của chế độ.

- Trong tháng 2 năm nay, ông Lý Bái Dao (Li Pei Yao), phó chủ tịch quốc hội Bắc Kinh bị người hộ vệ của mình ám sát. Người này vừa bị xử tử trong đầu tháng 5. Người ta không biết lý do của vụ ám sát khá hi hữu này. Tuy nhiên, hậu quả là tướng Ba Trung Đàm, tư lệnh cảnh sát quân đội bị cách chức. Theo nguồn tin chính thức, tướng Đàm là người của tổng thư ký đảng Giang Trạch Dân. Cũng nên nhắc lại là ông Lý Bái Diêu là con của tướng Quốc Dân Đảng Lý Tế Thâm. Tướng Thâm sau khi đầu hàng Mao được cho giữ chức phó chủ tịch Hội Đồng Nhân Dân chính phủ tháng 9-1949.

- Ngải Thanh (Ai Qing), nhà thơ lớn của Trung Quốc, và Lục Định Nhất, cựu ủy viên dự khuyết bộ chính trị kiêm bộ trưởng văn hóa, vừa từ trần đầu tháng 5 tại Bắc Kinh. Cả hai thọ được 90 tuổi. Mặc dù hai người này chẳng có dính dáng gì nhau, nhưng "duyên nợ" của họ rất khăng

khít. Trong thời kỳ chinh phong của Mao ở Diên An năm 1942, Ngải Thanh và một số nhà văn như bà Đinh Linh (Ding Ling), Vương Thực Vị (Wang Shi Wei), La Phong (Luo Feng), Tiêu Quân (Xiao Jun), bị đấu tố kịch liệt.

Sau khi về Bắc Kinh, Ngải Thanh, Đinh Linh và một số nhà văn khác lại bị kiểm thảo trong phong trào "Trăm Hoa" trong năm 1957. Người trách nhiệm về tuyên truyền và văn hóa không ai khác là Lục Định Nhất. Điều bất hạnh cho ông Lục là đã chọn vây cánh Lưu Thiếu Kỳ nên bị thất sủng trong thời kỳ cách mạng văn hóa. Sau đó ông bị quản thúc trong 13 năm trước khi trở thành ủy viên hội đồng cố vấn trong năm 1982. Ngải Thanh (năm 1929) là cựu sinh viên trường Mỹ Thuật Paris nên được cố tổng thống François Mitterrand trao huân chương nghệ thuật và văn chương và cũng được tổng thống Chirac cho là "một trong những nhà thơ lớn của thế kỷ".

- Hải quan thành phố Oakland (California) vừa bắt nhiều người có quốc tịch Trung Quốc và Đài Loan bị tình nghi đã đem vào Hoa Kỳ 2.000 súng AK 47 và 800 vũ khí nhẹ dành cho các "băng" ở các thành phố lớn của Mỹ. Chính quyền Hoa Kỳ nghi có sự đồng lõa của Bắc Kinh ở chóp bu. Hai người bị tình nghi là tướng Hạ Bình (He Ping), chồng của bà Đặng Dung (Deng Rong), con ông Đặng Tiểu Bình và Vương Quân (Wang Jun). Tướng Hạ Bình hiện nay là giám đốc Cục Quân Nhu ở bộ tổng tham mưu và cũng là giám đốc công ty Polytechnologies Ltd chuyên xuất cảng vũ khí. Vương Quân hiện nay điều khiển công ty Citic, một trong những công ty lớn của Trung Quốc có nhiều chi nhánh ở Hồng Kông và ngoài nước. Cách đây một năm, một chi nhánh của Citic ở Hồng Kông do con trai ông Đặng (Đặng Chất Phương) điều khiển có dính líu tới vụ tham nhũng của công ty Thủ Gang. Cựu chủ tịch công ty Citic là ông Vinh Nghị Nhân (Rong Yi Ren) đương kim phó chủ tịch nhà nước.

- Ông Ngô Kiến Thường (Wu Jian Chang), chồng bà Đặng Lâm (Deng Lin), con gái trưởng của ông Đặng, vừa tuyên bố ở Hồng Kông là nhạc gia của ông vẫn còn "mạnh khỏe" mặc dù đã 91 tuổi và hiện nay đang an nghỉ ở Thượng Hải cho đến năm 1997. Chỗ ở của ông Đặng ở Thượng Hải, ngoài gia đình, không ai biết ở đâu.

Đại học xuống cấp

Năm nay đã có 136.386 thí sinh vào các trường Đại Học ở Sài Gòn. Con số này không phải là con số các học sinh đã đậu tú tài vì nhiều cô cậu tú tài ghi tên thi nhiều trường cùng một lúc. Tuy vậy con số này cũng đã ít hơn năm trước 20.000. Số lượng thí sinh thi vào đại học đã giảm đi một cách đáng kể. Đó là về lượng.

Về phẩm, tình hình càng đáng lo ngại hơn. Hai trường có số thí sinh cao nhất là Kinh Tế (26.770 thí sinh) và Luật (25.665 thí sinh). Trường Đại Học Bách Khoa được 21.621 thí sinh. Riêng Đại Học Tổng Hợp năm trước có 42.000 thí sinh, thì năm nay (sau khi đã tách ra làm hai, Đại Học Khoa Học Xã Hội - Nhân Văn và Đại Học Khoa Học Tự Nhiên) chỉ còn được 16.889.

Tại sao có hiện tượng bỏ rơi các trường đại học cơ bản để chen nhau thi vào Kinh Tế và Luật như vậy? Người ta có thể nghĩ là do hoạt động kinh doanh lên cao hứa hẹn nhiều công ăn việc làm trong kinh tế và luật, nhưng không phải. Trường mở ra nhiều triển vọng nhất là Đại Học Tài Chính-Kế Toán lại chỉ có 12.637 thí sinh, so với khoảng 25.000 thí sinh năm trước.

Câu trả lời thực sự là giáo dục Việt Nam suy sụp trầm trọng, bằng cấp tú tài mất hết giá trị. Nhiều thí sinh đọc và viết chưa thông thạo cũng đã được phát bằng tú tài. Trình độ quá kém nên các cô cậu tú chen nhau vào hai trường dễ học nhất là Kinh Tế và Luật để có thể có "bằng cấp đại học". Trường Luật thì hoàn toàn không có gì đáng nói vì không có gì nghiêm túc để học. Còn trường Kinh Tế cũng vẫn còn giảng dạy những lý thuyết lãng nhãng về kinh tế Mác-Lênin.

Tuy vậy tình trạng giáo dục tại Sài Gòn vẫn còn là khả quan nhất nước. Tại nhiều tỉnh, chính quyền địa phương, để đạt chỉ tiêu về số lượng học sinh đậu tú tài, ra lệnh cho đậu tất cả mọi thí sinh, bất luận số điểm là bao nhiêu.

Nhà nước pháp quyền

Một tin ngắn, được đăng ở trang nhất báo Tuổi Trẻ, ngày 9-5-1996, dưới tit "Mức kỷ luật ông Nguyễn Văn Tim chưa thỏa đáng", nguyên văn như sau:

"Theo công văn số 109/CV-KT do phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Thành ủy Trần Bôn ký thì mức lý luật cách chức phó bí thư chi bộ mà Ban thường vụ Đảng ủy Sở GTCC đề nghị với ông Nguyễn Văn

THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ...

Tim - nguyên giám đốc Công Ty Công Viên Cây Xanh - là chưa thỏa đáng. Ủy ban kiểm tra Thành ủy cho rằng mức sai phạm của ông Nguyễn Văn Tim trong thời gian qua là rất nghiêm trọng, đề nghị Ban thường vụ Đảng ủy Sở GTCC xem xét, xử lý lại.

Được biết, qua hai đợt thanh tra tại Công ty CVCX, cơ quan thanh tra đã phát hiện ông Nguyễn Văn Tim gây thiệt hại và làm thất thoát của nhà nước hàng tỉ đồng. Đặc biệt, ông Tim còn cấu kết với hai cán bộ Sở LDTB&XH để tham ô và chia chác gần 90 triệu đồng tiền lao động công ích (hai cán bộ Sở LDTB&XH đã bị cách chức và khai trừ khỏi Đảng từ tháng 8-1995) (Phạm Oanh).

Một hành động phạm pháp như vậy mà lại chỉ do cơ sở đảng xử lý, vậy thì nhà nước ở đâu? Pháp luật ở đâu? Đảng không những chỉ ở trên và ở ngoài pháp luật mà còn thay thế cho pháp luật.

Danh sách các bí thư và phó bí thư thành ủy và tỉnh ủy ĐCSVN

Trước khi toàn bộ đảng cộng sản họp Đại Hội VIII, được dự trù tại Hà Nội vào hạ tầng tháng 6-1996, các đảng bộ địa phương, tỉnh và thành phố của đảng cộng sản, đã họp đại hội riêng và đã chỉ định xong các cấp lãnh đạo địa phương.

Sau đây là danh sách các bí thư và phó bí thư. Danh sách này quan trọng vì theo thông lệ, khoảng một nửa ủy viên Ban Chấp Hành Trung Ương của ĐCSVN sẽ được chọn trong danh sách này, phần còn lại dành cho các cơ sở trung ương, quân đội, công an và đoàn thể trực thuộc đảng cộng sản.

Những người có tên bằng chữ đậm là bí thư, những người khác là phó bí thư. Dấu (*) chỉ những người hiện là ủy viên Trung Ương Đảng.

Cũng theo thông lệ, bí thư thành ủy Hà Nội và Sài Gòn thường là ủy viên Bộ Chính Trị. Như vậy hai ông Lê Xuân Tùng (Hà Nội) và Trương Tấn Sang (Sài Gòn) sẽ có mặt trong Bộ Chính Trị sắp tới. Cả hai ông này đều ngã về phe Đào Duy Tùng.

- TP Hà Nội: **Lê Xuân Tùng** (*), Hoàng Văn Nghiễn, Phạm Lợi, Trần Văn Tuấn.

- TP Sài Gòn: **Trương Tấn Sang** (*), Võ Văn Cương, Phạm Chánh Trực, Võ Viết Thanh.

- TP Hải Phòng: **Lê Danh Xương** (*), Trần Văn Thúc, Trần Huy Năng.

- Tỉnh An Giang: **Trương Công Thận**, Nguyễn Hữu Khánh, Lê Phú Hội.

- Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu: **Lê Văn Dỹ** (*), Trần Văn Khánh, Nguyễn Trọng Minh.

- Tỉnh Bắc Thái: **Nguyễn Ngô Hai** (*), Đặng Quốc Tiến, Mai Phúc Toàn.

- Tỉnh Bến Tre: **Nguyễn Văn Thới**, Trần Văn Truyền, Huỳnh Văn Cam.

- Tỉnh Bình Định: **Tô Tử Thanh**, Nguyễn Xuân Dương, Mai Ái Trực.

- Tỉnh Bình Thuận: **Đình Trung**, Đặng Đức Hải, Nguyễn Quang Tường.

- Tỉnh Cao Bằng: **Nông Hồng Thái** (*), Vũ Ngọc Ly, Dương Mạc Thăng.

- Tỉnh Cần Thơ: **Lư Văn Điền**, Võ Hoàng Xinh, Võ Minh Căn.

- Tỉnh Đắk Lắk: **Mai Văn Năm**, Nguyễn An Vinh, Y-Luyện Nie Kdam (Rhadé), Nguyễn Bá Anh.

- Tỉnh Đồng Nai: **Trần Thị Minh Hoàng**, Lê Hoàng Quân, Trần Bửu Hiền.

- Tỉnh Đồng Tháp: **Võ Hồng Nhân** (*), Lê Minh Châu, Ngô Phú Thọ.

- Tỉnh Gia Lai: **Lê Tam** (Nguyễn Hùng), Ksor Phước (Djarai), Đào Quang Phở.

- Tỉnh Hà Bắc: **Đỗ Bình Dương** (*), Ngô Đình Loan, Nguyễn Ty.

- Tỉnh Hà Giang: **Hoàng Thừa** (Tày), Hoàng Văn Vương (Tày), Giàng Văn Quẩy (Hmong), Triệu Đức Thanh (Dao).

- Tỉnh Hà Tây: **Nguyễn Văn Tâm**, Vương Văn Biện, Khuất Hữu Sơn.

- Tỉnh Hà Tĩnh: **Đặng Duy Bái**, Nguyễn Văn Mạo, Nguyễn Huy Thông.

- Tỉnh Hải Hưng: **Phạm Văn Thọ** (*), Nguyễn Du, Đặng Văn Cáo.

- Tỉnh Hòa Bình: **Hoàng Văn Hôn** (Mường), Vương Xuân Sơn.

- Tỉnh Khánh Hòa: **Nguyễn Thị Hồng Vân** (*), Nguyễn Thiết Hùng, Nguyễn Văn Tự.

- Tỉnh Kiên Giang: **Lê Hồng Anh**, Trương Quốc Tuấn, Lâm Chí Việt.

- Tỉnh Kontum: **Sô Lây Tăng** (Djé Triêng), Nguyễn Thanh Cao, La Ba Tô (Kor).

- Tỉnh Lai Châu: **Lò Văn Pươn** (Thái) (*), Sùng A Vàng (Hmong), Trịnh Long Biên.

- Tỉnh Lào Cai: **Tráng A Pao** (Hmong) (*), Nguyễn Quý Đăng, Nguyễn Nghĩa Vũ.

- Tỉnh Lạng Sơn: **Hoàng Tanh** (Nùng)

(*), Vi Xuân Thanh (Nùng), Dương Công Đá (Tày).

- Tỉnh Lâm Đồng: **Nguyễn Ánh Minh**, Nguyễn Hoài Bảo, Huỳnh Minh Xuyên.

- Tỉnh Long An: **Phạm Thanh Phong**, Phạm Văn Tài, Lê Thành Tâm.

- Tỉnh Minh Hải: **Đặng Thành Học**, Phạm Thanh Trị, Nguyễn Văn Út.

- Tỉnh Nam Hà: **Trần Minh Ngọc**, Trần Quang Ngọc, Lê Văn Yến.

- Tỉnh Nghệ An: **Nguyễn Bá** (*), Hồ Xuân Hùng, Lê Doãn Hợp.

- Tỉnh Ninh Bình: **Tô Xuân Toàn**, Nguyễn Thanh Túc, Hà Trí Thúc.

- Tỉnh Ninh Thuận: **Chama Lê A Điêu** (Raglai), Hồ Hữu Hạnh.

- Tỉnh Phú Yên: **Lương Công Đoàn**, Nguyễn Văn Trúc, Lê Văn Hữu.

- Tỉnh Quảng Bình: **Trần Hòa**, Phạm Phước, Lê Công Minh.

- Tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng: **Mai Thúc Lân** (*), Trương Quang Được (*), Nguyễn Đức Hạt.

- Tỉnh Quảng Ngãi: **Võ Đức Huy**, Nguyễn Thanh Tân, Nguyễn Đức Tâm.

- Tỉnh Quảng Ninh: **Nguyễn Bình Giang** (*), Trần Ngọc Thụ, Hà Văn Hiền.

- Tỉnh Quảng Trị: **Nguyễn Đức Hoan** (*), Nguyễn Bường.

- Tỉnh Sóc Trăng: **Trần Văn Vụ**, Nguyễn Tấn Quyền, Mai Hồng Thái.

- Tỉnh Sông Bé: **Nguyễn Minh Triết**, Nguyễn Minh Đức.

- Tỉnh Sơn La: **Tông Thị Phóng** (Thái), Nguyễn Xuân Viêm, Lê Bình Thanh.

- Tỉnh Tây Ninh: **Nguyễn Văn Rốp**, Nguyễn Thu Minh (*), Hồ Thanh Tuyên.

- Tỉnh Thái Bình: **Vũ Mạnh Bình**, Vũ Xuân Trường, Vũ Đình Thành.

- Tỉnh Thanh Hóa: **Lê Văn Tu** (*), Trịnh Trọng Quyền, Mai Xuân Minh.

- Tỉnh Thừa Thiên-Huế: **Ngô Yên Thi**, Hồ Xuân Mãn, Nguyễn Văn Mễ.

- Tỉnh Tiền Giang: **Võ Đông Ba**, Châu Thế Bình, Huỳnh Hữu Kha.

- Tỉnh Trà Vinh: **Bùi Quang Huy**, Triệu Văn Bé, Trần Quang Thiện.

- Tỉnh Tuyên Quang: **Hà Thị Khiếu** (Tày) (*), Trần Trung Nhật, Nguyễn Văn Thân.

- Tỉnh Vĩnh Long: **Nguyễn Văn Quân**, Nguyễn Văn Cương, Võ Công Lý, Phan Tấn Tài.

- Tỉnh Vĩnh Phú: **Bùi Hữu Hải**, Nguyễn Văn Lâm, Hoàng Xuân Cừ.

- Tỉnh Yên Bái: **Vũ Ngọc Kỳ**, Nguyễn Văn Ý, Hoàng Công Dung (Tày).

THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ...

Trộm cướp, ma túy, mại dâm, cờ bạc và từ thiện!

Trong bài phát biểu trước đại hội đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh của đảng cộng sản, ngày 8-5-1996, ông Đỗ Mười đã bỏ vào cùng một rọ các tệ đoan xã hội và các hoạt động xã hội, từ thiện không được nhà nước cộng sản chấp nhận. Ông nói như sau:

"[Phải] củng cố quốc phòng, tăng cường bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tích cực phòng chống tệ nạn xã hội, đề cao cảnh giác nắm chắc tình hình, phát hiện kịp thời âm mưu phản cách mạng, nghiêm trị bọn phản động phá hoại; ngăn chặn những hành vi phạm pháp, gây rối trật tự của các băng đảng, nhóm trộm cướp, ma túy, mại dâm, cờ bạc và hoạt động của những tổ chức xã hội, từ thiện tiếp tay với các thế lực thù địch".

Hiện nay các hoạt động từ thiện chủ yếu do hai tôn giáo chính là Phật Giáo và Công Giáo, hoặc do các tổ chức trong cộng đồng người Việt hải ngoại. Nhà cầm quyền cộng sản hoàn toàn bỏ rơi các hoạt động cứu tế xã hội. Không những thế, họ còn nhìn các hoạt động từ thiện với con mắt ngờ vực. Cho tới nay, nhà cầm quyền cộng sản chưa hề phát hiện được bất cứ một hoạt động từ thiện nào có liên hệ với một "thế lực thù địch" nào. Dầu vậy, người lãnh đạo đảng cộng sản đã không ngần ngại thốt ra những lời lẽ hạ cấp như trên.

Trong cùng bài phát biểu, ông Đỗ Mười, một mặt "biểu dương những thành tựu của đảng bộ và quân dân thành phố", một mặt phê phán Sài Gòn là "yếu kém về kết cấu hạ tầng, năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh còn quá thấp". Ông Đỗ Mười tỏ ra đặc biệt lo ngại trước những đòi hỏi dân chủ hóa càng ngày càng rõ rệt tại Sài Gòn. Ông nói "Thành phố cũng là nơi mà các thế lực thù địch coi là trọng điểm để thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", gây rối về chính trị, phá hoại về kinh tế, gây ô nhiễm về văn hóa, xã hội hòng lật đổ chính quyền cách mạng".

Bực bội với Sài Gòn, ông Đỗ Mười nói thẳng thừng: "Thành phố Hồ Chí Minh có vị trí chính trị quan trọng sau thủ đô Hà Nội".

Ông Trần Hồng được tự do

Bà Marie-Paule Moracchini, dự thẩm Tòa Án Paris ngày 28-5-1996 đã ký án lệnh cho ông Trần Hồng được tự do. Ông Trần Hồng là người đã dùng xe ủi tông sập cửa sắt sứ quán công sản Việt Nam tại Paris, ngày 29-4-1996, để biểu lộ lòng phẫn uất nhân dịp nhớ lại ngày 30-4-1975 quân cộng sản cưỡng chiếm miền Nam.

Ngay khi sự việc xảy ra, ông Trần Hồng đã được cảnh sát Pháp đến bảo vệ và mang đi cấp cứu vì ông bị nhân viên an ninh trong sứ quán cộng sản đá thương. Sau đó, ông bị tạm giữ để lập hồ sơ điều tra nội vụ. Ngày 1-5-1996, cảnh sát đã dẫn trình ông với Biện Lý Cuộc Tòa Án Paris, hồ sơ của ông được chuyển đến bà dự thẩm Devidal. Dịp này, ông Trần Hồng đã được chính thức thông báo là ông bị truy tố về các tội "phá hủy bất động sản bằng phương tiện có khả năng gây nguy hiểm cho mọi người, bạo hành bằng vũ khí và xâm nhập gia cư". Trong khi chờ đợi cuộc điều tra kết thúc và cũng là để bảo vệ chính ông Trần Hồng trước mọi hành động trả thù có thể xảy ra, bà Devidal đã ký giấy tạm giam ông ở nhà giam La Santé.

Ngày 24-5, ông Trần Hồng được đưa trở lại phòng dự thẩm để chịu cuộc hỏi cung lần đầu. Bà Moracchini đã thay bà Devidal chấp cung. Luật sư Nguyễn Gia Khánh, luật sư Tòa Thượng Thẩm Paris, người đã nhiệm cách cho ông Hồng từ lúc đầu, và luật sư người Pháp, Charvet, người vừa nhiệm cách, đã cùng có mặt trong cuộc hỏi cung này. Trả lời câu hỏi ông có thay đổi gì những lời khai trước cảnh sát hay không, ông Trần Hồng đã nói rằng ông giữ nguyên những lời khai ấy. Luật sư Nguyễn Gia Khánh đưa đơn xin tự do cho ông Trần Hồng và được chấp thuận. Bà Moracchini đã ký án lệnh cho ông Trần Hồng được tự do không phải đóng tiền thế chân, nhưng buộc phải chịu tình trạng kiểm soát tư pháp, khai trình mọi di chuyển với nhà chức trách, đồng thời không được đến những nơi có đại diện hay thuộc quyền sở hữu chính quyền cộng sản Việt Nam.

Sau mấy ngày chờ đợi làm thủ tục phóng thích, vào chiều tối ngày 28-5-96, ông Trần Hồng đã rời khám La Santé trước sự đón tiếp rất cảm động của thân nhân, báo giới và nhất là của nhiều đồng bào tới hoan hô ông.

Ông Bùi Tín bị chính quyền cộng sản đe dọa

Theo tin của hãng thông tấn AP phát đi ngày 12-5-1996, trong phiên họp toàn thể Quốc Hội Mỹ, ngày 30-4-1996, thượng nghị sĩ Rod Grams thông báo về Quyết Nghị của Ủy Ban Quốc Tế Yểm Trợ Việt Nam Tự Do (ICFV) đề ngày 24-4-1996 gồm 8 điểm ủng hộ cuộc đấu tranh cho một nền dân chủ pháp trị, đa nguyên đa đảng ở Việt Nam, kêu gọi các nước dân chủ vận động thúc đẩy Đại Hội 8 Đảng Cộng Sản Việt Nam phải thực thi dân chủ, thực hiện các quyền căn bản về tự do ngôn luận, tự do lập hội, tự do tôn giáo, tự do làm việc, mở cuộc đối thoại với chính quyền Việt Nam, đòi thực hiện bầu cử tự do và phóng thích các tù nhân chính trị và tù nhân lương tâm.

Theo đề nghị của ông Rod Grams, quyết nghị của ICFV, do các vị lãnh đạo các quốc hội Hoa Kỳ, Canada, Châu Âu và Úc đề xướng, đã được ghi vào biên bản của Quốc Hội Hoa Kỳ ngày 30-4-1996.

Trong buổi thông báo này, ông Rod Grams phát biểu thêm rằng:

"Tại cuộc gặp trên, tôi rất sững sốt được biết một nhân vật nổi bật dự cuộc họp này là đại tá Bùi Tín, một cựu đảng viên cộng sản, đã bị đe dọa về một án tử hình theo một nguồn tin đưa ra từ chính quyền Việt nam. Ông không phải là người duy nhất nhận được lời đe dọa như vậy, song ông là người duy nhất bị đe dọa mà chúng tôi quen biết trực tiếp. Tôi rất thất vọng khi nghe thấy lời đe dọa này đúng vào lúc chúng tôi hy vọng cải thiện quan hệ với Việt Nam.

"Đại tá Bùi Tín đang sống ở Châu Âu (Pháp) không đòi hỏi gì khác là những cải cách dân chủ ở Việt Nam, với nội dung phù hợp với đạo luật đầu tiên của Hoa Kỳ về quyền công dân. Ông không có một hoài bão gì khác cho nhân dân Việt Nam, sau khi từng ở trong quân đội Việt Nam 37 năm.

"Nhiều đồng sự của tôi hòa chung tiếng nói của tôi yêu cầu những người lãnh đạo ở Việt Nam chấm dứt kiểu đe dọa như trên, một việc làm xấu xa một cách quá đáng, cũng như việc tiếp tục giam cầm nhiều tù nhân chính trị cho đến nay".

Được biết ông Nguyễn Tấn Trí, một người lãnh đạo của Mặt Trận Thống Nhất Dân Tộc và Xây Dựng Dân Chủ từng bị

THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ...

Hà Nội bắt giam gần 2 năm, khi trở về Mỹ đã cho biết trong một số lần bị hỏi cung, người lãnh đạo cơ quan công an thành phố Hồ Chí Minh đã hỏi ông về mối quan hệ với ông Bùi Tín và nhân đó đưa ra lời đe dọa rằng: "Chúng tôi đã dành cho Bùi Tín một bản án tử hình". Vừa qua, hai tờ báo lớn của ngành công an, báo An Ninh tại Hà Nội và báo Công An tại Sài Gòn cũng có những lời vu cáo, chụp mũ và đe dọa như trên đối với ông Bùi Tín.

Người Việt tàn sát nhau tại Đức

Ngày thứ hai 13-5-1996, các báo chí và các đài truyền hình Đức đều đưa tin các băng đảng bán thuốc lá lậu người Việt Nam đã thanh toán lẫn nhau, gây án mạng lớn: bảy người bị bắn chết và bị cắt cổ. Hôm thứ tư 15-5, các đài truyền hình cho biết đã tìm thấy xác ba người Việt Nam khác, cũng bị bắn chết và bị cứa cổ, bỏ nằm trên bờ ruộng cạnh đường rầy xe lửa, quận Lichtenberg, Đông Bá Linh.

Sở cảnh sát Bá Linh cho biết từ đầu năm đến nay đã có 16 người Việt bị giết do thanh toán lẫn nhau, và từ năm 1993 đến nay đã có 42 người Việt bị thiệt mạng. Hiện Đông Bá Linh và một vài thành phố thuộc Đông Đức trước đây, các băng đảng buôn thuốc lá lậu người Việt rất lộng hành; họ thanh toán lẫn nhau để giành quyền kiểm soát các khu bán thuốc lá lẻ. Những người Việt đứng bán thuốc lá lậu ở nơi đông người qua lại, do bán được nhiều, phải đóng tiền mãi lộ cao. Chính vì "nguồn lợi" lớn này nên các băng đảng đã tranh giành và thanh toán lẫn nhau để giữ chỗ tốt.

Trước đây các băng đảng này cũng đã tìm cách tống tiền những người Việt kinh doanh ở Đông Đức, nay các vụ tống tiền đã giảm. Lý do là đa số người Việt đi lao động trước đây ở Đông Đức được phép cư trú lâu dài, một số đã bắt đầu kinh doanh và làm ăn hợp pháp, biết gởi và cất tiền vào ngân hàng, do đó không còn giữ nhiều tiền mặt ở nhà như trước đây, các băng đảng đã mất đi một nguồn lợi tức nên dồn mọi nỗ lực vào việc tống tiền những người buôn thuốc lá lẻ.

Một điều khó hiểu là sự im lặng của chính quyền cộng sản Việt Nam trước các hành động tội ác của các băng đảng người Việt tại Đông Đức. Dư luận Đức trong mấy năm gần đây nói nhiều về các băng đảng Việt Nam, các báo lớn ở Đức mô tả

cách giết người của bọn này rất là dã man giống như thời Trung Cổ. Những băng đảng buôn lậu đều là những người mua thông hành của chính quyền cộng sản Việt Nam sang Đức kiếm tiền, họ gây hình ảnh xấu cho những anh em đang xin tị nạn. Số người Việt Nam hiện đang sinh sống tại Đức khoảng 80.000 người. Cộng đồng người Việt tại Đức bị tổn thương nặng và chỉ biết im lặng mặc dù rất bất mãn trước những hành vi tàn ác của bọn này.

Cũng nên biết ở Đức có rất nhiều cộng đồng người ngoại quốc. Riêng cộng đồng người Turk (Thổ Nhĩ Kỳ) được ước lượng lên tới trên bốn triệu người. Nhưng những cộng đồng này, ngay cả cộng đồng những người Ả Rập chia rẽ nhau một cách gay gắt vì thái độ đối với Do Thái, không tàn sát nhau như vậy.

Thuyền nhân nổi loạn tại Hồng Kông

Ngày 10-5-1996, khoảng 200 thuyền nhân Việt Nam đã trèo lên nóc các trại giam tại White Head giương các biểu ngữ mang nội dung "SOS", "Chiến đấu tới cùng cho tự do và dân chủ"... để phản đối kế hoạch cưỡng bức hồi hương của chính quyền Hồng Kông, theo dự trù sẽ hoàn tất trước cuối năm 1996. Trong ngày này hơn một trăm thuyền nhân đã vượt trại trốn ra ngoài, một số đã cướp các thuyền bè để trốn sang hòn đảo quanh Hồng Kông. Đây là đợt vượt trại lớn nhất từ khi Hồng Kông bắt đầu thực hiện kế hoạch cưỡng bức hồi hương. Các cơ quan an ninh Hồng Kông đã tổ chức một cuộc truy lùng qui mô để bắt lại những người trốn trại. Cùng ngày khoảng 2.000 cảnh sát và nhân viên an ninh đã được huy động đến bao vây trại và khuyến giải thuyền nhân rời khỏi nóc trại, nhưng không thành công.

Sáng 11-5, các lực lượng an ninh Hồng Kông đột kích vào trại nhằm bắt giữ những người còn ngồi trên nóc nhà. Tại đây họ đã gặp sự chống trả dữ dội, các thuyền nhân đã dùng gạch đá, các mũi lao tự chế ném vào lực lượng cảnh sát. Cuộc ẩu đả kéo dài suốt buổi sáng cùng ngày, kết quả 5 nhân viên an ninh Hồng Kông và một thuyền bị thương phải đưa đi điều trị.

Cũng nên nhắc lại, số phận các thuyền nhân Việt Nam hiện nay không còn là ưu tư hàng đầu của dư luận quốc tế. Theo

quyết định của Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc năm 1995, tất cả thuyền nhân Việt Nam hiện đang tạm trú trong các trại tị nạn Đông Nam Á sẽ bị cưỡng bách hồi hương vào trước cuối tháng 6-1996, riêng tại Hồng Kông thời hạn chót được gia hạn đến trước cuối năm 1996. Số thuyền nhân hiện còn nằm trong các trại Đông Nam Á giảm sút hẳn, từ con số 42.717 người năm 1992, nay chỉ còn lại 17.530 người, phần lớn bị tập trung trong các trại giam ở Hồng Kông. Theo dự trù vào trước cuối năm 1996 sẽ không còn thuyền nhân Việt Nam nào trong các trại tị nạn Đông Nam Á.

Trường La Fontaine và trường Chu Văn An kết nghĩa

Trường Trung học Jean de La Fontaine cho hay là đang xúc tiến việc "kết nghĩa" với trường Trung học Chu Văn An ở Hà Nội như đã được hai bên thỏa thuận trên nguyên tắc. Từ một năm qua cả hai trường đã thực hiện nhiều chương trình để xích lại gần nhau.

Chu Văn An đã bắt đầu dạy tiếng Pháp, điều từ lâu không hề có ở Việt Nam, trong chương trình giảng huấn. Một giáo sư của Chu Văn An đã sang Paris tu nghiệp về việc giảng dạy tiếng Pháp. Ngoài ra, vùng Ile de France cấp một ngân khoản 800.000 francs để trùng tu trường Chu Văn An.

Về phía Pháp, trường Jean de La Fontaine, kể từ niên khóa 1995-1996, đã áp dụng một chương trình dạy ba thứ tiếng "Việt, Pháp, Anh" cho học sinh học bắt đầu từ lớp 6. Tuồng cũng nên nhấn mạnh rằng tiếng Việt, trong chương trình này, được coi là sinh ngữ thứ nhất, như các thứ tiếng khác, Anh, Đức, Tây Ban Nha, v.v... Học sinh có thể tiếp tục học tiếng Việt cho đến kỳ thi tú tài trong đó điểm về tiếng Việt sẽ có hệ số 7. Vì sĩ số của lớp tam ngữ Việt Pháp Anh đầu tiên hãy còn tương đối ít - 14 học sinh - trường La Fontaine đã được Viện Đại Học Paris đặc cách cho phép thu nhận các học sinh không cư ngụ trong quận 16, nếu là để theo học tiếng Việt. Hơn nữa, học sinh theo học tiếng Nhật (45 học sinh) phải đóng học phí 2.500 F một tháng, trong khi học sinh theo học tiếng Việt được miễn phí. Thật là một trường học lý tưởng cho con em người Việt Nam vì nếu nhập học trường La Fontaine từ lớp 6 thì khi học hết bậc trung học, con em mình có thể nói thành thạo ba thứ tiếng Việt Pháp Anh.

Thời sự... Tin tức

Việc ghi danh cho niên khóa 1996-1997 đã bắt đầu. Vào ngày nhập học niên khóa tới, trường La Fontaine sẽ có hai lớp 6 và 5 Việt, Pháp, Anh. Nhiều gia đình người Pháp, hay lai Việt Pháp, đã ghi tên cho con em mình theo học lớp có dạy tiếng Việt.

Có một điểm đáng chú ý là việc giảng dạy tiếng Việt của trường La Fontaine đang được theo dõi như một thí nghiệm. Nếu số học sinh không tăng mà lại còn sút giảm thì chắc chắn là địa vị tiếng Việt trong chương trình giáo dục của Pháp sẽ trở lại tình trạng bị đe dọa dẹp bỏ như đã thấy trong mấy năm qua. Cũng nói thêm là trong niên khóa 1996-1997, tiếng Hoa sẽ được giảng dạy tại trường Jean de La Fontaine.



Tin sách

* Thông Luận vừa nhận được tập thơ "Văn Mốc" do nhà thơ Thiền Trương gửi tặng. Tựa đề "Văn Mốc" làm cho người đọc tưởng lầm rằng đó là một tập thơ trào phúng. Nhưng đọc hết nội dung, qua hơn 160 bài thơ lẫn kịch dung, qua tiếng Việt lẫn tiếng Pháp, sẽ nhận thấy rằng tác giả đã sử dụng thi pháp của mình một cách nghiêm cẩn để trao tặng các bạn thơ một nguồn rung cảm đã kéo dài trên 30 năm qua.

Xin cảm ơn nhà thơ Thiền Trương.

* Đón đọc trên Thông Luận số 95 (tháng 7/96) bài điểm sách của Trần Thanh Hiệp giới thiệu Đặc san tiếng Pháp (số 13) "Approches-Asie" với lời mở đầu của Lê Hữu Khóa, giảng sư trường đại học Nice-Sophia Antipolis và 11 bài viết và phỏng vấn của 10 nhà nghiên cứu Việt Pháp dưới chủ đề "Confucianisme: permanence et renouveau", (Khổng Giáo: liên tục và đổi mới).

**Thông Luận
hoan nghênh mọi ý kiến
đóng góp
mọi ủng hộ tài chánh
và cảm ơn quý vị cổ động
để phổ biến nó**

Buổi nhạc của trường Polytechnique và Hội Cam Tuyền

Một buổi độc tấu piano của nhạc sĩ ĐẶNG THÁI SON sẽ được tổ chức trong tháng tới tại trường Polytechnique, ngoại ô Paris. Ngày giờ và địa điểm như sau :

Thứ Năm, 11 Juillet 1996 - 20 giờ 30

ECOLE POLYTECHNIQUE

Route de Saclay - 91120 Palaiseau

Sẽ có xe car đón khách từ ga RER MASSY - PALAISEAU (parking SNCF) rồi lại đưa về ga.

Vào cửa miễn phí, nhưng cần ghi tên trước.

Để tham dự xin quý vị gửi danh sách người muốn tham dự đến địa chỉ sau:

Nghiêm Xuân Hải - 38 rue de Lozère. 91 400 ORSAY

Xin gửi kèm theo thư một phong bì có dán tem và có địa chỉ của quý vị để chúng tôi gửi lại giấy vào cửa.

Nhạc đường có tất cả 750 chỗ, và tin rằng nhiều người Pháp sẽ đến. Hội rất mong cũng sẽ có đông người Việt. Đến là quý, đóng góp riêng với hội tùy tâm.

Hội Văn Hóa Giáo Dục Cam Tuyền

Hội Văn Hóa Giáo Dục Cam Tuyền được thành lập vào năm 1992, với mục đích là phổ biến văn hóa nước nhà. Tên "Cam Tuyền" là do nơi hội đóng trụ sở tức đã thự Aubonne, dịch là Cam Tuyền (suối dụ), ở bờ biển Normandie, về phía Deauville. Đã thự Cam Tuyền có phương tiện để đón khách ra nghỉ mát. Có từng căn hộ, cỡ nhỏ cho một hai người, cỡ lớn cho cả một gia đình bốn năm người. Giá rất phải chăng.

Nguyên chủ tịch là Giáo sư Hoàng xuân Hân, mới quá cố. Giáo sư đã để lại một kho tàng tài liệu, gồm một tủ sách cụ đã sưu tầm trong mấy chục năm qua, và tất cả những văn bản do chính tay cụ soạn ra. Một việc hội tính làm trong những tháng tới là sắp xếp lại những tài liệu quý giá này, để công chúng có thể tham khảo, bằng một cách nào đó, còn đang nghiên cứu. Tài liệu mà mọi người đặc biệt mong đợi hiện nay là tác phẩm của cụ về truyện Kiều. Hội đang suy tính về cách xuất bản tác phẩm này.

Một việc nữa, cũng có tầm quan trọng, là giúp vào việc đào tạo và giữ cao trình độ khoa học nước nhà. Cụ thể, hội đã bắt đầu thi hành một kế hoạch giúp nghiên cứu sinh trong nước làm luận án với một giáo sư bên Pháp, để rồi giảng dạy ở đại học bên nhà. Nghiên cứu sinh sống trong nước và vẫn được một giáo sư bên nhà chỉ dẫn; đồng thời có một giáo sư bên Pháp đặc biệt theo dõi, để giúp cho công trình khảo cứu cũng có giá trị với người Pháp. Sự giúp đỡ của hội thể hiện bằng hai hình

thức. Một là cung cấp cho một học bổng có số lượng thích hợp với mức sống bên nhà. Hai là tạo cho nghiên cứu sinh những mối quan hệ cần thiết với các giới khoa học nước ngoài, để giúp cho sự gặp gỡ và trao đổi, và đặc biệt để tìm sự giúp đỡ tài chính của các cơ quan nước ngoài cho nghiên cứu sinh có phương tiện đi lại trong việc học hỏi, và sau cùng sang Pháp bảo vệ luận án rồi trở về nước.

Ý định của hội là cứ mỗi năm, giúp đào tạo như thế một vài tiến sĩ trong mỗi ngành khoa học: toán, lý, hóa, sinh...

Hiện nay, 5 nghiên cứu sinh đã nhận sự giúp đỡ như thế. Một công trình vừa có giá trị là luận án tiến sĩ của trường Polytechnique, vừa có giá trị tiến sĩ Việt Nam, đã được hoàn thiện, và sẽ được bảo vệ tại trường Polytechnique trong tháng 6 này. Nhân dịp này, buổi nhạc được tổ chức do sự cộng tác giữa trường Polytechnique và hội Cam Tuyền. Trường Polytechnique đóng góp trang bị phòng nhạc, và cung cấp đàn. Hội Cam Tuyền đã mời được nhạc sĩ trữ danh Đặng Thái Sơn độc tấu Chopin. Buổi nhạc sẽ đánh dấu một kết quả của sự hợp tác giữa trường Polytechnique và trường Đại học Tổng Hợp Thành phố Hồ Chí Minh, mà cũng là kết quả đầu tiên của kế hoạch giúp việc đào tạo khoa học của hội Cam Tuyền; đồng thời nó sẽ là một dịp để tưởng nhớ đến học giả Hoàng Xuân Hân, vừa là một cựu sinh viên của Trường, vừa là tấm gương sáng soi đường cho Hội.

Nghiêm Phong Tuấn.

Độc giả viết

Một cây làm chẳng nên non

Việc làm của ông Trần Hồng hiển nhiên mang ý nghĩa chính trị cho dù nhà cầm quyền cộng sản có cố tình bôi nhọ đi đến đâu chăng nữa. Với hành động độc đáo, ông Trần Hồng đã biểu thị ý chí của mình và cũng là ý chí bất khuất của mọi người Việt Nam.

Từ hơn hai chục năm qua, bằng biết bao việc làm cụ thể của những người có lương tri, sống ở trong nước hay ở nước ngoài, đã thể hiện ý chí, nguyện vọng của dân tộc ta nhưng không được nhà cầm quyền đáp ứng. Cho đến nay, hình ảnh Việt Nam ngày một xấu đi trước con mắt thế giới: một trong những nước có mức sống thấp nhất nhưng lại đàn áp nhân quyền nặng nhất; ngoài một số thành tích không vững chắc về kinh tế, xã hội đang xuống cấp trầm trọng về mọi mặt. Càng gần ngày đại hội 8, những hoạt động bẻ phái, mafia trong đảng cộng sản càng trở nên thách thức, quyết liệt, không màng gì đến quyền lợi tương lai của đất nước. Phải đau lòng mà nói ra rằng, họ cam tâm đi theo con đường của Trần Ích Tắc, của Lê Chiêu Thống ngày xưa và họ cố nhào nặn tà thuyết để làm lá bùa giúp họ giữ được quyền lực; mà cái tà thuyết đó chính họ cũng không tin, thực là tán tận lương tâm. Vậy còn nói gì đến lòng yêu nước nơi họ. Quyền lực đã làm cho họ trở nên mù lòa, mà những kẻ mù lòa dẫn dắt một dân tộc, kết quả sẽ đi đến đâu?

Việc làm của ông Trần Hồng diễn ra trong bối cảnh đó và cũng là lúc cụ Nguyễn Hộ gửi thư ngỏ đến đồng bào, kêu gọi thành lập Mặt Trận Dân Chủ để sớm chấm dứt chế độ độc tài mang danh cộng sản. Tất cả mọi ý chí phải được tập hợp lại mới mong đạt được mục đích cao cả, nhất là khi giới cầm quyền ở Việt Nam hiện nay cố tình chống lại khát vọng tự do, dân chủ, đa đảng, nhân quyền, hòa giải và hòa hợp dân tộc. Lịch sử dân tộc ta hơn một trăm năm gần đây đã có hai mươi năm chia cắt, do nội chiến tương tàn mà mỗi khi nhắc đến Trung, Nam, Bắc, người Việt Nam đã không những chỉ có khái niệm về địa danh mà còn có cả phân biệt về quan điểm chính trị dẫn đến nghi kỵ nhau, đó là một điều không nên có. Dù ở miền nào thì chúng ta vẫn có chung một truyền thống văn hóa Việt Nam.

Những thập niên gần đây, nhìn xét một con người thường đặt ra câu hỏi cộng

sản hay không cộng sản. Thực ra cộng sản cầm quyền chỉ là một thiểu số nhưng thao túng mọi sinh hoạt xã hội, đa số trong xã hội chỉ là nạn nhân, trong số đó có cả những người có chân trong đảng cộng sản. Giữa số đông nạn nhân ấy, có người cam chịu nhưng cũng có những người không chấp nhận thân phận, đã phản ứng lại bằng nhiều cách. Nếu chúng ta không mặc cảm, chúng ta có rất đông đảo anh em bè bạn, và ngược lại. Vì vậy chúng ta cần có cái nhìn bằng trái tim mình. On ne voit bien qu'avec le cœur. L'essentiel est invisible pour les yeux (Antoine de Saint Exupéry, *Le petit prince*). Kinh nghiệm bản thân cho tôi thấy những người đã tham gia đảng cộng sản, ngay cả rất nhiệt tâm, nhưng khi đã ly khai là đoạn tuyệt hẳn với chủ nghĩa đó, bởi vì họ như một nạn nhân trong trắng bị sở Khanh lừa gạt, và nhất là trước khi ly khai họ thấy được những thói nạt, xảo trá, ti tiện và hèn hạ mà tổ chức đảng các cấp đảng viên a dua khác đối xử với họ.

Nhân đây, tôi xin bày tỏ lòng ngưỡng mộ của tôi tính khảng khái của cụ Nguyễn Hộ và thành tâm hưởng ứng lời kêu gọi của cụ. Tôi cũng xin nói thêm, những người đã từng tham gia trong đảng cộng sản có nguyện vọng đất nước tự do, dân chủ, đa đảng, cũng nên có tiếng nói chính thức và chứng minh bằng việc làm cụ thể thì mới gây được niềm tin cho mọi người, mới là một nhân tố tập hợp lực lượng như cụ Nguyễn Hộ đã làm.

Ông Trần Hồng đã chấp nhận hy sinh riêng mình để bày tỏ ý chí bất khuất của dân tộc Việt Nam. Các tổ chức tranh đấu, các hội đoàn từ thiện, các cá nhân đã từng là nạn nhân của chế độ cộng sản độc tài toàn trị, đã chấp nhận hy sinh rất nhiều và đã được ghi nhận trong tình cảm dân tộc, đó là điều cần có để chúng ta còn kiêu hãnh là người Việt Nam. Nhưng chỉ thế thôi thì không đủ để đưa dân tộc ra khỏi lầm than, tù nhục, và càng không thể có hy vọng đất nước ta đi đến chân trời hạnh phúc. Ngay bây giờ chúng ta nhìn nhận nhau là anh em, không kể quá khứ chính trị, lập nên mặt trận chung mới có đủ sức mạnh để sớm thanh toán chế độ độc tài cộng sản trong nước. Thời gian đang hối thúc chúng ta.

Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại thành hòn núi cao.

Phạm Ngọc Trường
(Tours)

Dân chủ đa nguyên nhất định thắng

Ngày nay cả nhân loại đều biết nhân quyền là giá trị của đời sống, đa nguyên dân chủ là trào lưu và xu thế không thể đảo ngược của thời đại văn minh khoa học: nhân loại tranh đua phát triển kinh tế và hợp tác chung sống hòa bình. Thế nhưng ở Việt Nam dưới sự cai trị độc quyền của đảng cộng sản dựa vào bộ máy "chuyên chính vô sản" không lồ với công an, quân đội, người dân vẫn không có nhân quyền và dân chủ tự do thực sự. Người dân vẫn phải sống trong bầu không khí chính trị căng thẳng, ngột ngạt, vẫn bị lừa bịp cho ăn "bánh vẽ" dưới các chiêu bài dân chủ giả hiệu.

Mặc dầu Việt Nam đã bình thường hóa quan hệ với Mỹ và các nước tư bản cũng như đã gia nhập khối ASEAN, nhưng thực tế Đảng Cộng Sản Việt Nam vẫn coi Mỹ và các nước tư bản là "đế quốc, là kẻ thù, là những thế lực thù địch" của mình, luôn luôn có âm mưu "lật đổ" bằng chiến lược "diễn biến hòa bình". Đảng cộng sản luôn kêu gọi đảng viên và quần chúng "nâng cao cảnh giác cách mạng" chống diễn biến hòa bình của địch, chống đòi hỏi đa nguyên dân chủ của các lực lượng đối lập mà họ chụp mũ là "phản động". Họ luôn huy động bộ máy thông tin tuyên truyền hùng hậu độc đoán đưa ra "con ngáo ộp: đa nguyên dẫn đến mất ổn định xã hội" để hù dọa dân lành phải can tâm chấp nhận sự cai trị tham quyền cố vị đã lỗi thời của họ. Song song với việc tuyên truyền lừa bịp, bóp méo sự thật, đảng và chính quyền cộng sản còn luôn huy động lực lượng công an truy lùng, bắt giam những người có tư tưởng đối lập đòi dân chủ đa nguyên, để bảo vệ chế độ độc đảng đầy tham nhũng.

Những người yêu nước đối lập đấu tranh đòi tự do dân chủ đa nguyên theo phương pháp ôn hòa bất bạo động trong tinh thần hòa giải và hòa hợp dân tộc bị bắt càng ngày càng nhiều hơn. Tiếp theo giáo sư Đoàn Viết Hoạt, bác sĩ Nguyễn Đan Quế, giáo sư Nguyễn Đình Huy, hòa thượng Thích Huyền Quang, hòa thượng Thích Quảng Độ, ông Hoàng Minh Chính, ông Đỗ Trung Hiếu và còn biết bao nhiêu người khác nữa bị bắt tù đầy, nay lại thêm phó tiến sĩ sinh học Hà Sĩ Phu một nhà khoa học tài năng, một gương mặt đối lập dân chủ xuất sắc tiêu biểu bị bắt giam ngày 5-12-1995 tại Hà Nội. Theo tin báo

Độc giả viết...

...chỉ thì trong đợt khủng bố này còn có cả ông Lê Hồng Hà cựu đảng viên cao cấp của đảng cộng sản Việt Nam, nguyên là cán bộ cao cấp của công an (nay là bộ Nội vụ) cũng bị bắt giam chỉ vì đã dũng cảm nói lên tiếng nói trung thực, đòi minh oan cho các nạn nhân trong vụ án "xét lại chống đảng" cách đây 30 năm. Cũng trong đợt đàn áp này có cả Phạm Quế Dương một đại tá quân đội đứng về phe dân chủ đối lập cũng bị bắt.

Đây là một thách thức thô bạo của những người cầm quyền cộng sản bảo thủ đối với trào lưu dân chủ thế giới, và đối với phong trào đấu tranh đòi đa nguyên dân chủ tự do của người Việt Nam. Nhưng ngày nay "thế và thời" đã thay đổi, lực lượng đối lập ở trong nước ngày càng phát triển đông đảo với nhiều thành phần đa dạng kể cả trong nội bộ đảng cộng sản. Nhiều bài phát biểu, những kiến nghị, những tiếng nói trung thực, dũng cảm của những cán bộ đảng viên cao cấp có lương tri tâm huyết thực sự, lo lắng cho vận mệnh đất nước và quyền lợi dân tộc như: Nguyễn Hộ, Trần Độ, Ngô Thúc, Lê Giản, Nguyễn Trung Thành, Lê Hồng Hà, Đỗ Trung Hiếu... đã được "lưu hành ngầm" rộng rãi và gây được tiếng vang lớn trong và ngoài nước, được mọi người quan tâm theo dõi, ủng hộ, cổ vũ ngày càng đông. Càng tăng cường đàn áp lực lượng dân chủ đối lập, đảng và chính quyền cộng sản càng bộc lộ sự suy yếu của mình và càng kích động phong trào dân chủ lớn mạnh, nhanh hơn. Chính sách đàn áp thô bạo lỗi thời đã không còn khả năng dập tắt được các lực lượng dân chủ đối lập. Một mặt trận dân chủ đã được hình thành cả trong và ngoài nước nhất loạt phản ứng, đồng bộ lên tiếng đấu tranh để trả lại tự do vô điều kiện cho tất cả những tù nhân chính trị đang bị giam giữ tù đầy.

Đấu tranh để bảo vệ và đòi trả tự do cho những người yêu nước đối lập cũng là góp phần đấu tranh đòi quyền tự do dân chủ cho chính mình. Đó là lương tâm và trách nhiệm của những người Việt Nam yêu nước chân chính. Nếu tất cả mọi người Việt Nam cùng đồng tâm hiệp lực trong cuộc đấu tranh này nhất định Đa nguyên, dân chủ, tự do sẽ thắng lợi.

Kieler Do

Thư mời

Toàn thể anh em Thông Luận trân trọng kính mời độc giả và thân hữu tham dự buổi tiếp tân công bố:

Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996

THỬ THÁCH VÀ HY VỌNG

sẽ được tổ chức tại Maison des Mines
270, rue Saint Jacques - 75005 PARIS
(Métro Port Royal và Luxembourg)

Ngày chủ nhật 23-6-1996

từ 14 giờ đến 18 giờ.

Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996 là:

- Một phản bác hùng hồn Cương Lĩnh Chính Trị mà đảng cộng sản sẽ chính thức công bố cùng thời điểm.

- Một đề nghị đầy đủ cho đất nước, bao gồm một khuôn mẫu cho xã hội Việt Nam dân chủ đa nguyên, một lập trường dựng nước, một chương trình hành động, một lời kêu gọi đấu tranh cho tự do và dân chủ, một giấc mơ Việt Nam.

Dự Án Chính Trị Dân Chủ Đa Nguyên 1996, THỬ THÁCH VÀ HY VỌNG, là kết quả của hơn một năm nghiên cứu, suy tư và đúc kết của rất nhiều người dân chủ Việt Nam, trong cũng như ngoài nước. Nó kết hợp trí tuệ và trái tim của những người dân chủ Việt Nam trước hiện tình đất nước.

Trước sự ngoan cố duy trì chính sách độc tài và quyết tâm kèm giữ đất nước trong lạc hậu của Đảng Cộng Sản Việt Nam, ngày 23-6-1996 sẽ là ngày mà những người Việt Nam dân chủ và yêu nước khẳng định trước dân tộc và lịch sử rằng còn có một chọn lựa khác tốt đẹp hơn nhiều cho đất nước.

Thông Luận mong mỗi độc giả và thân hữu tham gia đông đảo

Trân trọng kính mời,

Thông Luận

Thư mời này thay thế thư mời riêng.